TÀI LIỆU LỊCH SỬ

Nguyễn Vạn Lý tổng hợp

CÁI CHẾT CỦA LÂM BƯU

(Người thừa kế Mao Trạch Đông)



Mục Lục

Thông tin Ebook

Cái Chết Của Lâm Bưu

(Người Thừa Kế Mao Trạch Đông)

Tài liệu lịch sử

Nguyễn Vạn Lý tổng hợp

Ebook: Cuibap

Cover: Derby

Nguồn: nguyenvanly7.wordpress.com

Chương 1

Những Nghi Vấn Về Một Cái Chết

Lâm Bưu chết ngày 12-9-1971. Trước khi chết, Lâm Bưu là một trong những lãnh tụ quân sự và chính trị hàng đầu của Trung Cộng. Lâm Bưu đã tạo được danh tiếng lẫy lừng trên chiến trường trong thời kỳ Trung-Nhật Chiến Tranh. Sau đó trong cuộc chiến Quốc-Cộng Trung Hoa, Lâm Bưu đã thắng những trận đánh quyết định, suốt từ Mãn Châu tới tận đảo Hải Nam, đuổi Tưởng Giới Thạch và đại quân Quốc Dân Đảng ra ngoài hải đảo Đài Loan.

Sau chiến thắng của phe cộng sản Trung Hoa năm 1949, Lâm Bưu được phong chức thống chế, một trong mười thống chế của hồng quân Trung Cộng. Tuy vậy vai trò của Lâm Bưu bị lu mờ trong suốt mười năm. Mãi tới năm 1959 Lâm Bưu mới tái xuất hiện trên chính trường Trung Hoa với chức bộ trưởng quốc phòng, thay thế thống chế Bành Đức Hoài. Năm đó trong cuộc đại hội đảng tại Lư Sơn, thống chế Bành Đức Hoài, bộ trưởng quốc phòng, đã viết một lá thư gửi cho Mao Trạch Đông, phê bình kế hoạch Bước Tiến Nhảy Vọt của Mao Trạch Đông là một sai lầm. Mặc dù Bành Đức Hoài thận trọng dùng những lời lẽ dè dặt khen ngợi trước rồi mới dám chê, nhưng Mao Trạch Đông vẫn nổi giận, ép buộc đại hội đảng phải thông qua cái gọi là “Nghị quyết về tập đoàn chống đảng do Bành Đức Hoài cầm đầu.”

Rồi Mao cách chức bộ trưởng quốc phòng của Bành Đức Hoài, và sau này, trong thời kỳ Cách Mạng Văn Hoá, họ Bành bị hồng vệ binh đấu tố và bị bỏ mặc chết trong bệnh viện vì bệnh ung thư. Kể từ ngày Bành Đức Hoài bị Mao Trạch Đông thanh trừng, ngôi sao của Lâm Bưu mỗi ngày một thêm sáng chói trên chính trường Trung Cộng. Năm 1966 Lâm Bưu được bầu vào chức phó chủ tịch cộng đảng Trung Hoa, và đến năm 1969 thì được chỉ định làm người thừa kế Mao Trạch Đông. Như vậy vào lúc chết, Lâm Bưu được kể là người có quyền lực mạnh thứ nhì tại lục địa Trung Hoa, chỉ đứng sau một mình Mao Trạch Đông.

Thoạt đầu các tin tức về cái chết của Lâm Bưu được chính quyền Trung Cộng giữ rất kín như một bí mật quốc gia. Ngay cả các đảng viên cao cấp cũng không hề hay biết. Người ta chỉ nhận thấy một dấu hiệu bất thường là mười viên tướng tư lệnh các quân khu, được nhật lệnh của Bộ Chính Trị phải chuẩn bị đối phó với một trường hợp khẩn cấp có thể xảy ra. Tuy nhiên nhật lệnh ấy không hề giải thích lý do, và cũng không có dấu tích gì liên hệ tới Lâm Bưu.

Trong những tuần lễ sau đó, dân chúng Trung Hoa vẫn tiếp tục sùng kính Lâm Bưu, người thừa kế và là đồng chí thân cận nhất của Mao Trạch Đông. Các khẩu hiệu của Lâm Bưu vẫn còn treo nguyên vẹn bên cạnh các tư tưởng của Mao Trạch Đông, ngay tại quảng trường Thiên An Môn. Tháng 10-1971, tờ Nhân Dân nhật báo, cơ quan thông tin chính thức của nhà nước Trung Cộng, vẫn đăng hình Lâm Bưu và Mao Trạch Đông đứng cạnh nhau, trông vẫn thân mật như trước.

Nhưng trong lúc hình ảnh của Lâm Bưu vẫn tiếp tục hiện diện trước công chúng thì Lâm Bưu đã không còn nữa. Hàng năm Lâm Bưu vẫn xuất hiện cạnh Mao Trạch Đông trước quảng trường Thiên An Môn tại Bắc Kinh trong ngày lễ quốc khánh 1-10. Nhưng buổi lễ quốc khánh thường niên đó của năm 1971 bỗng nhiên bị bãi bỏ. Để tránh sự thắc mắc của quần chúng, chính quyền Bắc Kinh giải thích rằng một sự tập trung quá đông người như vậy sẽ dễ trở thành mục tiêu bị tấn công bằng vũ khí nguyên tử của Nga sô.

Mãi mấy tháng sau, các tin tức đầu tiên về cái chết của Lâm Bưu mới bắt đầu được loan truyền một cách rất thận trọng, bằng tài liệu tối mật: “Tội Ác Của Lâm Bưu” do Bộ Chính Trị công bố. Nhưng chỉ một số ít đảng viên cao cấp mới được đọc tài liệu này. Sau đó là việc cách chức một số tướng lãnh thân tín của Lâm Bưu, như tham mưu trưởng Hoàng Vĩnh Thắng, tư lệnh không quân Ngô Pháp Hiến, chính ủy hải quân Lý Tác Bằng, và tư lệnh quân nhu Khâu Hộ Tác. Đến tháng 11-1971, một số sắc lệnh được ban hành với mục đích thâu hồi mọi ấn phẩm và hình ảnh của Lâm Bưu.

Mãi đến ngày 13-1-1972, các nhân vật cao cấp trong đảng và nhà nước mới nhận được bản tin đầy đủ về cái chết của Lâm Bưu. Theo bản tin này thì Lâm Bưu bị buộc vào tội âm mưu ám sát Mao Trạch Đông, và chính Lâm Lập Quả, con trai Lâm Bưu, được giao phó thi hành kế hoạch ám sát Mao. Khi công việc bại lộ thì Lâm Bưu định trốn sang Nga Sô bằng phi cơ, nhưng Lâm Bưu bị tử nạn khi phi cơ của Lâm Bưu rơi tại Mông Cổ.

Cuối cùng đến ngày 26-6-1972, nghĩa là gần mười tháng sau khi Lâm Bưu chết, chính quyền Trung Cộng mới công bố đầy đủ chi tiết về cái chết của Lâm Bưu bằng cuốn sách "Hồ Sơ Lâm Bưu," trong đó có những lời thú tội của thuộc hạ Lâm Bưu, và các chứng cớ ghi âm, hoặc nhật ký và thư từ. Hồ sơ về cái chết của Lâm Bưu được phân phát cho các đảng viên để họ công bố cho dân chúng. Theo tập hồ sơ này thì Bộ Chính Trị của Trung Cộng đã giải thích về cái chết của Lâm Bưu như sau đây:

Trong phiên họp toàn thể Ban chấp hành trung ương, diễn ra ở Lư Sơn trong tháng 8 – tháng 9 năm 1970, người ta ghi nhận có sự rạn nứt giữa Mao Trạch Đông và Lâm Bưu về việc kế vị Mao. Lâm Bưu muốn phục hồi chức vụ Chủ tịch nhà nước – chức vụ này Lưu Thiếu Kỳ đã đảm nhiệm sau khi Mao từ chức năm 1959. Khi Lưu Thiếu Kỳ bị thanh trừng, chức vụ này bị bãi bỏ. Lâm Bưu muốn khôi phục chức vụ này và gợi ý rằng Mao lại đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch nhà nước như trước. Lâm Bưu biết rằng Mao sẽ từ chối, và hy vọng rằng khi đó người ta sẽ chọn Lâm Bưu. Mao biết thâm ý của Lâm Bưu muốn nắm một chức chủ tịch, nên quyết liệt bác bỏ ý kiến của Lâm Bưu. Dưới mắt Mao, tham vọng của Lâm Bưu là một tội không thể tha thứ được.

Lâm Bưu cảm thấy Mao không còn ưa mình nữa và có thể bị Mao loại bỏ, nên bắt đầu âm mưu một cuộc đảo chánh để loại Mao trước. Lâm Bưu dụ dỗ con trai là Lâm Lập Quả và tổ chức hoạt động của Lâm Lập Quả hợp tác với mình trong công cuộc chống lại Mao. Cả hai đã hoàn thành một kế hoạch làm nổ tung xe lửa chở Mao trong một chuyến đi kinh lý của Mao về miền nam Trung Hoa. Mao biết được âm mưu này nên bất thần quay trở về Bắc Kinh. Khi được tin Mao đã về đến Bắc Kinh, Lâm Bưu quyết định di chuyển tổ chức chống đối và phe nhóm về Quảng Châu, và tại đó Lâm Bưu sẽ tiếp tục các hoạt động phản loạn.

Nhờ sự tiết lộ của Lâm Đậu Đậu, con gái của Lâm Bưu, Chu Ân Lai biết được dự định của Lâm Bưu nên đã ra lệnh kiểm soát gắt gao các phi trường tại Trung Cộng, không cho phép bất cứ một phi cơ nào được cất cánh. Trong lúc đó, Lâm Bưu đang nghỉ tại Bắc Đới Hà trong vịnh Bắc Hải, cách xa Bắc Kinh khoảng hai trăm cây số. Lâm Bưu cảm thấy thất bại bèn quyết định trốn sang Nga Sô.

Nửa đêm ngày 12-9-1971, một chiếc xe hơi sang trọng, cắm cờ đỏ tiến vào phi trường của hải quân tại Sơn Hải Quan trong vùng Bắc Đới Hà. Tại đây một chiếc phản lực cơ Trident do Anh Quốc chế tạo mang số 256 đang chờ sẵn. Lâm Lập Quả là người đầu tiên bước xuống xe và la to: "Lẹ lên!" Theo sau Lâm Lập Quả là Lâm Bưu và bà vợ Diệp Quần. Tất cả chạy vội lên chiếc phi cơ mang số 256. Chiếc Trident cất cánh ngay tức khắc, mặc dù không đủ phi hành đoàn và bất tuân lệnh ngăn chặn của giới chức quân sự tại phi trường. Thủ tướng Chu Ân Lai được tin Lâm Bưu chạy trốn và lập tức báo cáo cho Mao Trạch Đông. Mao Trạch Đông vẫn để mặc Lâm Bưu chạy trốn mà không ra lệnh đuổi bắt. Mao nói với Chu Ân Lai, "Trời có lúc đổ mưa. Vợ có lúc cải giá. Thôi, cứ để hắn đi!"

Một giờ sau đó chiếc phi cơ chạy trốn Trident biến khỏi tầm ra đa của Trung Cộng. Nhưng chỉ vài giờ sau, chiếc phi cơ chạy trốn hết nhiên liệu và đâm xuống vùng Ulan Bator của Mông Cổ. Các nhân viên toà đại sứ Trung Cộng tại Mông Cổ đã đến tận chiếc phi cơ lâm nạn để điều tra. Họ đã tìm thấy xác của tám người đàn ông và một người đàn bà. Tất cả chín người này được chôn ngay tại nơi tai nạn xảy ra.

***

Sự giải thích về cái chết của vợ chồng Lâm Bưu trong "Hồ Sơ Lâm Bưu" có nhiều điểm rất đáng nghi ngờ. Trước hết hồ sơ không đưa ra một bằng chứng cụ thể nào về tội tạo phản của Lâm Bưu. Tuy trong hồ sơ có những lời thú tội của các tướng thuộc hạ của Lâm Bưu, nhưng những lời thú tội hoặc tố cáo Lâm Bưu này có thể do sự tra khảo hoặc mua chuộc mà có. Hơn nữa lời buộc tội chỉ căn cứ vào những dự định của phe Lâm Bưu mà thôi.

Điều đáng ngạc nhiên là trong hồ sơ chỉ nói đến các hoạt động của Lâm Lập Quả và phe nhóm. Theo hồ sơ này thì Lâm Bưu dường như giao phó tất cả trách nhiệm đảo chánh và

ám sát Mao Trạch Đông cho cậu con trai còn ít tuổi, không có kinh nghiệm về quân sự và chính trị. Đây là một điều trái hẳn với bản chất rất thận trọng cố hữu của Lâm Bưu. Lâm Bưu là một thiên tài về quân sự, và đặc tính của Lâm Bưu là chỉ ra quân khi đã nắm chắc phần thắng.

Lâm Bưu sinh năm 1907 tại Hồ Bắc, gia nhập đảng cộng sản năm 1925 và tốt nghiệp trường quân sự Hoàng Phố. Lâm Bưu đã nổi danh từ cuộc Vạn Lý Trường Chinh. Đến năm 1937, Lâm Bưu tạo được một chiến thắng lẫy lừng khi sư đoàn 115 của Lâm Bưu đánh bại quân Nhật tại Bình Hình Quan. Đây là lần đầu tiên quân Trung Hoa chiến thắng quân Nhật tại chiến trường. Năm 1938, Lâm Bưu bị thương nặng và được đưa sang Nga Sô điều trị. Trong thời gian điều trị, Lâm Bưu đảm nhiệm chức vụ đại diện cho Trung Cộng tại tổ chức cộng sản quốc tế tại đây. Lâm Bưu được Stalin rất kính trọng và biệt đãi. Năm 1942 Lâm Bưu trở về Trung Hoa và đến năm 1945 thì Lâm Bưu dẫn hồng quân tiến vào Mãn Châu, thành lập đệ tứ lộ quân, một lộ quân mạnh nhất của Trung Cộng. Trong cuộc nội chiến Quốc-Cộng, Lâm Bưu đã tiến quân khắp nước Trung Hoa, từ bắc xuống nam, thắng những trận danh tiếng như trận Liễu Ninh và trận Bắc Kinh-Thiên Tân. Chính Lâm Bưu đã dẫn hồng quân vượt sông Dương Tử, chiếm trọn vẹn miền trung và nam Trung Hoa, và tiến tới mỏm cực nam của Trung Hoa là đảo Hải Nam. Lâm Bưu đã góp phần đánh bại đạo quân hai triệu bảy trăm ngàn quân Quốc Dân Đảng của Tưởng Giới Thạch.

Lâm Bưu được coi là một chiến lược gia và là một tư lệnh chiến trường bách chiến bách thắng. Ưu điểm lớn nhất của Lâm Bưu là lòng tự tin. Lâm Bưu là một người có tinh thần tuyệt đối độc lập và chỉ trông cậy vào chính mình, như lời Lâm Bưu thường căn dặn viên tướng tham mưu trưởng, “Trong hoàn cảnh sinh tử, người khác chỉ là phụ; chỉ chính ta mới thực là quan trọng. Đó là bí quyết của chiến thắng.” Trong cuộc chiến tại Hàn Quốc giữa Trung Cộng và quân đội Liên Hiệp Quốc, Lâm Bưu đã cả gan cưỡng lại lệnh của Mao Trạch Đông, không chịu nhận chức tư lệnh hồng quân tại Hàn Quốc. Lâm Bưu đưa lý do sức khoẻ để từ chối, nhưng về sau Lâm Bưu tâm sự phải từ chối chức tổng tư lệnh là vì không hiểu rõ quân đội Mỹ, và không cảm thấy thoải mái với những điều kiện chiến đấu tại Hàn Quốc. Khi Lâm Bưu từ chối thì Bành Đức Hoài được chỉ định vào chức tổng tư lệnh hồng quân tại Hàn Quốc thay Lâm Bưu.

Lâm Bưu từ chối tham chiến tại Hàn Quốc chỉ vì không nắm chắc được phần thắng. Lâm Bưu giải thích, “Nếu ta tự tin thì ta mới hy vọng chiến thắng. Ta phải tuỳ thuộc rất ít vào khả năng của người khác, dù người khác có nhiều kinh nghiệm và mạnh đến thế nào. Đây là bí quyết: Trước hết, ta không được tin tưởng vào người khác. Thứ hai, ta không được phép không làm gì cả; ta phải chính là đầu não của mọi sinh hoạt chiến trường. Thứ ba, cách tự bảo vệ hay nhất là trước hết phải làm kẻ địch đổ máu và hủy diệt tinh thần hăng say chiến đấu của địch quân. Để đạt đến chiến thắng, ta phải đẩy địch quân vào thung lũng của tử thần ngay từ đợt tấn công đầu tiên, vì kẻ nào nhanh tay sẽ thắng.” Trong quân sự, chính Lâm Bưu đã từng nêu ra nguyên tắc “Tam Tiên”, có nghĩa là ba việc ưu tiên phải làm trước tại chiến trường: phải chiếm đỉnh cao trước, nổ súng trước và xung phong trước.

Mao Trạch Đông từng gọi Lâm Bưu là “thống chế vô song” hoặc “thống chế bất bại.” Stalin ca ngợi Lâm Bưu là “một tư lệnh hàng đầu của Trung Hoa mà sự thông minh và can đảm vượt hẳn mọi người.” Tưởng Giới Thạch thì nguyền rủa Lâm Bưu là “một con quỷ chiến tranh nắm được chìa khoá bí mật của quân sự.” Một người như thế thì không thể nào giao phó cho vợ con điều hành công cuộc chiến đấu sinh tử chống lại Mao Trạch Đông và chỉ thu mình như một con rùa ngoài Bắc Đới Hà.

Một nghi vấn nữa là Lâm Bưu có vẻ chấp nhận chiến bại một cách quá dễ dàng. Việc Mao Trạch Đông trở về Bắc Kinh chưa phải là một sự hăm doạ cho Lâm Bưu. Theo hồ sơ thì Lâm Bưu còn có kế hoạch dùng Quảng Châu làm căn cứ chống lại Mao. Tại sao Lâm Bưu bỏ chạy trước khi thi hành kế hoạch này trong lúc chưa bị nguy hiểm? Một viên tướng lừng danh bách chiến bách thắng như thế không lẽ về già lại hèn nhát đến thế sao?

Theo hồ sơ thì phi cơ chở Lâm Bưu cất cánh từ Sơn Hải Quan, nhưng theo các tài liệu khác thì chiếc phi cơ này cất cánh từ Bắc Kinh. Thực ra Lâm Bưu không có mặt tại Bắc Đới Hà ngày 12-9-1971. Lâm Bưu đã trở về Bắc Kinh trước ngày đó, và nhiều nhân vật cao cấp của Trung Cộng cũng biết như vậy.

Người ta cho biết lý do phi cơ chở Lâm Bưu lâm nạn là vì hết nhiên liệu. Đây là một sự vô lý hiển nhiên. Với quyền hành của phó chủ tịch đảng kiêm bộ trưởng quốc phòng, và tư lệnh không quân là người cùng âm mưu đảo chánh với mình, mà Lâm Bưu không thể lấy được một phi cơ với đầy đủ nhiên liệu và phi hành đoàn hay sao? Tại sao Lâm Bưu phải chạy trốn sang Nga Sô trong lúc hồ sơ cho biết Lâm Bưu có âm mưu dùng Quảng Châu làm căn cứ chống đối? Chắc chắn Lâm Bưu không chết trong chiếc phi cơ lâm nạn tại Mông Cổ.

Theo hồ sơ thì xác các nạn nhân được chôn ngay tại chỗ phi cơ lâm nạn. Theo luật quốc tế thì xác nạn nhân tử nạn trong một chuyến bay phải trả về nguyên quán. Trong trường hợp này, các nạn nhân là những nhân vật quan trọng trong guồng máy quân sự và chính trị của Trung Cộng, mà nơi xảy ra tai nạn chỉ cách biên giới Trung Cộng vài trăm cây số, thì không có lý do gì có thể biện minh cho việc chôn cất họ một cách vội vàng ngay tại nước Mông Cổ.

Ngoài ra, theo một bản tin bán chính thức của Nga Sô loan tải trong tháng 11-1971, thì những thi hài nơi xảy ra vụ rơi máy bay gồm có thi hài của bẩy người đàn ông và hai người đàn bà, tất cả đều dưới năm mươi tuổi. Nguồn tin này cũng cho biết người ta chỉ xác nhận được thi hài của Lâm Lập Quả, còn những thi hài khác không được xác nhận.

Nếu Lâm Bưu có tội thực thì tại sao Mao Trạch Đông không dám công bố cái chết của Lâm Bưu và các bằng chứng phạm tội ngay khi Lâm Bưu chết? Tại sao phải giấu diếm che đậy ngay cả đối với các đảng viên cao cấp, nếu bên trong không có những sự mờ ám và bất lợi về phía Mao Trạch Đông?

Thực ra đây chỉ là một cuộc tranh chấp quyền hành cố hữu giữa các phe phái trong một chế độ cộng sản. Các đồng chí thân thiết nhau có thể đâm lén nhau, hạ độc thủ trong lúc âu yếm nhau là một việc thường xẩy ra trong các nước cộng sản. Mao Trạch Đông chủ trương bưng bít cái chết của Lâm Bưu là để giữ nguyên vẹn thần tượng số một của mình. Cái chết của Lâm Bưu đến bất thình lình nên Mao không kịp chuẩn bị bịa đặt một sự giải thích có lợi cho Mao. Phản ứng cấp thời của Mao là ra lệnh giữ kín cái chết này, và giao cho một nhân vật đầu não trong Bộ Chính Trị sáng tác ra cái chết của Lâm Buu như chúng ta vừa đọc ở trên.

Cái chết của Lâm Bưu không xẩy ra như trong “Hồ Sơ Lâm Bưu” của Bộ Chính Trị Trung Cộng. Trong những chương sau đây, chúng tôi sẽ trình bầy tất cả sự thực về cuộc tranh chấp quyền lực giữa hai nhân vật số một và số hai của Trung Cộng trong đầu thập niên 1970, và những giây phút cuối cùng của vợ chồng Lâm Bưu.

Chương 2

Tổ Chức Bí Mật Của Lâm Lập Quả

Lâm Bưu có hai người con, một gái là Lâm Đậu Đậu và một trai là Lâm Lập Quả. Trong quân đội Trung Cộng, không quân là một binh chủng được hâm mộ nhiều nhất, và cũng là binh chủng thu hút được những phần tử ưu tú, hoặc con cái của những giới chức có thế lực. Chính vì thế hai con của Lâm Bưu đều gia nhập không quân.

Năm 1966 Lâm Đậu Đậu gia nhập sở Báo chí Không quân. Với ông bố là bộ trưởng quốc phòng, nên Lâm Đậu Đậu rất được biệt đãi. Năm 1968, nàng được phong chức phụ tá chủ bút phòng Báo chí Không quân. Trong gia đình, Lâm Bưu rất yêu thương Lâm Đậu Đậu. Ông gọi con gái là Đậu Đậu để tỏ lòng thương yêu đặc biệt, vì Lâm Bưu rất thích ăn đậu. Trái lại bà vợ Lâm Bưu là Diệp Quần thì chỉ cưng chiều cậu con trai Lâm Lập Quả. Điều ấy cũng dễ hiểu, vì Lâm Đậu Đậu không phải là con của Diệp Quần, mà là con một người vợ trước của Lâm Bưu. Thân mẫu Lâm Đậu Đậu là người họ Lưu.

Diệp Quần tên thực là Diệp Tuyên Kính, trước kia hoạt động cho đài phát thanh Trùng Khánh của phe Quốc Dân Đảng. Diệp Tuyên Kính là một thiếu nữ xinh đẹp, nhưng có một cuộc đời tình ái quá buông thả, nên không thể tìm được một người chồng xứng đáng vừa ý tại Trùng Khánh. Vì thế Diệp Tuyên Kính theo gương của Lam Bình, tìm đường đến thủ đô kháng chiến Diên An của phe cộng để tham gia đội tuyên truyền chống Nhật, và cũng là để tìm vận may. Kết quả là Lam Bình lấy được Mao Trạch Đông, còn Diệp Tuyên Kính chài được Lâm Bưu, một ông tướng giỏi quân sự nhưng lại nhát gái. Với cuộc đời mới, Lam Bình và Diệp Tuyên Kính đều đổi tên mới, Lam Bình trở thành Giang Thanh, còn Diệp Tuyên Kính trở thành Diệp Quần. Cả Lam Bình và Diệp Tuyên Kính cần phải đổi tên thành một người mới, một phần là muốn che giấu cái dĩ vãng nhiều tai tiếng không đẹp. Diệp Quần kết hôn với Lâm Bưu tại Diên An năm 1942, khi Lâm Bưu từ Nga Sô trở về.

Lâm Lập Quả nhỏ hơn Lâm Đậu Đậu một tuổi, nhưng tính tình rất hăng hái, ham mê hoạt động và có nhiều tham vọng chính trị. Lâm công tử cao hơn ông bố một cái đầu và rất đẹp trai, nhờ giống mẹ. Tuy nhiên Lâm Lập Quả cũng thừa hưởng của ông bố hai nét rõ ràng nhất, là cặp lông mày rậm và tham vọng làm lớn.

Năm 1967, Lâm Lập Quả đang theo học ban vật lý tại đại học Bắc Kinh thì được Lâm Bưu gọi về và đưa vào không quân, đặc cách trở thành một cán bộ cục tác chiến, và được kết nạp vào đảng. Chàng thanh niên 22 tuổi này nổi tiếng là một người coi thường cấp trên vì cậy oai danh của ông bố. Lâm Lập Quả có tham vọng làm lớn, nhưng lại rất khờ khạo về chính trị và không ưa thích quân sự. Trong mấy năm đầu, hoạt động của Lâm Lập Quả hoàn toàn có tính cách riêng tư. Thay vì phục vụ quân đội, chàng thanh niên nhiều thế lực này dùng quân đội phục vụ cho mục tiêu săn gái cho mình. Bà Diệp Quần rất lo lắng việc tìm vợ xứng đôi vừa lứa cho cậu con trai cưng, nên yêu cầu tư lệnh không quân Ngô Pháp Hiến biệt phái một số người phục vụ cho mục tiêu tìm gái của Lâm Lập Quả.

Lâm Lập Quả đã hai lần thất bại trên đường tình ái. Mối tình thứ nhất với một nữ sinh trung học cùng lớp với Lâm Lập Quả đã nửa đường đứt gánh, vì người thiếu nữ không may này chết bất đắc kỳ tử vì bạo bệnh. Khi lên đại học, Lâm Lập Quả cũng yêu một người bạn gái cùng lớp, nhưng cậu công tử bột này tuy si tình nhưng lại quá nhút nhát, chỉ yêu một chiều và chưa bao giờ có can đảm lại gần người con gái ấy. Thế rồi một hôm người đẹp lên xe hoa với một thanh niên khác, và lưu lại một vết thương lòng cho Lâm công tử.

Công cuộc tìm vợ cho con trai của bà Diệp Quần coi bộ không thành công lắm, vì những người con gái bà mẹ chọn đều không vừa ý cậu con trai. Đối với Lâm Lập Quả thì những người con gái mà bà Diệp Quần vừa ý kể ra coi cũng được, nhưng không đẹp lắm, theo đúng quan niệm về cái đẹp của Lâm Lập Quả. Họ là những người con gái dịu dàng theo ý thích của những người đứng tuổi, nhưng thiếu hẳn một sự hấp dẫn khêu gợi đối với một thanh niên như Lâm Lập Quả. Những người con gái này thoả mãn các tiêu chuẩn chính trị của bà Diệp Quần, nhưng lại không lôi cuốn được sự chú ý của Lâm Lập Quả. Cuối cùng viên chính ủy không quân đưa ra ý kiến để Lâm Lập Quả tự chọn lấy một người vợ vừa ý.

Viên chính ủy cũng đề nghị đưa Lâm Lập Quả tới những vùng nổi tiếng có nhiều gái đẹp như Thượng Hải, Nam Kinh, Hàng Châu và Tô Châu. Ý kiến của viên chính ủy được mọi người tán thành, nhất là Lâm Lập Quả.

Trong chuyến đi Thượng Hải lần đầu tiên, Lâm Lập Quả cải tổ lại nhóm săn gái của mình, trả lại không quân những người được bổ nhiệm đầu tiên, và thay thế bằng những người trẻ, cùng một sở thích với mình. Trong nhóm mới này có Trần Lâm, một thông dịch viên Anh ngữ của sở tình báo. Trần Lâm đề nghị Lâm Lập Quả nên đọc những tạp chí khiêu dâm của tây phương, như các tờ Playboy và Penthouse, làm căn bản cho mục tiêu chọn lựa gái. Thế là một ban chuyên môn được thành lập để chuyển những tờ báo khiêu dâm này từ Hương Cảng về cho Lâm Lập Quả.

Nhóm săn gái mới chủ trương tìm gái cho chủ nhân tại các rạp hát, các công viên, các trung tâm thương mại, và các buổi triển lãm hoặc trình diễn nghệ thuật. Khi Lâm Lập Quả ưng ý một cô gái nào thì lập tức nhóm săn gái lo điều tra gốc tích cô gái, và thu xếp một buổi gặp gỡ giữa Lâm Lập Quả và cô gái được chọn. Họ thường lừa các cô gái này bằng cách cho biết các cô có thể được tuyển chọn làm thư ký cho một sĩ quan cao cấp trong quân đội. Phần lớn các cô gái này đều mắc bẫy trước viễn ảnh một tương lai có địa vị tốt và nhiều ân huệ.

Giai đoạn thứ hai là tạo cơ hội cho Lâm Lập Quả được ngắm các cô gái này trong tư thế khoả thân. Vì ảnh hưởng của các tờ Playboy và Penthouse, Lâm Lập Quả cho rằng phải đánh giá vẻ đẹp của người con gái một cách toàn bộ, bằng cả thân thể chứ không chỉ giới hạn vào khuôn mặt đẹp mà thôi. Tại Thượng Hải thì Lâm Lập Quả ngày nào cũng được ngắm các cô gái đẹp trần truồng. Nhưng nếu là ở Hàng Châu hoặc Nam Kinh thì Lâm Lập Quả phải dùng một chuyến bay đặc biệt tới nơi, và sẽ quan sát ngắm nhìn nhiều cô gái khoả thân trong cùng một chuyến đi. Lâm Lập Quả tuyên bố việc ngắm con gái thoát y rất là thích thú, thích thú hơn là xem phim ảnh ngoại quốc.

Việc xem con gái khỏa thân thực hiện được là nhờ những phòng khám sức khoẻ đặc biệt, sử dụng những bức tường bằng kiếng một chiều. Lâm Lập Quả có thể nhìn thấy các cô gái khoả thân, trong khi các cô gái này không trông thấy Lâm Lập Quả. Phòng "khám sức khoẻ" tại Thượng Hải tối tân hơn các phòng tại Hàng Châu và Nam Kinh. Vì thế nhiều khi Lâm Lập Quả ra lệnh chuyển các cô gái từ Hàng Châu và Nam Kinh về "khám sức khoẻ" tại Thượng Hải.

Khi một cô gái được Lâm Lập Quả lựa chọn thì cô ta sẽ được yêu cầu đi khám sức khoẻ. Việc khám sức khoẻ thường được thực hiện vào ban đêm, trong lúc Lâm công tử ngả người trên một chiếc đi văng êm ái, uống rượu và ngắm người đẹp. Thoạt đầu "bác sĩ" của Lâm Lập Quả bắt các cô gái phải cởi bỏ hết y phục, kể cả quần lót và nịt vú, và sau đó các cô gái phải biểu diễn nhiều tư thế khác nhau. Nếu Lâm Lập Quả đặc biệt thích một cô gái nào thì cô gái ấy phải trở lại khám thêm một vài lần nữa, và phải chịu đựng nhiều thế đứng, nằm và ngồi khác nhau để Lâm công tử được chiêm ngưỡng cho thoả thích. Không những thế, Lâm Lập Quả còn đặt máy quay phim, thâu lại những buổi "khám sức khoẻ" này, rồi sau đó mời bạn bè họp mặt, cho chiếu lại phim để cùng thưởng ngoạn lại tất cả những nét đẹp trên thân thể người con gái Trung Hoa.

Lâm Lập Quả loại bỏ những cô gái nào không vừa mắt, và đưa họ vào đoàn nữ quân nhân không quân. Những cô nào lọt vào mắt xanh của Lâm Lập Quả thì bước tới giai đoạn cuối cùng là vào phòng ngủ của Lâm công tử. Trong các cuộc tuyển lựa công phu này, Lâm Lập Quả chọn được khoảng hai mươi cô gái làm người tình. Đôi khi cũng có những sự kháng cự của một số cô gái, khi bất thần bị dẫn vào phòng ngủ của Lâm Lập Quả. Một trong những cô gái nạn nhân này về sau kể lại kinh nghiệm "gần gũi" Lâm Lập Quả của mình. Cô ta kể, "Khi Lâm Lập Quả nổi hứng, hắn thường đánh hoặc cắn vú và đùi của tôi cho đến bị thương tím đen lại. Bộ phận sinh dục của tôi cũng bị thương. Sau khi ân ái với tôi xong, hắn thường đứng ngay dậy, mặc lại quân phục, và, với dáng vẻ của một ông tướng, hắn sỉ vả tôi là quê mùa, chậm tiến, hủ lậu, không hiểu ý nghĩa của nam tính, và không thức tỉnh khỏi sự ngu dốt mà hắn đang ra tay cứu vớt tôi ra khỏi."

Trong cuốn hồi ký Life And Death In Shanghai (Sống Và Chết Tại Thượng Hải), tác giả Trịnh Niệm, một nạn nhân của cuộc Cách mạng Văn hoá, đã mô tả hoạt động săn gái của

Lâm Lập Quả như sau:

"Khi chiếc xe đi tới khu đại học và quân sự bên ngoài thành phố, thì có cuộc diễn hành của không lực tiến về phía chúng tôi. Dẫn đầu đoàn diễn hành là đoàn quân gồm những thiếu nữ xinh đẹp. Trông họ có vẻ là những diễn viên điện ảnh cực kỳ xinh đẹp, đi đóng phim cho không lực hơn là đi diễn hành thực sự. Sau này khi tôi được trả tự do, và khi Lâm Bưu đã bị hạ bệ và bị chỉ trích công khai, thì tôi mới được biết lai lịch của "đoàn quân những người đẹp" này. Lúc bấy giờ nhân dân Trung Hoa mới biết rằng Lâm Bưu đã phong cho con trai cưng Lâm Lập Quả làm tư lệnh phó không lực Trung Hoa khi hắn mới có hai mươi lăm tuổi, và vừa tốt nghiệp học viện quân sự dành riêng cho con cái các ông tướng trong quân đội Trung Hoa. Từ khắp các nơi trên nước Trung Hoa, những kẻ theo phò Lâm Bưu đã tuyển chọn những cô gái xinh đẹp nhất trong vùng lãnh thổ của mình, và gửi về cho Lâm Lập Quả thành lập một đạo quân gồm ba ngàn bông hoa đẹp trong tư dinh, rập khuôn của hoàng đế Tần Thuỷ Hoàng khi xưa lập cung A Phòng. Các cô gái ấy được trao những nhiệm vụ trong không lực, gọi là để lấy tiếng chứ thực ra không phải làm gì cả. Vì việc tham gia quân đội là một bảo đảm cho bản thân cá nhân một địa vị cao hơn, một đời sống vật chất thoải mái hơn, đồng thời gia đình cũng được biệt đãi hơn, cho nên các cô gái kia hăm hở lăn xả vào, chứ đâu biết rằng họ được chọn để làm đồ chơi cho Lâm Lập Quả. Những cô gái ấy được tập trung về Thượng Hải, nơi Lâm Lập Quả lập bản doanh bí mật và đặc biệt. Những cô gái này được lọc lại – lấy cớ là để khảo sát thể lực – những cô gái nào không vừa mắt Lâm Lập Quả sẽ bị đẩy vào làm việc thật sự trong không lực. Đó là gốc gác của "đạo quân người đẹp" mà tôi gặp sáng hôm đó ở gần phi trường quân sự Thượng Hải."

Sự lộng hành của Lâm Lập Quả chỉ có thể xẩy ra trong một chế độ cộng sản độc tài, trong đó nhân phẩm không còn giá trị gì nữa. Nếu không có một bà mẹ nhiều tham vọng, thì cuộc đời Lâm Lập Quả chỉ là hưởng thụ những lạc thú dục tình và các đặc ân đặc quyền của một đại gia, con một lãnh tụ cộng sản lớn. Nhưng bà Diệp Quần đã có sẵn một chương trình cho tương lai của dòng họ Lâm, và huy động tất cả thuộc hạ của chồng cho mục tiêu đưa dòng họ Lâm lên thống trị Trung Hoa. Giai đoạn đầu tiên của chương trình này là tìm chỗ cho Lâm Lập Quả tập sự nắm quyền hành. Nhưng âm mưu của bà mẹ không được cậu con đồng ý hoàn toàn, vì Lâm Lập Quả đang ngụp lặn trong các khoái lạc, không muốn đi xa hơn những gì đang được hưởng thụ. Vì thế Lâm Lập Quả cố tránh gặp mẹ, cho đến một hôm hai người đụng độ nhau trong một hoàn cảnh đặc biệt.

Lâm Lập Quả là một người ngỗ nghịch, không thích phục tùng người trên, nên cậu con trai được nuông chiều này bắt đầu đặt máy nghe lén trong nhà. Hành động này phát xuất từ tính tò mò, và cũng do Lâm công tử muốn học đòi kinh nghiệm gián điệp của ông bố. Nhưng Lâm Lập Quả rất đỗi kinh ngạc khi khám phá được mẹ mình và tướng Hoàng Vĩnh Thắng tư tình với nhau. Diệp Quần là một người đàn bà đẹp và đa tình. Bà lấy Lâm Bưu vì địa vị của Lâm Bưu, chứ không phải là con người Lâm Bưu, một người nhỏ con gầy gò, và đau yếu thường xuyên. Chắc chắn một người đàn bà có nhiều quyền hành ở tuổi hồi xuân mới trên bốn mươi tuổi mà đa tình ấy, không thể thoả mãn với một ông chồng lúc nào cũng sợ nắng gió dễ cảm mạo, phế quản thường xuyên bị viêm nhiễm, nhiều khi nói không ra hơi như Lâm Bưu. Chuyện ngoại tình của Diệp Quần với tướng tham mưu trưởng Hoàng Vĩnh Thắng không có gì đáng ngạc nhiên. Hoàng Vĩnh Thắng là một trong "Tứ Đại Kim Cương", tức là bốn tướng thuộc hạ thân tín nhất của Lâm Bưu. Trong số các tướng thuộc hạ của Lâm Bưu thì Hoàng Vĩnh Thắng là người mạnh khoẻ và đẹp trai nhất.

Lâm Lập Quả quyết định dùng cuốn băng thu lén được làm áp lực bà mẹ, bắt mẹ phải cho mình được tự do hơn nữa. Lâm Lập Quả đem cuốn băng quay lại cho mẹ nghe một cuộc đối thoại giữa bà và Hoàng Vĩnh Thắng, hai người đang trao đổi những lời âu yếm yêu đương tình tứ. Lâm Lập Quả chờ đợi bà Diệp Quần sẽ ngạc nhiên, hoảng hốt và khóc lóc xin lỗi con, và xin con giữ bí mật mối tình vụng trộm của bà. Lúc đó Lâm Lập Quả sẽ đưa ra những điều kiện, đòi bà mẹ phải để cho mình được tự do phóng túng hơn trước. Nhưng Lâm Lập Quả bị một phen kinh ngạc, vì bà Diệp Quần không hề xúc động hoảng sợ trước những bằng chứng phản bội chồng hiển nhiên đó. Trái lại, bà còn tấn công cậu con trai tới tấp, buộc tội cậu con quá ngây thơ, và giảng cho cậu con một bài học về nhu cầu tình dục của con người, cũng như sự cần thiết phải nuôi dưỡng một sự liên hệ chặt chẽ giữa những người đi theo Lâm Bưu. Bà cho biết việc thân mật của bà với Hoàng Vĩnh Thắng là tối ư cần thiết. Bà vạch cho Lâm Lập Quả biết sự nguy hiểm của Lâm Bưu kể từ

ngày được chính thức chỉ định làm người thừa kế Mao Trạch Đông. Kể từ ngày đó, sự liên lạc giữa phe Lâm Bưu và phe Mao Trạch Đông trở nên khó khăn và nguy hiểm. Hoàn cảnh thay đổi và đòi hỏi bà và các bạn bè cũ phải gặp gỡ nhau một cách thân mật thường xuyên vì lý do chính trị.

Rồi bà cho Lâm Lập Quả biết một sự bí mật khác mà trước đây bà chưa có ý định cho con trai biết. Đó là tình trạng sức khỏe của Lâm Bưu. Sức khỏe của Lâm Bưu là một bí mật quốc gia. Gần đây Lâm Bưu rất suy nhược, có triệu chứng của những bệnh kỳ lạ, đủ làm bà lo lắng và phải có một cái nhìn mới về nhiệm vụ của gia đình. Bà cảm thấy có sứ mệnh phải làm cách nào để cho quyền lực nhà họ Lâm được tiếp tục. Bà thấy Tưởng Kinh Quốc nối ngôi Tưởng Giới Thạch làm chúa tể Đài Loan, thì bà nghĩ rằng Lâm Bưu một ngày nào đó sẽ làm chúa tể lục địa Trung Hoa, và chức vụ đó sau này sẽ phải truyền lại cho Lâm Lập Quả. Vì sứ mệnh đó nên bà tự cho phép phải làm mọi cách để sửa soạn cho Lâm Lập Quả tiếp nhận quyền lực sau này, dù có phải vì thế mà thất thân để giữ được lòng trung thành của các tướng thuộc hạ.

Diệp Quần đã thành công thuyết phục cậu con trai tin rằng mình đã ngoại tình vì tương lai của con. Thực ra chính Diệp Quần cũng có tham vọng riêng cho chính mình. Diệp Quần nhiều khi ghen tức với vai trò của Giang Thanh, và muốn một ngày nào đó bà sẽ thay thế Giang Thanh, và sẽ đi xa hơn Giang Thanh bằng cách chính bà nắm quyền lực tối cao tại Trung Hoa. Việc tư tình với Hoàng Vĩnh Thắng cùng một lúc đáp ứng hai nhu cầu của Diệp Quần: tình dục và tham vọng chính trị của riêng Diệp Quần.

Chính Lâm Lập Quả trở nên lúng túng sau lần đụng độ này. Không những thế, cuộc đối thoại giữa hai mẹ con đã mở ra cho Lâm Lập Quả một chân trời mới và một sứ mệnh mới, cũng hấp dẫn không kém công cuộc săn gái hiện nay. Từ trước đến nay Lâm Lập Quả cứ buông thả cuộc đời, như một con thuyền không lái, trôi nổi trong cái hồ ảnh hưởng của ông bố đầy quyền uy và không hề nhìn xa hơn các lạc thú đang hưởng ngày hôm nay. Sức khoẻ suy kém của Lâm Bưu khiến Lâm Lập Quả quyết định phải có một chương trình hành động ngay.

Trong khi đó bà Diệp Quần vẫn nỗ lực bằng mọi phương tiện để sửa soạn cho cậu con trai. Một thành quả lớn nhất của bà là đã thuyết phục được viên tướng tư lệnh không quân bổ nhiệm Lâm Lập Quả vào chức vụ phụ tá tư lệnh hành quân, một chức vụ có rất nhiều quyền hành, trong lúc Lâm Lập Quả mới ngoài hai mươi tuổi và chưa có một ý niệm gì về quân sự và chính trị. Diệp Quần hứa với tướng không quân Lỗ Miên rằng một ngày nào đó Lỗ Miên sẽ được bổ nhiệm vào chức tham mưu trưởng cho Lâm Bưu.

Tướng Lỗ Miên quả thực là một sự lựa chọn sáng suốt của Diệp Quần. Lỗ Miên đã tổ chức lại hệ thống không quân để gài Lâm Lập Quả vào một chức vụ có quyền hành thực sự, và đã tạo cho Lâm Lập Quả sự hãnh diện và tinh thần trách nhiệm trong chức vụ này. Lỗ Miên đã tự nhường cho Lâm Lập Quả nhiều quyền hành của chính ông ta. Lỗ Miên đã thành công thay đổi Lâm Lập Quả, biến cậu công tử bột mê gái này thành một con người mê say quyền lực, yêu thích chiến tranh. Lỗ Miên cố chứng minh cho Lâm Lập Quả biết rằng, những chiếc phi cơ phản lực MIG cũng hấp dẫn như thân thể những cô gái đẹp vậy.

Lỗ Miên trở thành một cuốn bách khoa tự điển sống cho Lâm Lập Quả. Vốn là một anh hùng không quân, Lỗ Miên được quần chúng ca ngợi và được mời đi diễn thuyết khắp nơi. Trong các buổi diễn thuyết, Lỗ Miên say sưa lưu loát nói về không quân. Lâm Lập Quả rất thán phục Lỗ Miên và coi Lỗ Miên là một kiểu mẫu anh hùng cần phải noi theo. Có lần Lỗ Miên trình bầy một kế hoạch chiến tranh nguyên tử đã được Lâm Bưu chấp thuận. Lâm Bưu cho rằng nếu Hoa Kỳ và Trung Cộng phải xung đột thì Trung Cộng phải ra tay trước, và phải dùng vũ khí nguyên tử tấn công các mục tiêu của Hoa Kỳ tại Đại Hàn và Nhật Bản. Lâm Bưu tin rằng một nước Trung Hoa yếu hơn vẫn có thể thắng được một Hoa Kỳ hùng mạnh hơn, vì Hoa Kỳ thiếu tinh thần. Theo Lâm Bưu thì không một vị tổng thống Hoa Kỳ nào dám tiến tới trong trường hợp có chiến tranh nguyên tử. Trong khi Hoa Kỳ lưỡng lự thì các nước Âu Châu và Nga Sô sẽ cố gắng ngăn chặn sự lan rộng của chiến tranh nguyên tử.

Những cuộc nói chuyện của Lỗ Miên đã thổi một luồng gió mới vào các sinh hoạt hàng ngày của Lâm Lập Quả. Lâm Lập Quả lập tức chấm dứt công cuộc săn gái. Kể từ nay, thay

vì bắt các cô gái khoả thân cho mình ngắm thì Lâm Lập Quả huấn luyện các cô gái này biết dùng vũ khí và các mật lệnh. Lâm Lập Quả đặt tổ chức săn gái tại Thượng Hải qua một thời kỳ tập luyện rất gắt gao. Lâm Lập Quả tạo cho những người trong tổ chức tại Thượng Hải một tinh thần trung thành và lòng ham mê quyền lực chính trị, và tâng bốc gọi họ là "Giai Cấp Mới."

Trong lúc quyền hành của Lâm Lập Quả bành trướng tại Thượng Hải thì tại Bắc Kinh, mục tiêu tối hậu của mọi hoạt động của tổ chức Lâm Lập Quả, Lâm Lập Quả hoàn toàn bất lực, không có một thẩm quyền nào tại đây. Chức vụ phụ tá tư lệnh hành quân không quân, không đem lại cho Lâm Lập Quả những quyền hành cần thiết tại thủ đô. Do đó Lâm Lập Quả cậy cục tư lệnh không quân Ngô Pháp Hiến cho phép được thành lập một đơn vị độc lập của riêng mình trong không quân, với danh nghĩa là một đơn vị Nghiên cứu và Điều tra. Đơn vị này có quyền tuyển người và không cần phải báo cáo với cấp trên về mọi hoạt động. Ngoài ra đơn vị này cũng có quyền đọc những tin tức tình báo, có vũ khí và phương tiện chuyển vận riêng, và được hưởng các đặc quyền dành riêng cho các lãnh tụ quân sự cao cấp. Một đơn vị như thế quả thực là một thứ quân đội trong một quân đội, nhưng Ngô Pháp Hiến đồng ý với đề nghị của Lâm Lập Quả, có lẽ một phần đã được bà Diệp Quần thu xếp trước với Ngô Pháp Hiến rồi.

Lâm Lập Quả rất hãnh diện về sự thành lập và thành công của tổ chức bí mật riêng của mình. Sau đó Lâm Lập Quả cùng một số thuộc hạ thân tín bành trướng đơn vị thành một tổ chức quy mô hơn. Các thuộc hạ thân tín của Lâm Lập Quả gồm có Hồ Bình tham mưu trưởng, Giang Đằng Giao bí thư đảng ủy Cục chính trị, và một số sĩ quan không quân trẻ tuổi nhiệt tình như Vu Tân Dã, Lưu Bái Phong, Vương Phi… Lâm Lập Quả thành công thu nạp được nhiều người có những khả năng đặc biệt, can đảm và tận tụy. Đám thuộc hạ của Lâm Lập Quả vốn là những quân nhân nhiều kinh nghiệm, một số nắm những chức vụ cao cấp. Tất cả đem lại cho tổ chức bí mật của Lâm Lập Quả những tài năng khác nhau, có thể sử dụng được các loại vũ khí, máy móc, xe cộ, cũng như tài bắt cóc, ám sát, cải trang, điệp báo và quan sát. Lâm Lập Quả quyết định không để các tài năng này vô dụng, và biến tổ chức bí mật của mình có đủ sức mạnh để phục vụ riêng cho tham vọng của mình.

Chỉ vài tháng sau, tổ chức của Lâm Lập Quả đã lan tới các căn cứ không quân Nam Kinh, Hàng Châu, Quảng Châu… nơi nào cũng có "phân đội huấn luyện" nằm trong tổ chức, được các chỉ huy trưởng tại các căn cứ đó cầm đầu hoặc che chở, hoặc ít nhất cũng thả lỏng làm ngơ cho tổ chức mặc tình hoạt động. Kỷ luật của tổ chức cũng rất chặt chẽ. Trong mỗi cuộc họp của tổ chức, mọi người phải nghiêm trang đọc lời tuyên thệ chung sau đây:

"Lâm phó chủ tịch là một thiên tài, một vĩ nhân hiếm thấy trong lịch sử, là một lãnh tụ có thể sánh ngang với Mác – Ăng-ghen – Lê-nin – Stalin và các vị thầy cách mạng khác.

"Lâm Lập Quả là một thiên tài, trong chúng ta không ai có thể so sánh được. Đồng chí có thể dạy chúng ta về mọi mặt. Trong tập thể chiến đấu của chúng ta, phải lấy Lâm Lập Quả làm đầu não, làm hạt nhân.

"Trung thành với Lâm phó bộ trưởng là trung thành với Lâm phó chủ tịch, trung thành với Mao chủ tịch. Chúng ta nguyện vĩnh viễn đứng trong đội ngũ của Lâm Lập Quả…"

Trong lúc Lâm Lập Quả hăng say hoạt động, nhiều khi đi ra ngoài phạm vi quyền hạn của mình, và đụng chạm với các giới chức khác thì Ngô Pháp Hiến, tư lệnh không quân, vẫn chăm chú theo dõi hành động của Lâm Lập Quả. Ngô Pháp Hiến lo lắng thấy các hoạt động của Lâm Lập Quả có thể đưa tới các hậu quả tai hại, nhưng Ngô Pháp Hiến thắc mắc không biết việc làm của Lâm Lập Quả có phải là do Lâm Bưu chủ trương hay không. Ngô Pháp Hiến phái một viên sĩ quan thân tín là Chu Vũ Trì gia nhập tổ chức của Lâm Lập Quả để theo dõi, và báo cáo cho ông ta mọi hành tung của tổ chức này.

Tại phòng an ninh không quân có một hồ sơ tối mật để trong tủ sắt mà chỉ một mình Ngô Pháp Hiến mới được mở ra coi. Viên giám đốc sở an ninh không quân cũng không bao giờ dám tìm hiểu những gì bên trong hồ sơ đó. Hắn tưởng đây là một hồ sơ tối quan trọng về quân sự hoặc tình báo. Nhưng thực ra hồ sơ đó không có liên hệ gì với tình báo hoặc quân sự cả. Đó chỉ là những báo cáo rất chi tiết về những hoạt động của Lâm Lập Quả. Tại sao Ngô Pháp Hiến giữ một hồ sơ mật về Lâm Lập Quả? Có phải vì họ Ngô là người quá cẩn

thận không, và sẽ làm gì với hồ sơ đó?

Ngô Pháp Hiến là một viên tướng rất nhỏ con, mập phì và lên chức rất mau lẹ. Cuối thập niên 1940, trong lúc đang chỉ huy 30 ngàn quân trong đệ tứ lộ quân chống lại quân Quốc dân đảng thì Ngô Pháp Hiến lọt vào mắt xanh của Lâm Bưu. Khi Trung cộng chiếm trọn Hoa lục năm 1949 thì Ngô Pháp Hiến được phong chức trung tướng, và được cử làm phụ tá cho Lưu Á Lục, tham mưu trưởng đệ tứ lộ quân của Lâm Bưu. Ngô Pháp Hiến có nhiệm vụ tổ chức không quân và được giữ chức chính ủy của binh chủng mới được thành lập này. Đến năm 1966 thì Ngô Pháp Hiến được Lâm Bưu bổ nhiệm làm tư lệnh không quân.

Trong cuộc Cách mạng Văn hoá, Ngô Pháp Hiến tiến rất nhanh trong lãnh vực chính trị, để trở thành ủy viên Bộ Chính Trị, và là một trong ba tướng lãnh quyền lực nhất Trung Cộng, chỉ thua Lâm Bưu và Hoàng Vĩnh Thắng. Ngô Pháp Hiến không bao giờ quên công ơn cất nhắc của Lâm Bưu. Đối với Ngô Pháp Hiến thì bảo vệ quyền lợi của Lâm Bưu có nghĩa là bảo vệ quyền lợi của chính mình vậy. Chính vì thế Ngô Pháp Hiến tự thấy có nhiệm vụ phải theo dõi cẩn thận mọi hành động của Lâm Lập Quả. Sự dại dột của Lâm Lập Quả có thể gây tai hại cho Lâm Bưu và chính hắn.

Lúc Ngô Pháp Hiến nghe tin Lâm Lập Quả gia nhập không quân thì hắn cho đó là một ân huệ cho không quân. Chính Diệp Quần đã bảo đảm với vợ Ngô Pháp Hiến nhiều lần rằng đặt Lâm Lập Quả bên cạnh Ngô Pháp Hiến sẽ thắt chặt mối liên hệ giữa hai gia đình. Ngô Pháp Hiến không có quyền lựa chọn, phải chấp nhận Lâm Lập Quả vào hàng ngũ không quân của mình. Nhưng những việc làm của Lâm Lập Quả trong không quân đã làm Ngô Pháp Hiến rất đỗi lo lắng. Ngô Pháp Hiến vô cùng kinh ngạc khi Lâm Lập Quả được bổ nhiệm chức vụ phụ tá tư lệnh hành quân một cách quá mau lẹ. Đó là một trách nhiệm lớn mà Ngô Pháp Hiến không tin Lâm Lập Quả có thể đảm nhiệm được. Trong khi đó nhóm phụ tá thân tín của Lâm Lập Quả gia tăng rất mau lẹ. Ngô Pháp Hiến chợt thấy mình gặp phải một cảnh ngộ khó xử. Một trong các biện pháp khôn ngoan của Ngô Pháp Hiến là chia bớt sự nguy hiểm của mình cho người khác, bằng cách ủy thác cho Chu Vũ Trì theo dõi Lâm Lập Quả.

Chu Vũ Trì là một đảng viên có thành tích làm việc thông minh và mẫn cán. Hiện Chu Vũ Trì là phụ tá giám đốc văn phòng ủy ban đảng trong không quân. Chu Vũ Trí mang ơn Ngô Pháp Hiến trong các cuộc tranh chấp phe nhóm, vì thế Chu Vũ Trì sẵn sàng theo dõi và báo cáo cho Ngô Pháp Hiến mọi hành động của Lâm Lập Quả và tổ chức. Bằng sự tận tâm, kiên nhẫn, ăn nói hấp dẫn và khả năng chuyên môn, Chu Vũ Trì đã chinh phục được lòng tín nhiệm của Lâm Lập Quả. Lâm Lập Quả không bao giờ nghi ngờ mình bị theo dõi. Ngô Pháp Hiến cứ tự hỏi không biết Lâm Bưu có biết rõ hoạt động của cậu con trai hay không. Lâm Bưu muốn con trai làm gì và định tiến xa tới đâu? Ngô Pháp Hiến tìm cách nói chuyện với bà Diệp Quần để dò xét, nhưng hắn hoàn toàn thất vọng vì Diệp Quần trộn lẫn ý kiến của mình với ý kiến của chồng. Ngô Pháp Hiến thì chỉ cần biết ý kiến của Lâm Bưu mà thôi.

Những báo cáo của Chu Vũ Trì trong những ngày sau đó càng làm Ngô Pháp Hiến thêm lo ngại. Ngô Pháp Hiến cũng gặp Lâm Bưu vài lần để dò hỏi xa xôi bóng gió, nhưng cách nói của Lâm Bưu không những rất dè dặt mà lại còn có thể hiểu thế nào cũng được. Cuối cùng Ngô Pháp Hiến quyết định tìm gặp Lâm Bưu để đặt thẳng vấn đề. Ngô Pháp Hiến tới tư dinh của Lâm Bưu, mang theo các tài liệu về chiến tranh nguyên tử, và các tài liệu về tình trạng nguyên tử tại Nga Sô.

Lâm Bưu ít khi dùng nhiều thời giờ để đọc các báo cáo, nhưng lần này Lâm Bưu chăm chú dọc hàng giờ các bản báo cáo và các bài phân tích về các vị trí của Nga Sô, Nhật Bản, Hoa Kỳ và bán đảo Hàn Quốc. Cho đến lúc bữa ăn tối thì Lâm Lập Quả tình cờ bước vào phòng họp. Lâm Bưu không để ý đến sự hiện diện của con trai, và nói với Ngô Pháp Hiến, “Tôi đồng ý hoàn toàn với quan điểm của tham mưu trưởng. Quân đội nhân dân phải chứng tỏ cho bọn phản động trên thế giới biết vũ khí nguyên tử là con hổ trong tay chúng ta. Không phải là hổ giấy, hổ chết, mà là hổ thực, hổ sống. Một khi lực lượng nguyên tử của chúng ta tung ra thì địch quân sẽ không có cơ hội thoát hiểm.”

Rồi quay về phía Lâm Lập Quả, Lâm Bưu hỏi, “Tiểu Hổ, con có phải là hổ không?”

Trong nhà, Lâm Bưu thường gọi Lâm Lập Quả là Tiểu Hổ. Ngô Pháp Hiến vội vàng trả lời thay cho Lâm Lập Quả, "Đồng chí Lâm Lập Quả là hổ thực. Bây giờ đồng chí ở trong không quân nên tất cả không quân đều biến thành hổ cả."

Lâm Bưu vẫn không rời mắt khỏi con cừu non Lâm Lập Quả, "Hổ thực à? Hà, hà! Tư lệnh của ngươi bảo ngươi là hổ thực đó. Ngươi nghĩ thế nào? Chú Ngô và ta muốn ngươi thực hiện được điều đó trong ba năm, năm năm hoặc mười năm. Chỉ huy một sư đoàn thì rất dễ dàng; chỉ huy một quân đoàn cũng không khó khăn gì, nhưng chỉ huy một quân đội thì khác hẳn. Tuy nhiên điều đó cũng nằm trong tay ngươi. Khi ta chỉ huy những đơn vị tiền phương trong cuộc Vạn Lý Trường Chinh thì ta mới có ngoài hai mươi tuổi thôi. Chỉ huy cả một quân đội giống như trèo lên một ngọn núi cao vậy, đòi hỏi mười năm hoặc hai mươi năm mới làm được."

Những lời nói của Lâm Bưu với con trai khiến Ngô Pháp Hiến tin rằng ý đồ làm chúa tể lục địa Trung Hoa của Lâm Bưu có cậu con trai tham dự. Không quân chính là bàn đạp đầu tiên của Lâm Lập Quả, và có lẽ quyền hạn của Lâm Lập Quả sẽ bao trùm cả Ngô Pháp Hiến nữa. Ngô Pháp Hiến tin chắc khi Lâm Bưu lên địa vị số một thì Lâm Lập Quả sẽ được chọn làm người thừa kế. Kể từ đó Ngô Pháp Hiến chấp thuận bất cứ điều yêu cầu nào của Lâm Lập Quả, vì cho đó là lệnh của Lâm Bưu. Tuy nhiên Ngô Pháp Hiến vẫn ra lệnh cho Chu Vũ Trì phải tích cực theo dõi Lâm Lập Quả.

Chương 3

Kế Hoạch 571

Một hôm Chu Vũ Trì yêu cầu được gặp Ngô Pháp Hiến để báo cáo một việc hệ trọng. Hai người giả vờ đi săn tại cùng đồi núi phía tây Bắc Kinh để tiện nói chuyện mà không bị ai dòm ngó. Trong buổi gặp gỡ này, Ngô Pháp Hiến cực kỳ kinh hoàng khi được Chu Vũ Trì cho biết Lâm Lập Quả đang âm mưu lật đổ Mao Trạch Đông. Chính Lâm Lập Quả yêu cầu Chu Vũ Trì tham gia kế hoạch ám sát Mao, được gọi là "Kế Hoạch 571." Không những thế, Lâm Lập Quả còn cho biết đó là quyết định của Lâm Bưu.

Ngô Pháp Hiến không ngạc nhiên khi nghe nói đó là âm mưu của Lâm Bưu. Chính Ngô Pháp Hiến được chứng kiến sự rạn nứt giữa Mao Trạch Đông và Lâm Bưu trong kỳ đại hội đảng tại Lư Sơn. Trong kỳ đại hội này, Lâm Bưu đã hướng dẫn thuộc hạ ca ngợi Mao Trạch Đông. Lâm Bưu đề cập đến chức vụ tổng thống Trung Hoa còn để trống kể từ khi Lưu Thiếu Kỳ bị hạ bệ và chết trong ngục. Trước đó chính Mao Trạch Đông cho Lâm Bưu biết ý định muốn kiêm nhiệm cả chức vụ tổng thống. Vậy mà khi Lâm Bưu đứng lên đọc diễn văn ca ngợi Mao là thiên tài trong lịch sử nhân loại, là sức mạnh kết hợp đảng và chính phủ, và là người duy nhất xứng đáng nhận lãnh chức vụ tổng thống, thì Mao lập tức quay lại tấn công Lâm Bưu. Đây là nguyên văn lời ca ngợi Mao Trạch Đông của Lâm Bưu, "Mao chủ tịch là một thiên tài rất hiếm hoi, một thiên tài mà thế giới phải mất vài trăm năm và Trung Hoa phải mất vài ngàn năm mới sản sinh được."

Mọi người ngạc nhiên khi nghe Mao lên án bất cứ ai gọi Mao là thiên tài. Kẻ nào nói như vậy chính là người giả dối và phản bội. Mao còn ra lệnh bắt giam lý thuyết gia Trần Bá Đạt. Trần Bá Đạt nguyên là bí thư của Mao, nhưng nay ngả sang phe Lâm Bưu. Mao còn bắt các tướng dưới quyền của Lâm Bưu, như Hoàng Vĩnh Thắng, Ngô Pháp Hiến, Lý Tác Bằng và Khâu Hộ Tác phải làm tự kiểm thảo. Mao quả thực nhất quyết tung ra một đòn bất ngờ, nhằm "vặt lông cánh" của phe Lâm Bưu.

Phe Lâm Bưu rất đỗi kinh ngạc. Chính Lâm Bưu vẫn tự phụ là người hiểu rõ Mao cũng phải bối rối. Bây giờ Ngô Pháp Hiến biết rõ toan tính của Lâm Lập Quả. Ông tự hỏi tại sao Lâm Bưu cho con áp dụng kế hoạch ám sát Mao, thế mà ông là người thứ ba trong nhóm Lâm Bưu mà không được bàn thảo hỏi ý kiến.

Ngày 20-3-1971, Đinh Sĩ Quý, một sĩ quan không quân tại Thượng Hải, trở về bộ tư lệnh không quân và yêu cầu gặp riêng Ngô Pháp Hiến, để báo về hoạt động phản loạn tại Thượng Hải. Viên sĩ quan này giấu kín không cho ai biết, và quyết định chỉ báo cáo cho một mình Ngô Pháp Hiến, với hy vọng sẽ được Ngô Pháp Hiến trọng thưởng vì lòng trung thành với Mao Trạch Đông của mình. Sở dĩ Đinh Sĩ Quý biết được hoạt động của nhóm Lâm Lập Quả là vì có một sĩ quan trong nhóm phản loạn của Lâm Lập Quả say mê em gái Đinh Sĩ Quý, muốn tìm cách lôi cuốn Đinh Sĩ Quý vào tổ chức với hy vọng thành công chinh phục được người đẹp nhờ tình thân với Đinh Sĩ Quý. Đinh Sĩ Quý liền tương kế tựu kế, đồng ý gia nhập nhóm Lâm Lập Quả để lấy được đầy đủ danh sách những người trong tổ chức. Đinh Sĩ Quý đem theo danh sách này về Bắc Kinh để nộp cho Ngô Pháp Hiến.

Sau khi gặp Ngô Pháp Hiến, trình bầy những bằng chứng phản loạn của tổ chức Lâm Lập Quả, và đưa cho Ngô Pháp Hiến toàn bộ danh sách những người trong nhóm Lâm Lập Quả, Đinh Sĩ Quý ra về và đêm đó ngủ trong Câu lạc bộ không quân. Đến nửa đêm, hai xe chở đầy binh sĩ bao vây câu lạc bộ và bắt viên sĩ quan trẻ tuổi ngây thơ này, còng tay và dẫn đi. Đinh Sĩ Quý bị tra khảo rất dã man, nhưng nhất định không chịu thay đổi lời khai, và cuối cùng bị hành quyết. Sau đó Ngô Pháp Hiến báo cáo về cái chết của Đinh Sĩ Quý như sau: "Đinh Sĩ Quý chống đối Mao chủ tịch, chỉ trích Bộ Chính Trị. Đối với hắn, cái chết là quá nhân đạo. Hắn là một tên phản động."

Khi giết chết Đinh Sĩ Quý, Ngô Pháp Hiến đã ra công bảo vệ phe Lâm Bưu. Tuy nhiên họ Ngô cũng biết không thể nào che giấu âm mưu phản loạn của Lâm Lập Quả mãi được. Nếu Mao biết được thì Ngô Pháp Hiến chắc chắn không thể biện minh rằng mình không biết gì về những việc tày trời như thế xảy ra bên trong không quân. Mặt khác, nếu âm mưu này

do chính Lâm Bưu chủ trương thì họ Ngô cũng không dám chống lại. Ngô Pháp Hiến cảm thấy lâm vào một thế kẹt rất nguy hiểm.

Trong lúc Ngô Pháp Hiến lo lắng tìm cách thoát khỏi cảnh tiến thoái lưỡng nan này thì phe Mao cũng có những phản ứng phòng vệ. Mao đã thay đổi nhiều chức vụ quân sự quan trọng tại quân khu Bắc Kinh. Quân khu Bắc Kinh là một quân khu trọng yếu nhất Trung Hoa, do các đơn vị thiện chiến nhất trấn đóng bảo vệ. Đó là những quân đoàn lừng danh 38, 39 và 40. Trước kia ba quân đoàn này được mệnh danh là ba con hổ dữ của Lâm Bưu. Quân khu Bắc Kinh trước kia nằm trong tay Lâm Bưu, nhưng đến nay thì Mao đã thay thế các cấp chỉ huy cao cấp bằng người của mình.

Sau hội nghị đảng tại Lư Sơn năm 1970, Mao Trạch Đông phát động chiến dịch "chỉnh đốn" chống Trần Bá Đạt. Trần Bá Đạt bị đả kích là tên lừa đảo chính trị và bị kết tội là kẻ ủng hộ nhóm cực tả 16 Tháng 5. Tháng 12-1970, Mao họp hội nghị mở rộng của Bộ Chính Trị nhằm mục đích mở rộng chiến dịch phê phán những người thuộc phe Lâm Bưu. Mao cũng đề cử một số người của mình nắm giữ những chức vị còn để trống trong Quân Ủy; những người mới bổ nhiệm có nhiệm vụ làm suy yếu ảnh hưởng của Lâm Bưu, phó chủ tịch Quân Ủy, và Diệp Quần, người đang phụ trách hệ thống hành chánh của Quân Uỷ. Tháng 1-1971, Mao cải tổ lại quân khu Bắc Kinh. Trương Vĩ Sơn, tư lệnh quân khu, và Lý Tuyết Phong, chính ủy quân khu bị cách chức; quân đoàn 38 được coi là trung thành với Lâm Bưu bị di chuyển đi nơi khác. Tháng 4-1971, một hội nghị công tác của ban Chấp hành Trung ương được triệu tập, gồm có 99 cấp lãnh đạo chính trị và quân sự tham dự. Tại hội nghị này, Chu Ân Lai phổ biến các bản tự kiểm thảo của 5 ủy viên Bộ Chính Trị đã ủng hộ Lâm Bưu tại hội nghị đảng tại Lư Sơn, và của hai sĩ quan mới bị cách chức của quân khu Bắc Kinh.

Cuộc xung đột tại đại hội đảng Lư Sơn, các chiến dịch phê bình và tự phê bình chống lại Trần Bá Đạt và các tướng lãnh thân tín của Lâm Bưu, việc bổ nhiệm người mới vào quân khu Bắc Kinh, tất cả đã cho Ngô Pháp Hiến biết phe Lâm Bưu đang bị lâm nguy. Trong hoàn cảnh đó, Ngô Pháp Hiến nghĩ rằng Lâm Bưu cũng bắt buộc phải có cách đối phó để tránh số phận như những nhà lãnh đạo khác đã từng bị tiêu diệt khi phải đụng độ với Mao. Vì thế Ngô Pháp Hiến phân vân không biết có nên tố cáo hành động của Lâm Lập Quả cho Mao biết không. Ngô Pháp Hiến biết rằng làm như vậy thì Lâm Bưu chắc chắn lâm nguy ngay. Họ Ngô cũng lo ngại không biết chính mình có thoát khỏi bị trừng phạt không, và sau đó liệu có lấy được lòng tin của Mao hay không. Ngô Pháp Hiến cũng hy vọng biết đâu sẽ được Mao Trạch Đông trọng thưởng, được thăng chức tham mưu trưởng, hoặc có thể trở thành bộ trưởng quốc phòng thay thế Lâm Bưu. Viễn ảnh ấy thật là hấp dẫn, nhưng Ngô Pháp Hiến chợt nhớ tới những người thân cận của Mao, như Giang Thanh, Trương Xuân Kiều và Chu Ân Lai. Những người này rất khó đối phó.

Ngô Pháp Hiến nhớ lại thời Cách mạng Văn hoá đang lộng hành. Lưu Thiếu Kỳ và Đặng Tiểu Bình bị tấn công hạ bệ. Lưu Thiếu Kỳ một sớm một chiều, từ tuyệt đỉnh danh vọng quyền thế rơi xuống một cái chết tủi nhục. Những đòn hiểm độc của các đồng chí chơi nhau thật là ác liệt và dã man khiến Ngô Pháp Hiến thấy ớn lạnh xương sống. Lại còn gương thống chế Bành Đức Hoài, một người từng sát cánh với Mao Trạch Đông từ chiến khu cộng sản đầu tiên tại Tỉnh Cương Sơn trong tỉnh Giang Tây, và sau này tại căn cứ Diên An, Bành Đức Hoài ở ngay cạnh nhà Mao Trạch Đông, làm tới chức bộ trưởng quốc phòng, mà vẫn bị Mao thẳng tay loại bỏ, để mặc chết trong bệnh viện như một tên ăn mày vô thừa nhận. Những con người như Giang Thanh thật là bí hiểm đáng sợ. Không ai biết được con cọp cái này sẽ làm gì. Biết bao nhiêu nhân vật quyền thế trong đảng đã bị bắt đi mất tích. Phe Mao biết rõ Ngô Pháp Hiến có liên hệ chặt chẽ với Lâm Bưu, và chắc chắn họ Ngô sẽ không có chỗ đứng trong hàng ngũ của Mao. Rồi Ngô Pháp Hiến buồn bã tự kết luận rằng, mình chẳng là gì cả nếu không có sự cất nhắc giúp đỡ của Lâm Bưu. Thế là Ngô Pháp Hiến quyết định phải đi theo Lâm Bưu tới cùng, dù hậu quả như thế nào. Nếu Lâm Bưu thành công thì Ngô Pháp Hiến cũng được hưởng kết quả của chiến thắng, còn hơn là phản lại Lâm Bưu mà không chắc tương lai sẽ như thế nào.

Một hôm Ngô Pháp Hiến được Lâm Bưu cho gọi vào bàn việc cơ mật. Cuộc gặp gỡ diễn ra tại bản doanh của Lâm Bưu trên một ngọn đồi về phía tây Bắc Kinh. Trước cuộc Cách mạng Văn hoá thì khu vực này dùng làm dinh thự cho mười thống chế Trung Hoa và các

tướng lãnh cao cấp nhất. Nhưng về sau Lâm Bưu sử dụng khu vực này làm chỗ hội họp riêng của mình. Những toà nhà xây trên đồi, cái sau cao hơn cái trước, tượng trưng cho sự vươn lên của quyền lực. Hai toà nhà dành riêng cho Lâm Bưu nằm trên đỉnh đồi. Đây là nơi Lâm Bưu coi như lâu đài riêng của mình. Chính tại đây Lâm Bưu họp bàn với các tướng thuộc hạ, và có rất đông vệ sĩ canh phòng vô cùng cẩn mật.

Ngô Pháp Hiến hơi ngạc nhiên tại sao Lâm Bưu muốn hội họp tại bản doanh, trong lúc Lâm Bưu đang dự định đi nghỉ hè tại Bắc Đới Hà. Chính Ngô Pháp Hiến vừa sửa soạn ba phi cơ phục vụ cho chuyến đi nghỉ hè của Lâm Bưu. Một phi cơ Trident do Anh quốc chế tạo dùng để chở vợ chồng Lâm Bưu; một phi cơ Nga IL-18 để chở quân hộ tống, và một vận tải cơ dùng để chở xe hơi và các dụng cụ nặng.

Một điều làm Ngô Pháp Hiến không kém ngạc nhiên là Lâm Bưu cũng như Mao Trạch Đông, đều không thích đi lại bằng phi cơ, nhất là nơi nghỉ mát là Bắc Đới Hà chỉ cách Bắc Kinh chừng 200 dặm thôi. Vậy mà Lâm Bưu còn đòi phi cơ phải bay vòng vòng ít nhất 3 giờ trước khi hạ cánh tại phi trường Sơn Hải Quan. Ngô Pháp Hiến không dám nói lên sự ngạc nhiên của mình, nhưng cũng suy đoán có lẽ việc này có liên quan đến cuộc đảo chánh của Lâm Lập Quả.

Lâm Bưu mời Ngô Pháp Hiến ăn tối. Sau đó Lâm Bưu đưa Ngô Pháp Hiến vào phòng làm việc riêng của mình. Lâm Bưu không chịu ngồi xuống ghế, cứ đi đi lại lại trong phòng, dường như có ý chờ đợi Ngô Pháp Hiến lên tiếng trước. Cuối cùng Ngô Pháp Hiến đằng hắng và hỏi Lâm Bưu trong kỳ đại hội đảng tại Lư Sơn vừa qua, Mao chủ tịch có ý định gì. Lâm Bưu yên lặng nghe Ngô Pháp Hiến hỏi, thỉnh thoảng nhăn mặt lại. Cuối cùng Lâm Bưu lên tiếng bằng một giọng bình tĩnh:

"Ngươi nghĩ Mao chủ tịch định đối xử với ta như thế nào?"

Bị hỏi bất ngờ nên Ngô Pháp Hiến lúng túng không tìm ra câu trả lời ngay. Diệp Quần

vốn là một người rất khéo nói mà bây giờ cũng ngồi yên lặng. Cuối cùng Lâm Bưu bước thẳng lại phía Ngô Pháp Hiến và nói:

"Chủ tịch đang xét lại việc chọn người thừa kế."

"Thưa thống chế, thống chế có chắc tin đó chính xác không?"

Lâm Bưu trả lời Ngô Pháp Hiến bằng cách gật đầu. Đến đây Diệp Quần lên tiếng:

"Mao chủ tịch đã nói vấn đề này với thống chế rồi. Chủ tịch nói không có vấn đề bất tử. Có lẽ Mao chủ tịch nghĩ rằng Lâm thống chế có thể chết trước chủ tịch, hoặc nếu không thì Lâm thống chế cũng chỉ làm chủ tịch được mười hoặc mười lăm năm là cùng. Chúng tôi nghĩ Mao chủ tịch đang tìm một người trẻ hơn, khoảng 40 hoặc 50 tuổi."

Lâm Bưu vội vung tay ngắt lời vợ, "Đó là chuyện xảy ra trước kỳ đại hội đảng tại Lư Sơn. Bây giờ chủ tịch nhất quyết muốn ta chết trước chủ tịch. Và chủ tịch cũng muốn tất cả các ngươi cũng đi theo ta. Chủ tịch muốn chúng ta nằm xuống thành những con sư tử đá."

Ngô Pháp Hiến hoảng hốt kêu lên, "Không thể được. Chủ tịch nói như vậy sao?"

Lâm Bưu mỉm cười lắc đầu, "Chờ chủ tịch nói như thế thì quá trễ rồi. Chúng ta phải ra tay trước. Chừng nào chúng ta còn thời giờ thì chiến thắng vẫn là của chúng ta."

Ngô Pháp Hiến ngập ngừng, "Vậy thống chế quyết định…"

Lâm Bưu trả lời huỵch toẹt, "Danh nghĩa của Mao Trạch Đông không cần phải hủy bỏ, nhưng quyền hành của hắn cần phải tước bỏ. Tuy vậy chúng ta phải hành động mau lẹ. Chúng ta phải kiểm soát được tình hình. Chúng ta phải chấm dứt cuộc Cách mạng Văn hoá khủng khiếp trong lịch sử Trung Hoa."

Ngô Pháp Hiến liền hỏi, "Thống chế định dùng phương tiện đặc biệt?"

Diệp Quần reo lên, "Các thiên tài đều suy nghĩ giống nhau!"

Lâm Bưu ngồi xuống ghế, hai bàn tay để trên đầu gối, nét mặt lộ vẻ đăm chiêu suy nghĩ. Lát sau Lâm Bưu nói khẽ, "Chúng ta phải hành động trước khi họ trở tay. Chúng ta có thể không giỏi chính trị, nhưng chúng ta thừa khả năng đối địch với Mao Trạch Đông bằng quân sự."

Diệp Quần nói như để Ngô Pháp Hiến an lòng, "Chỉ là một khúc quanh của lịch sử, giống như đêm cách mạng của Nga Sô. Làm cách mạng là biệt tài của tướng quân phải không?"

Ngô Pháp Hiến không biết trả lời như thế nào. Họ Ngô hành động theo thói quen trong quân ngũ, đứng thẳng lên và tuyên thệ, "Bất cứ điều gì Lâm thống chế sai khiến tôi, tôi sẽ thi hành cho đến chết." Câu nói đó vang lên đối với Ngô Pháp Hiến như là lời nói của một người nào khác. Họ Ngô biết mình vừa đi đến một quyết định không thể nào trở lui được nữa.

Sau đó Lâm Bưu tiếp tục thuyết phục Ngô Pháp Hiến về cách giải quyết Mao một cách gọn gàng, vì theo Lâm Bưu thì chính Mao cũng đang quyết định như vậy đối với Lâm Bưu. Có những dấu hiệu cho thấy Giang Thanh và Trương Xuân Kiều đang tìm hết cách cắt giảm quyền độc tôn quân sự của Lâm Bưu. Sự liên lạc giữa Lâm Bưu và Giang Thanh gần đây đã hết sức căng thẳng. Trước kia hai người cộng tác với nhau rất mật thiết, nhưng sau kỳ đại hội đảng tại Lư Sơn vừa qua thì Giang Thanh bí mật điều hành các chiến dịch chống Lâm Bưu. Giang Thanh đã thành công gieo những ý nghĩ nghi ngờ vào đầu óc Mao, và lôi cuốn những người bất mãn với Lâm Bưu vào phe nhóm của mình.

Về phía Mao cũng có những hành động lạ lùng. Mao thường triệu tập các tướng tư lệnh các quân khu mà không cho Lâm Bưu biết. Trong các cuộc hội họp với các tướng quân khu, Mao thường chỉ trích hai tướng Hoàng Vĩnh Thắng và Ngô Pháp Hiến là bọn thư lại bất tài. Mao còn gọi Lâm Bưu là tên thống chế tội ác, chứ không còn gọi là đồng chí như trước nữa. Trước kia Lâm Bưu thường được mời dùng bữa tối với Mao, nhưng gần đây, Lâm Bưu nhận thấy những bữa ăn tối ấy thưa hẳn đi. Mao lấy cớ kém sức khoẻ nên giảm bớt công việc để đọc sách. Nhưng Lâm Bưu biết rất rõ là Mao đang hoạt động mạnh hơn bao giờ hết, họp liên miên với các cộng sự thân tín để trao đổi tin tức và ý kiến.

Điều Lâm Bưu bực mình nhất là bị Mao lừa và sỉ nhục trong đại hội đảng tại Lư Sơn. Trước kia chính Mao thường nói với Lâm Bưu ý định rời bỏ chức vụ chủ tịch đảng để nắm chức tổng thống và chú trọng tới các vấn đề quốc tế. Bất chợt đúng vào ngày đại hội, Mao đổi ý và gọi đề nghị của Lâm Bưu mời Mao làm tổng thống là điên rồ ngớ ngẩn. Lâm Bưu cảm thấy chẳng sớm thì muộn, Mao sẽ lại giở độc thủ hãm hại nhân vật số hai như các lần trước. Giống như những người từng phục vụ Mao, Lâm Bưu chính là một trái chanh đã vắt hết nước và đã đến lúc cần phải liệng bỏ. Lâm Bưu không biết Mao sẽ dùng phương cách nào để phế thải mình. Dù nếu Lâm Bưu chỉ bị cách chức một cách nhẹ nhàng thì Lâm Bưu cũng chẳng bao giờ có cơ hội trở lại quyền hành nữa. Giang Thanh và Chu Ân Lai sẽ như hai con tằm đói, mau lẹ ăn hết "lá dâu quyền hành" ngay lập tức.

Lâm Bưu tin có thể đánh bại được Mao nếu còn nắm được bộ máy quân sự. Lâm Bưu tin trước sẽ có một cuộc thay đổi quyền hành giữa các phe nhóm. Nếu phe quân sự của Lâm Bưu không ngóc đầu lên được thì phe của Giang Thanh sẽ làm bá chủ chính trường. Lúc Lâm Bưu lên thay thế Bành Đức Hoài làm bộ trưởng quốc phòng năm 1959, Lâm đã chứng kiến Mao rất lạnh lùng loại bỏ một số đồng chí thân tín lâu năm nhất. Mao còn tuyên bố người lãnh đạo quốc gia phải khôn ngoan biết cách bắt các tướng lãnh phải ngoan ngoãn, và không bao giờ để cơ hội cho các tướng nổi loạn.

Lời hăm doạ đó còn rõ rệt trong trí nhớ của Lâm Bưu. Lâm Bưu có quyền quân sự tối cao, nhưng từ trước cho tới nay, Lâm Bưu chỉ dùng quyền đó để bảo vệ Mao, thần thánh hoá Mao, che chở Mao khỏi sự tấn công của kẻ thù, loại bỏ những người Mao không ưa, và chiến đấu cho Mao trong nhiều mặt trận. Quyền lực quân sự ấy cũng đưa Lâm Bưu lên địa vị chỉ thua kém một mình Mao thôi. Bây giờ Lâm Bưu không thể nào bỏ quyền lực ấy được nữa. Lâm Bưu đã lên tới gần tột đỉnh rồi, và Lâm Bưu chợt thấy mình đang ở vào một thế cưỡi cọp vô cùng nguy hiểm.

Lâm Bưu hậm hực nói, "Ta được mệnh danh là một thống chế bất bại. Vậy ta đã làm được gì cho ta? Thực tế ta chỉ có một tài năng không bao giờ vụng về bỏ lỡ cơ hội chiến thắng. Không bao giờ bỏ lỡ cơ hội. Một khi đã bỏ lỡ thì cơ hội đó không bao giờ trở lại nữa. Ta và chủ tịch sẽ phải đụng độ nhau một chuyến. Cơ hội này sẽ chẳng bao giờ có nữa."

Lòng tự tin của Lâm Bưu khuyến khích Ngô Pháp Hiến tin vào chiến thắng. Ngay trong phòng làm việc tối lờ mờ của Lâm Bưu, Ngô Pháp Hiến đã có thể hình dung được ánh sáng

huy hoàng của chiến thắng. Niềm tin tưởng đó đã theo đuổi Ngô Pháp Hiến trên ba mươi năm nay, từ những chiến trường miền đông bắc cho tới những trận đánh cuối cùng chiến thắng Quốc dân đảng. Bây giờ Ngô Pháp Hiến thấy không thể bỏ Lâm Bưu được nữa. Lâm Bưu tin và cần đến Ngô Pháp Hiến. Ngô Pháp Hiến cảm thấy mình phải đứng cạnh Lâm Bưu như một đồng chí thân cận nhất cho tới ngày cuối cùng.

Đêm hôm đó Ngô Pháp Hiến được biết thêm Lâm Bưu cũng nói những điều tương tự với Hoàng Vĩnh Thắng, và cũng sẽ nói như thế với Lý Tác Bằng và Khâu Hộ Tác. Rõ ràng Lâm Bưu muốn thi hành một cuộc đảo chánh cấp tốc trước khi lên đường đi nghỉ mát tại Bắc Đới Hà.

4

Chương

Nguyên Nhân Cuộc Thư Hùng Lâm-Mao

Tình đồng chí giữa Mao Trạch Đông và Lâm Bưu rất khắng khít trong nhiều năm, tượng trưng cho sự hoà hợp giữa đảng và quân đội. Hai người đã nghe biết và ngưỡng mộ tên tuổi của nhau trước khi gặp nhau lần đầu năm 1928, khi Lâm Bưu tới gia nhập chiến khu Tỉnh Cương Sơn của Mao Trạch Đông. Sau đó Lâm Bưu đã nổi tiếng khi chỉ huy trung đoàn Công Nông thứ 28 thuộc tứ quân do Mao Trạch Đông lãnh đạo. Khi trung đoàn này phát triển thành lộ quân đầu tiên của hồng quân Trung Hoa thì Lâm Bưu trở thành tư lệnh lúc mới có 23 tuổi.

Những Chiến Công Của Lâm Bưu

Lâm Bưu sinh năm 1907 tại tỉnh Hồ Bắc thuộc một gia đình khá giả và được học hết bậc trung học. Với sức học ấy, Lâm Bưu được coi là có học thức trong các tướng lãnh hồng quân, vì có những danh tướng khác của Trung Cộng xuất thân từ mục đồng, chuyên nghề chăn trâu cắt cỏ như thống chế Bành Đức Hoài, đại tướng tham mưu trưởng Hoàng Vĩnh Thắng… Khi trường quân sự Hoàng Phố thành lập thì Lâm Bưu là một trong những khóa sinh đầu tiên. Năm 1925, Lâm Bưu gia nhập nhóm thanh niên xã hội tại Thượng Hải. Thoạt đầu Lâm Bưu phục vụ trong quân đội của Tưởng Giới Thạch, và tham dự cuộc chiến Bắc Phạt do Tưởng Giới Thạch chủ trương.

Năm 1927, Lâm Bưu bỏ Tưởng Giới Thạch, gia nhập đảng cộng sản Trung Hoa, và tham gia cuộc khởi nghĩa tại Nam Xương ngày 1-8-1927 do Chu Ân Lai điều khiển. Cuộc khởi nghĩa thất bại sau ba ngày chiếm được Nam Xương, và phe cộng sản phải rút lui chạy trốn vào rừng núi, vì không chống lại được lực lượng hùng mạnh của tướng Trương Phát Khuê. Đến tháng 3 năm 1928, Lâm Bưu và nhóm cộng sản thất bại tại Nam Xương gia nhập đạo quân của Mao Trạch Đông và Chu Đức tại Tỉnh Cương Sơn. Binh nghiệp của Lâm Bưu là những bước tiến mau lẹ lên những cấp bậc cao hơn. Năm 1929, Lâm Bưu trở thành tư lệnh một quân đoàn nhờ sự nâng đỡ của Mao Trạch Đông. Đó là quân đoàn số 1 của hồng quân Trung Hoa.

Lâm Bưu có hai nhược điểm là không có tài gây ấn tượng trước quần chúng và sức khoẻ yếu kém. Lâm nhỏ con, gầy yếu và xanh xao, tướng mạo không có gì đặc biệt, trừ cặp lông mày quá rậm và chiếc mũi quá cao so với một người Trung Hoa bình thường. Tuy thế Lâm Bưu cũng là một con người đầy nghị lực và quyết tâm, cũng như có khả năng quân sự thiên phú. Lâm Bưu dường như là một viên tướng gặp vận may nhiều nhất và con đường võ nghiệp của Lâm Bưu tiến bộ cực kỳ mau lẹ, được nắm quyền chỉ huy những đại đơn vị khi còn rất trẻ.

Lâm Bưu tiếp tục tạo được những kỳ công chiến trường trong suốt bốn đợt bao vây tiễu trừ của Tưởng Giới Thạch, tấn công vào văn cứ sô viết Giang Tây. Nhưng đến đợt bao vây lần thứ năm thì hồng quân tại Giang Tây bị quân của Tưởng Giới Thạch đánh bại, và bắt buộc phải dẫn nhau chạy trốn lên miền Thiểm Tây hoang giá trong cuộc Vạn Lý Trường Chinh. Lâm Bưu chỉ huy lộ quân trung ương trong cuộc di tản chiến thuật này. Khi cuộc Vạn Lý Trường Chinh chấm dứt, Lâm Bưu được phong làm tư lệnh phó của cả hồng quân Trung Hoa.

Năm 1936, sau cuộc Vạn Lý Trường Chinh, Lâm Bưu trở thành giám đốc Học viện Quân sự Diên An. Trong những cuộc tranh chấp nội bộ trong cộng đảng Trung Hoa sau đó, đôi khi Lâm Bưu cũng bất đồng quan điểm với Mao Trạch Đông, nhưng bao giờ cũng đứng trong phe của Mao. Năm 1937 Lâm Bưu chỉ huy sư đoàn 115 thuộc bát lộ quân mới thành lập cùng với Nhiếp Vĩnh Trăn làm chính uỷ. Lâm Bưu chứng tỏ tài năng quân sự quán thế trong một trận đánh nổi tiếng, đánh bại đoàn quân Nhật bách chiến bách thắng của tướng Itagaki Seshiro tại Bình Hình Quan. Chiến thắng này tạo được một niềm phấn khởi vô biên cho Trung Hoa, và cũng là một khúc quanh lịch sử quan trọng cho Trung Hoa và cho sự nghiệp của cả Lâm Bưu và Mao Trạch Đông.

Sau đó Lâm Bưu phải sang Nga Sô để điều trị các thương tích của những trận đánh

trong năm 1938. Trong thời gian dưỡng thương tại Nga Sô, Lâm Bưu đảm nhiệm chức vụ đại diện cho Trung Cộng tại tổ chức cộng sản quốc tế tại Mạc Tư Khoa. Năm 1942 Lâm Bưu trở về Trung Hoa và làm viện trưởng Viện Chính trị Quân sự chống Nhật tại Diên An. Lâm Bưu ủng hộ Mao Trạch Đông hơn bao giờ hết. Lâm Bưu tuyên bố cộng đảng Trung Hoa có thể thành công như cộng đảng Nga Sô nếu được Mao Trạch Đông tiếp tục lãnh đạo. Tháng 4-1945 Lâm Bưu được bầu làm ủy viên ban Chấp hành Trung ương đảng cộng sản Trung Hoa.

Sau khi Nhật Bản đầu hàng tháng 9-1945, Mao phái Lâm Bưu sang Mãn Châu nắm quyền quân sự và chính trị tối cao tại đây. Lâm đã thành công giữ cho lực lượng cộng sản đương cự với quân đội Quốc dân đảng mạnh hơn, mà chỉ bị rất ít tổn thất. Đến năm 1947 thì Lâm Bưu đã loại được Quốc dân đảng và làm chủ được toàn thể lãnh thổ Mãn Châu. Tháng 10-1948 Lâm Bưu trở thành tư lệnh của đệ tứ dã chiến quân cùng với La Vĩnh Hoàn làm chính ủy. Trong giai đoạn từ 1947 đến 1949, Lâm Bưu tiến xuống miền nam và lãnh đạo một trong ba chiến dịch quan trọng nhất đánh bại Quốc dân đảng. Chiến thắng cuối cùng của Lâm Bưu là chiếm được đảo Hải Nam tại miền cực nam của Trung Hoa. Quân số dưới quyền Lâm Bưu bành trướng từ một trăm ngàn lên tới trên một triệu. Lâm đã đạt được chiến thắng trên khắp lãnh thổ Trung Hoa. Chính vì thế, mặc dầu mới có 42 tuổi, Lâm Bưu đã trở thành một nhân vật danh tiếng lẫy lừng nhất của quân đội nhân dân Trung hoa.

Từ 1949 đến 1954, Lâm Bưu là ủy viên Hội đồng Chính phủ Nhân Dân Trung ương, và đồng thời là phó chủ tịch Hội đồng Quân sự, kiêm chủ tịch ủy ban quân quản tại miền nam Trung Hoa. Lâm Bưu đứng hàng thứ ba trong số mười thống chế của hồng quân Trung Hoa, sau Chu Đức và Bành Đức Hoài. Sau cuộc giải phóng, Lâm Bưu dường như lui vào bóng tối. Lâm Bưu rất ít khi xuất hiện trước công chúng, một phần vì lý do sức khoẻ. Tuy nhiên Lâm Bưu vẫn tiếp tục giữ những chức vụ quân sự và chính trị cao cấp, và được quân đội hậu thuẫn. Lâm Bưu đã lợi dụng lúc thống chế Bành Đức Hoài bận chỉ huy chí nguyện quân Trung Hoa tại Hàn Quốc và thống chế Chu Đức quá già yếu, để củng cố quyền lực của mình trong bộ máy quân sự Trung Cộng. Lâm Bưu có bốn thuộc hạ thân tín trong quân đội, và bốn tướng này thường được gọi là Tứ Đại Kim Cương của Lâm Bưu.

Tứ Đại Kim Cương

Hoàng Vĩnh Thắng, đại tướng tham mưu trưởng quân đội nhân dân Trung Hoa, là viên tướng đứng đầu Tứ Đại Kim Cương. Hoàng Vĩnh Thắng là một trẻ mục đồng tại tỉnh Giang Tây trước khi gia nhập hồng quân. Năm 1931 Hoàng Vĩnh Thắng trở thành một trung đoàn trưởng. Trong cuộc Vạn Lý Trường Chinh, Hoàng Vĩnh Thắng nổi danh là một anh hùng trong hồng quân tại cầu Đại Độ. Khi ấy hồng quân bị quân Quốc dân đảng truy đuổi ráo riết, và chạy tới bờ sông Đại Độ, một con sông hiểm trở có nhiều ghềnh thác chảy xiết và nhiều vực thẳm. Trong lịch sử Trung Hoa đã có nhiều trận đánh quyết định ngay trên bờ sông Đại Độ này. Con sông Đại Độ chỉ có một cây cầu bằng giây xích lớn bắc ngang sông, bên trên giây xích là những tấm ván bằng gỗ. Khi thấy hồng quân tiến tới gần con sông, quân đội của sứ quân Lưu Văn Hội đã tháo gỡ những tấm ván gỗ bắc trên những sợi xích, khiến cho hồng quân không qua sông được và mắc kẹt bên bờ sông, trong lúc đại quân Quốc dân đảng đang gấp rút đuổi tới phía sau. Vượt qua cầu Đại Độ là một trong những khó khăn lớn nhất của hồng quân trong cuộc Vạn Lý Trường Chinh. Một số hồng quân, trong đó có Hoàng Vĩnh Thắng, liều mạng đu theo những giây xích sang tấn công quân trú phòng ở đầu cầu bên kia, trong lúc súng máy của quốc quân bắn xối xả. Rất nhiều hồng quân trúng đạn rơi xuống sông. Nhưng một số ít, trong đó có Hoàng Vĩnh Thắng, qua được đầu cầu bên kia, ném lựu đạn vào các ổ phòng thủ của quốc quân, và chiếm được đầu cầu.

Tuy nhiên sự thực không đúng như tài liệu của hồng quân ghi lại. Tình hình cuộc Vạn Lý Trường Chinh do chính những hồng quân trong cuộc kể lại, và do đó không khỏi có phần đề cao và phóng đại thành tích của hồng quân. Thực ra gặp lúc cực kỳ khốn quẫn tại bờ sông Đại Độ, Mao Trạch Đông đã viết thư năn nỉ xin sứ quân Lưu Văn Hội mở đường cho hồng quân thoát hiểm. Mao Trạch Đông cũng giải thích cho Lưu Văn Hội biết rằng sau khi Tưởng Giới Thạch diệt xong phe cộng sản thì sẽ quay lại diệt các sứ quân. Lưu Văn Hội cũng e sợ Tưởng Giới Thạch sẽ tiêu diệt mình, một khi đã loại trừ được Mao Trạch Đông và

phe cộng sản, nên quyết định để cho hồng quân qua cầu Đại Độ. Sau này khi cộng sản làm chủ Hoa lục, Lưu Văn Hội được Mao Trạch Đông rất trọng dụng để trả ơn cứu tử tại cầu Đại Độ. Trong cuộc Cách mạng Văn hoá, Hoàng Vĩnh Thắng được Lâm Bưu bổ nhiệm vào chức tổng tham mưu trưởng, thay thế tướng Dương Thành Vũ.

Viên tướng thứ hai trong Tứ Đại Kim Cương là Ngô Pháp Hiến, tư lệnh không quân. Ngô Pháp Hiến là đại diện không quân trong Bộ Chính Trị. Họ Ngô khởi binh nghiệp bằng các chức vụ chính ủy của các trung đoàn và sư đoàn. Trong trận đánh Thiên Tân dưới quyền chỉ huy của Lâm Bưu, Ngô Pháp Hiến là chính ủy của đệ tứ dã chiến quân, và sau đó giữ chức vụ then chốt tại Quảng Tây. Năm 1957 họ Ngô trở thành chính ủy của không quân và đến năm 1965 trở thành tư lệnh không quân. Ngô Pháp Hiến có liên hệ mật thiết với Lâm Bưu từ cuộc chiến tranh Quốc-Cộng. Vì thế năm 1967 Ngô Pháp Hiến được Lâm Bưu bổ nhiệm thêm chức vụ điều khiển bộ máy an ninh chính trị của hồng quân Trung Hoa.

Người thứ ba là Khâu Hộ Tác, tư lệnh hậu cần của hồng quân Trung Cộng và được coi là người tin cẩn nhất của Lâm Bưu. Năm 1949 Khâu Hộ Tác nắm phân bộ chính trị tại Hồ Nam và phục vụ cho đệ tứ dã chiến quân. Từ 1952 đến 1954, họ Khâu đảm trách chính trị cho toàn thể miền nam Trung Hoa, và sau đó làm chính ủy cho quân khu Quảng Đông. Năm 1955 Khâu Hộ Tác được thăng chức trung tướng. Từ năm 1959 trở đi, họ Khâu đảm trách phần vụ hậu cần cho hồng quân Trung Cộng và là hội viên của Quân ủy hội từ năm 1965. Năm 1969, nhờ ảnh hưởng của Lâm Bưu, Khâu Hộ Tác trở thành ủy viên chính thức của Bộ Chính Trị.

Người cuối cùng trong Tứ Đại Kim Cương là Lý Tác Bằng, chính ủy hải quân. Họ Lý sinh tại Giang Tây và chiến đấu với Lâm Bưu tại Mãn Châu. Trong những năm 1950, họ Lý phục vụ tại Hải Nam và được phong chức phó đô đốc. Năm 1964 Lý Tác Bằng trở thành tư lệnh phó của hải quân. Vốn thân cận Lâm Bưu từ nhiều năm, Lý Tác Bằng trở thành một nhân vật chính yếu trong bộ máy an ninh chính trị của hồng quân Trung Cộng.

Khi thay thế Bành Đức Hoài trong chức bộ trưởng quốc phòng, Lâm Bưu đã thành công thu phục được tất cả quyền hành cá nhân của Bành Đức Hoài trong các tổ chức quân đội. Nhưng phải mãi đến năm 1966, khi cuộc Cách mạng Văn hoá khởi sự thì quyền hạn của Lâm Bưu mới thực sự bắt đầu lan rộng. Thời kỳ này đã tạo cho Lâm Bưu một cơ hội ngàn năm một thuở, để bành trướng ảnh hưởng bằng cách sử dụng sức mạnh quân sự, một tài năng đặc biệt của Lâm Bưu.

Cuộc Cách mạng Văn hoá do Mao Trạch Đông phát động, đã gây nên một sự hỗn loạn chưa từng có trong lịch sử Trung Hoa. Mao chủ trương "lấy đại loạn đạt tới đại trị" nên vào lúc sôi nổi nhất thì các phe nhóm hỗn chiến với nhau ngay ngoài đường phố, trong xưởng máy và trường học. Các người đồng chí cũ say sưa giết nhau bằng gậy gộc, dao búa hoặc bất cứ vật gì vớ được. Cuộc cách mạng hung hãn đến nỗi Chu Ân Lai cũng phải than, "Thực là một cảnh không rét mà run!" Trường học và cơ xưởng hầu như bị tê liệt, phải đóng cửa và nền kinh tế quốc gia ngưng trệ. Nhưng tại sao Mao phát động một cuộc cách mạng tai hại đến như thế?

Trước hết chúng ta phải nhận thức tinh thần độc tôn của Mao Trạch Đông. Trong con người của Mao có hai cá tính khác nhau, một cá tính của một lãnh tụ cách mạng, và một cá tính của một vị hoàng đế. Mao đã thực sự trở thành một hoàng đế tân thời có quyền hành vô biên, nhưng vẫn cố gắng đóng cái vỏ bề ngoài là một lãnh tụ cách mạng. Mao coi mình vượt lên trên tất cả mọi người khác, như một hoàng đế ngày xưa vậy. Mao nghĩ rằng mình là người sáng lập đảng cộng sản thì mình cũng có quyền thay đổi đảng theo ý riêng có lợi cho cá nhân mình. Chính Mao là người xây dựng đảng cộng sản Trung Hoa, nhưng cũng chính Mao là người nhiều lần phá hoại đảng này. Vì muốn duy trì chỗ đứng truyệt đỉnh trong tâm trí quần chúng Trung Hoa, nên Mao ganh ghét giới trí thức vốn được quần chúng ngưỡng vọng. Mao coi sự xuất hiện của giới thượng lưu trí thức Trung Hoa như là một sự thất bại của cuộc cách mạng, và cũng là một sự đe dọa cho địa vị độc tôn của mình. Mao đã tìm mọi cách đầy ải sỉ nhục giới trí thức, như bắt họ phải về miền quê làm công việc hốt phân. Nhiều trí thức như nhà văn Lão Xá, nhà toán học danh tiếng Hoa La Canh, viện trưởng Hàn lâm Khoa học Tôn Đề Phương, phó chủ tịch Hàn Lâm Khoa học Lý Bối Sâm đã bị đem ra sỉ nhục. Mao gọi trí thức là "tư sản" hoặc "tiểu tư sản," là một giai cấp "bẩn thỉu." Theo Mao thì chỉ có giai cấp công nông "là trong sạch hơn cả." Mao đã thành

công phân tán lực lượng trí thức vốn đã yếu kém của Trung Hoa. Ngoài ra tinh thần độc tôn đưa Mao đến việc tìm cách diệt trừ những người có hy vọng thừa kế mình. Mao không chấp nhận một ai được bình đẳng với mình. Một trong những lý do khiến Mao phát động cuộc Cách mạng Văn hoá là muốn loại trừ Lưu Thiếu Kỳ, tổng thống Trung Cộng và là người thừa kế chính thức của Mao.

Lưu Thiếu Kỳ là một đảng viên cộng sản kỳ cựu, gia nhập cộng đảng từ năm 1921 trong lúc là một sinh viên du học tại Nga Sô. Tại Diên An trong thời kỳ kháng chiến chống Nhật, chính Lưu Thiếu Kỳ là người đã cố công đặt Mao Trạch Đông ngang hàng với Các-Mác và Engels. Lưu cũng là người đầu tiên nói về "Tư tưởng Mao Trạch Đông," và phát động phong trào thần thánh hóa Mao. Năm 1949 Lưu Thiếu Kỳ đứng bên cạnh Mao Trạch Đông tại quảng trường Thiên An Môn, Bắc Kinh, trong lúc Mao tuyên cáo thành lập nước Công hoà Nhân dân Trung Quốc. Sau đó Lưu Thiếu Kỳ đảm nhiệm chức vụ tổng thống đầu tiên của quốc gia này.

Tuy Lưu Thiếu Kỳ cực lực ủng hộ Mao Trạch Đông nhưng họ Lưu là một người khác hẳn Mao Trạch Đông. Mao là người thích thay đổi luật lệ để thích hợp với hoàn cảnh và phục vụ cho quyền lợi của mình, thì Lưu Thiếu Kỳ là một người rất khuôn mẫu. Mao nhấn mạnh sự tranh đấu giai cấp và động viên quần chúng cho cuộc tranh đấu này, thì Lưu Thiếu Kỳ nhấn mạnh kỷ luật và sự đồng nhất. Trên một phần tư thế kỷ, Lưu Thiếu Kỳ là sức mạnh xây dựng và quân bình cho đảng và chế độ Trung Cộng. Lưu từng tuyên bố, "Nhân loại gồm cả những địa chủ, phú nông, những kẻ phản động và các phần tử xấu. Giai cấp vô sản không ích kỷ, và có một tâm hồn cởi mở. Giai cấp vô sản không thể giải phóng được xã hội mà không cải tạo các phần tử xấu thành những con người tốt." Trái lại, định nghĩa về "nhân dân" của Mao Trạch Đông hoàn toàn khác hẳn. Mao loại trừ địa chủ, phú nông, phản động và phần tử xấu ra khỏi nhân dân. Theo Mao thì chính vì chống lại các phần tử xấu trong nhân dân mà người vô sản phải đứng lên chiến đấu.

Mao đã phạm phải một số lỗi lầm trong chiến dịch Bước Tiến Nhảy Vọt và cuộc hạ bệ Bành Đức Hoài. Uy tín của Mao không còn hoàn toàn như trước nữa, trong khi đó Lưu Thiếu Kỳ vẫn được quần chúng quý trọng, vì Lưu chủ trương cho quần chúng được hưởng một phần quyền tư hữu. Đấy chính là mầm mống cái chết của Lưu Thiếu Kỳ: Mao không thể chấp nhận có một lãnh tụ khác ngang hàng với mình, và đe dọa địa vị của mình. Giang Thanh được Mao giao cho trọng trách lãnh đạo cuộc cách mạng, lấy sức mạnh của Thượng Hải áp đảo phe chính trị tại Bắc Kinh. Giang Thanh cùng ba đồng chí lãnh đạo cuộc cách mạng được gọi là "tứ nhân bang." Tứ nhân bang gồm có Giang Thanh, Trương Xuân Kiều, Diêu Văn Nguyên và Vương Hồng Văn. Giang Thanh dùng hàng triệu trẻ con, thành lập đạo quân Vệ Binh Đỏ, gồm những đứa trẻ, nhiều khi còn hỷ mũi chưa sạch, đứng ra làm việc nước. Những vị "tiểu tướng quân" này tha hồ đập phá, và hành hạ đánh đập những người bị tình nghi chống lại Mao Trạch Đông. Chính trong giai đoạn này kho tàng văn hoá của Trung Hoa bị huỷ diệt nhiều nhất.

Cuộc Cách mạng Văn hoá chủ trương phá bỏ Tứ Cổ Hủ, tẩy trừ bốn cái cũ, như tư tưởng cũ, văn hoá cũ, phong tục cũ và tập quán cũ, và triển khai cuộc vận động Tứ Thanh (bốn cái trong sạch), gồm có trong sạch về tổ chức, trong sạch về tư tưởng, trong sạch về chính trị và trong sạch về kinh tế. Nhưng tất cả chỉ là cái diện bề ngoài, còn mục đích chính là loại các đối thủ chính trị để giữ vững địa vị độc tôn cho Mao Trạch Đông và phe nhóm Giang Thanh. Thoạt đầu cuộc cách mạng tấn công những nhà lãnh đạo tại Bắc Kinh như Bành Chân và Ngô Hàm, thị ủy và phó thị ủy Bắc Kinh. Ngô Hàm bị bức hại chết trong ngục; vợ Ngô Hàm là bà Viên Chấn, một nhà trí thức, cũng bị bức tử. Nhưng mục tiêu tối hậu phải là Lưu Thiếu Kỳ.

Ngày 10-4-1967, vệ binh đỏ xông vào tư dinh của Lưu Thiếu Kỳ trong khu vực Trung Nam Hải nằm về phía tây Cấm Thành, và bắt vợ của ông là bà Vương Quang Mỹ, dẫn ra quỳ trước một đám đông trên một trăm ngàn người tại đại học Bắc Kinh để nghe vệ binh đỏ kể tội. Theo vệ binh đỏ thì tội của bà Vương Quang Mỹ nhiều lắm. Một trong số những tội đáng kể của bà là vào năm 1963, bà đã mặc một chiếc áo xường xám để hở cả đùi, đã ôm và khiêu vũ với tổng thống Nam Dương Sukarno, đã bắt tay với những vũ công cổ truyền Nam Dương ăn mặc gần như trần truồng. Ngày 18-7, vệ binh đỏ lại vào khu vực Trung Nam Hải và kêu gọi đuổi vợ chồng Lưu Thiếu Kỳ ra khỏi khu vực sang trọng này.

Ngay buổi tối hôm đó, vợ chồng Lưu Thiếu Kỳ bị dẫn tới hai buổi đấu tố khác nhau. Lưu Thiếu Kỳ lúc đó đã gần 70 tuổi, phải đứng cúi khom người suốt hai giờ đồng hồ để nghe đám đông hạch tội và hành hạ. Hai tuần lễ sau đó, vợ chồng Lưu Thiếu Kỳ lại phải trải qua một cuộc đấu tố khác. Vệ binh đỏ dùng cuốn sách "Tư Tưởng Mao Trạch Đông" đánh vào mặt Lưu Thiếu Kỳ đến sưng vù lên. Vị tổng thống đầu tiên của Trung Hoa trông thật thảm hại, tuột cả giầy và chân bị cứng đơ. Sau đó vệ binh đỏ dẫn hai vợ chồng Lưu Thiếu Kỳ giam lại. Khi được vệ binh đỏ dẫn đi ngang qua mặt chồng, bà Vương Quang Mỹ vùng ra khỏi tay vệ binh đỏ, và nhào lại ôm choàng lấy chồng. Hai vợ chồng Lưu Thiếu Kỳ nắm chặt tay nhau, mặt nhìn mặt tha thiết đầy thương cảm, không đếm xỉa gì tới sự đấm đá giằng giật của vệ binh đỏ, vì ông bà biết rằng đây là giây phút cuối cùng hai người còn nhìn thấy nhau. Cuối cùng vệ binh đỏ đánh gục Lưu Thiếu Kỳ và giằng được bà vợ ra và dẫn đi. Đó là lần cuối cùng hai vợ chồng già được gặp nhau.

Sau đó hai vợ chồng Lưu Thiếu Kỳ bị đem đi biệt giam. Sức khoẻ của họ Lưu suy giảm mau lẹ sau những trận đòn hội chợ. Lúc đầu Lưu Thiếu Kỳ phải mất từ một đến hai giờ mới mặc được quần áo, phải mất một giờ mới có thể lần mò đi tới phòng ăn. Về sau Lưu Thiếu Kỳ không còn đi được nữa. Người ta phải mang đồ ăn tới phòng giam của ông. Tuy vậy cơm nước cũng không được cung cấp đều đặn. Đồ ăn cho một bữa phải dành ăn cho vài ngày. Đồ ăn khô cứng và có mùi chua, và ông chỉ còn lại có bẩy cái răng. Chân tay run rẩy nên ông không thể tự múc đồ ăn mà không làm đổ. Cuối cùng Lưu Thiếu Kỳ bị bệnh tiểu đường, nhưng vệ binh đỏ cấm ông dùng thuốc.

Khi bác sĩ được gọi tới chữa trị cho Lưu Thiếu Kỳ thì các đề nghị của bác sĩ đều bị bác bỏ. Lưu Thiếu Kỳ được phép sống, nhưng phải sống để chịu đựng những sự đau đớn ê chề. Trong phòng của họ Lưu chứa đầy những khẩu hiệu buộc tội. Những người có nhiệm vụ săn sóc Lưu Thiếu Kỳ, như y tá, thì lại dùng ống nghe của bác sĩ để đánh ông. Những mũi thuốc chích chỉ có mục đích tạo sự đau đớn cho thân xác. Dần dần Lưu Thiếu Kỳ yếu đến nỗi không ra khỏi giường được. Chẳng có ai bận tâm đến thay quần áo cho ông, và cũng chẳng có ai dẫn ông vào phòng vệ sinh.

Ngày 24-11-1968, đúng ngày sinh nhật thứ 70, Lưu Thiếu Kỳ không ăn được nữa, và đồ ăn phải được chuyển vào qua mũi. Lưu nằm đó trong cơn đau đớn để nhận được tin của đại hội đảng lần thứ tám, đã khai trừ ông ra khỏi đảng. Ngày 1-10-1969, Lâm Bưu ra lệnh đưa tất cả nhân viên cao cấp đang bị thất sủng vào khám đường tỉnh Khai Phong. Lưu Thiếu Kỳ gần như loã thể được chở đi vào giữa đêm khuya lạnh lẽo, và do đó ông bị bệnh sưng phổi. Một tháng sau, ngày 12-11-1969, Lưu Thiếu Kỳ từ trần vì nhiều thứ bệnh. Một vệ sĩ cũ của Lưu Thiếu Kỳ được lệnh gọi từ Bắc Kinh tới Khai Phong để nhận xác. Khi tới nơi, người vệ sĩ thấy chủ cũ nằm trần truồng trên nền nhà, mình phủ một tấm khăn giường.

Người vệ sĩ cũ cắt tóc, cạo râu và mặc quần áo cho Lưu Thiếu Kỳ rồi chụp một tấm hình cuối cùng. Nửa đêm hôm đó, xác của Lưu Thiếu Kỳ được xe díp quân đội chuyển sang nhà thiêu xác một cách bí mật, hai cẳng chân của ông thò cả ra ngoài xe. Lưu Thiếu Kỳ được thiêu xác dưới cái tên Lưu Vệ Hoàng. Mãi ba năm sau con cháu nhà họ Lưu mới được thông báo về cái chết của Lưu Thiếu Kỳ, và phải mười năm sau quần chúng mới biết về cái chết của ông.

Mặc dù Lưu Thiếu Kỳ, nguyên nhân của cuộc Cách mạng Văn hoá, đã chết rồi, nhưng các cuộc hỗn loạn vẫn tiếp tục dữ dội như trước. Lợi dụng tình thế đó, Lâm Bưu hướng dẫn quân đội ủng hộ "phe tả". Lâm Bưu biết rất rõ là tất cả mọi phe phái thù nghịch nhau đều tự nhận là "phe tả" cả. Tất cả đều giương danh Mao và văn hoá để giết lẫn nhau cho mục đích tranh giành quyền hành và chức vị. Lâm Bưu ra lệnh cấp phát vũ khí cho mọi phe thù nghịch nhau một cách rất rộng rãi để cho họ mặc sức giết nhau. Lâm Bưu đã biến cuộc Cách mạng Văn hoá thành một cuộc nội chiến trên toàn quốc. Các địa danh Trung Hoa trở thành những bãi chiến trường, và hàng trăm ngàn người bỏ mạng trong các cuộc hỗn chiến. Trong lúc đó Lâm Bưu hờm sẵn, đóng vai ngư ông chờ đợi, tung một mẻ lưới quơ trọn quyền hành của cả hai phe Mao Trạch Đông và Lưu Thiếu Kỳ.

Giữa cơn máu lửa, Mao Trạch Đông thấy mình đã đạt được mục tiêu, nhưng cuộc cách mạng đã đi quá đà. Những người do Mao chỉ định lãnh đạo cuộc Cách mạng Văn hoá như Giang Thanh và Trương Xuân Kiều đã không muốn ngưng cuộc cách mạng. Giang Thanh

thấy đây là cơ hội loại hết đối thủ để có thể trở thành chúa tể Trung Hoa.

Giang Thanh rất thân mật với Trương Xuân Kiều. Người ta đồn hai người tư tình với nhau và đã sinh được một đứa con riêng. Mao không còn kiềm chế được Giang Thanh nữa, vì Giang Thanh đã nắm được một nhược điểm của Mao. Mao và người nữ thư ký riêng tư tình với nhau và sinh được một đứa con. Việc đó Mao và người nữ thư ký giữ hết sức bí mật, nhưng Giang Thanh cũng biết được và dùng việc đó như một lá bùa để bắt bí Mao. Mao rất sợ thần tượng của mình bị mai một nên cứ đành để Giang Thanh lộng hành một thời gian khá dài. Lần đầu tiên kể từ năm 1949, Mao cảm thấy quyền kiểm soát Trung Hoa của mình lâm vào một tình trạng cực kỳ nguy hiểm. Chu Ân Lai đã báo cho Mao biết nền kinh tế đã tới bên bờ vực thẳm. Chu Ân Lai đã phải dùng hầu hết ngân sách quốc gia để tránh một sự đổ vỡ hoàn toàn. Cuối cùng Mao quyết định không còn cách nào khác hơn là phái "Quân đoàn 8341" và vệ binh thân tín ra tái lập trật tự tại các trường học và cơ xưởng tại Bắc Kinh.

Thời cơ mong đợi của Lâm Bưu đã tới. Dựa theo hành động của Mao, và dùng danh hiệu của Mao, Lâm Bưu tung quân đội ra tái lập trật tự và kiểm soát toàn thể Trung Hoa. Quân đội đã mau lẹ làm chủ tình thế, và Trung Hoa hầu như nằm trong tay Lâm Bưu. Các phe nhóm thù nghịch nhau trước kia được Lâm Bưu trợ giúp vũ khí tận tình thì nay được nếm mùi vị trừng phạt của Lâm Bưu. Tất cả vũ khí đều bị tịch thu lại, và tất cả các phe thù nghịch nhau đều bị phân hoá, sát nhập vào các cơ chế quân sự của Lâm Bưu. Cuộc Cách mạng Văn hoá tạm thời tan rã.

Mao Trạch Đông cám ơn Lâm Bưu đã ra tay "giải phóng" quốc gia một lần nữa. Điều Mao không ngờ là sự kiểm soát quân sự của Lâm Bưu trở thành vĩnh viễn, và Lâm Bưu không tỏ dấu sẽ bước xuống, nhường quyền lực lại cho đảng và nhà nước. Ngoại trừ Thượng Hải nằm chắc trong tay Trương Xuân Kiều, tất cả các ủy ban tỉnh và thành thị trên toàn quốc đều nằm trong tay quân đội. Vì thế trong kỳ đại hội đảng năm 1969, Lâm Bưu chính thức được đề cử làm người thừa kế Mao. Lâm Bưu trở thành người mạnh nhất. Phe của Lâm Bưu nắm giữ trên 50% thành phần chính phủ và quốc hội. Trong số 150 chức chủ tịch ủy ban của đảng thì trên 100 chức nằm trong tay các tư lệnh quân đội; một số chức chủ tịch còn lại cũng nằm trong tay những người gốc quân đội, trước kia từng phục vụ dưới quyền Lâm Bưu. Ngay một số bộ trưởng của thủ tướng Chu Ân Lai cũng là người của Lâm Bưu. Cả trong Bộ Chính Trị, phe Lâm Bưu cũng chiếm đa số, gồm có Lâm Bưu, bà vợ Diệp Quần, Hoàng Vĩnh Thắng, Ngô Pháp Hiến, Lý Tác Bằng, Khâu Hộ Tác, Trần Bá Đạt, Hứa Thế Du, tư lệnh quân khu Nam Kinh, Lý Đức Sinh, tư lệnh tỉnh đội An Huy và Lý Tuyết Phong, chính ủy quân khu Bắc Kinh.

Trong tổ chức quân đội thì quyền hạn của Lâm Bưu trở nên tuyệt đối. Tay chân thân tín của Lâm Bưu nắm chức tư lệnh của những quân khu lớn. Chỉ một người duy nhất có thể làm thay đổi cán cân lực lượng lúc đó là Mao Trạch Đông. Tuy nhiên ảnh hưởng của Mao trong quân đội lúc đó không còn được coi là chắc chắn nữa. Trong một thời gian khá lâu, Mao đành để cho uy tín của Lâm Bưu vươn lên mà không làm gì được. Bây giờ thay vì phục vụ cho Mao thì nhóm thân cận của Lâm Bưu bắt đầu gây áp lực cho Mao. Các tướng lãnh bây giờ hướng về Lâm Bưu để nhận mệnh lệnh thay vì hướng về Mao Trạch Đông như trước. Trong một diễn văn ngày Quân Lực 1-8-1970, tổng tham mưu trưởng Hoàng Vĩnh Thắng đã nói, "Quân đội giải phóng nhân dân của chúng ta là do Mao chủ tịch, lãnh tụ vĩ đại của chúng ta, đích thân xây dựng và lãnh đạo, và do Lâm phó chủ tịch trực tiếp chỉ huy." Hoàng Vĩnh Thắng muốn nhấn mạnh sức mạnh quân sự bây giờ nằm trong tay Lâm Bưu, chứ không còn của Mao Trạch Đông nữa. Cán cân quyền lực đã thay đổi và khó tái lập lại như cũ.

Nếu đúng lúc ấy Lâm Bưu tiến lên thì có thể loại được Mao Trạch Đông để làm lãnh tụ số một. Nhưng bản tính Lâm Bưu vốn quá cẩn thận nên đã bỏ lỡ cơ hội. Mao rất cần thời giờ để xoay chuyển lại tình thế. Con sư tử Lâm Bưu mà không tung móng vuốt ngay thì lâu dần sẽ bị con quỷ chính trị Mao Trạch Đông quật ngược lại. Đó là kết quả của đại hội đảng tại Lư Sơn năm 1970. Lâm Bưu bị Mao lừa gạt và chiếm lại được thế thượng phong.

Bây giờ Lâm Bưu ở vào thế cưỡi cọp, tiến thoái đều khó khăn. Lâm Bưu đã toan tính nhiều phương cách khác nhau, và đều đi đến kết luận là chẳng phương cách nào toàn vẹn cả. Mao Trạch Đông đã chính thức tuyên chiến. Bây giờ Lâm Bưu hoặc chẳng làm gì cả để

bị Mao đánh bại, hoặc nhất quyết "chơi" lại và hy vọng có thể thắng. Đánh bại chủ tịch đảng và nhà nước có nghĩa là phải đảo chánh. Khi Lâm Bưu đi đến kết luận này rồi thì nhất quyết không trở lui nữa. Trước hết Lâm Bưu bàn với bà vợ Diệp Quần. Diệp Quần vẫn có tham vọng chính trị lớn, muốn thay thế vai trò của Giang Thanh, nhưng nếu phải phiêu lưu đảo chánh thì nguy hiểm quá, nên bà hoảng sợ, năn nỉ chồng tìm cách khác. Lâm Bưu nổi giận hét lên, "Lâm Bưu này có còn là Lâm Bưu nữa hay không?" Bà vợ không biết nói sao, đành phải chấp nhận quyết định của chồng.

Vấn đề khó khăn của Lâm Bưu là chọn người cộng sự. Diệp Quần giúp chồng thảo một danh sách gồm 200 người có thể tham dự cuộc đảo chánh. Lâm Bưu xem xét từng người và cuối cùng loại bỏ toàn bộ danh sách. Lâm Bưu sợ một nhóm đảo chánh đông đảo như vậy có thể gây rắc rối khó khăn, và khó bảo mật được kế hoạch. Lâm Bưu nghĩ đến một kế hoạch khác, dùng một vài tướng tư lệnh quân khu mà ông sẽ thuyên chuyển, đặc biệt là quân khu Nam Kinh và Thẩm Dương. Lâm Bưu nghĩ hai quân khu Thẩm Dương và Nam Kinh có thể kết hợp với quân khu Quảng Châu do người của Lâm Bưu chỉ huy, làm thành nòng cốt cho cuộc đảo chánh. Nhưng cuối cùng Lâm Bưu cũng bác bỏ ý định này, vì sợ rằng thay đổi nhân sự sẽ mất nhiều thời giờ. Lâm Bưu đặc biệt muốn giới hạn kế hoạch trong số những cộng sự mà ông đã biết rõ.

Cuối cùng Lâm Bưu chỉ chọn bốn danh tướng đàn em, Tứ Đại Kim Cương, là Hoàng Vĩnh Thắng, Ngô Pháp Hiến, Lý Tác Bằng và Khâu Hộ Tác. Với sự trợ giúp nhiệt tình của bốn tướng này, Lâm Bưu đã củng cố được sức mạnh của mình trong quân đội. Lâm Bưu không tin cẩn ai hơn bốn tướng đàn em này. Hoàng, Ngô, Lý và Khâu được coi như bốn người em kết nghĩa của Lâm Bưu. Sự kết nghĩa bắt đầu từ những ngày đầu của cuộc Cách mạng Văn hoá khi cả bốn người đều bị vệ binh đỏ tấn công và được Lâm Bưu ra tay bảo vệ, và đưa họ lên địa vị ngày nay. Để tưởng nhớ công ơn hải hà của Lâm Bưu, ngày 13-5-1967, tất cả bốn viên tướng bí mật tuyên thệ kết hợp thành một khối để phục vụ cho Lâm Bưu và bà Diệp Quần. Từ đó hàng năm cứ đến ngày 13-5, bốn viên tướng này lại họp mặt nhau để củng cố thêm tình kết nghĩa.

Mặc dầu Lâm Bưu rất tin tưởng ở lòng trung thành của bốn tướng Hoàng, Ngô, Lý và Khâu, nhưng Lâm Bưu vẫn chuẩn bị có thể họ không đồng ý lệnh đảo chánh của mình. Theo thói quen cẩn thận mỗi khi gặp một vấn đề quan trọng, Lâm Bưu tìm gặp và thuyết phục từng người một, và cũng để dò xét phản ứng của họ. Người được gọi đầu tiên là Hoàng Vĩnh Thắng, rồi đến Ngô Pháp Hiến. Ngô Pháp Hiến sẽ được biết rằng Hoàng Vĩnh Thắng đã đồng ý rồi. Kế đó là Lý Tác Bằng và Khâu Hộ Tác. Mỗi người sẽ được cho biết quyết định của người đã được mời trước. Nếu một người nào thối lui thì đó là dấu hiệu phản bội, và lập tức sẽ bị bắt cóc và thủ tiêu bằng một cái chết có thể coi chết vì bệnh tim. Vốn cẩn thận, Lâm Bưu đã có sẵn bên cạnh hai chuyên viên, một người có khả năng làm cho nạn nhân trở thành ngơ ngẩn mất trí, người kia có thể làm nạn nhân bị bệnh đứt gân máu như thật.

Khi Hoàng Vĩnh Thắng nghe quyết định của Lâm Bưu thì hắn sợ hãi và bật khóc. Lâm Bưu và Hoàng Vĩnh Thắng ôm lấy nhau và an ủi trấn an nhau. Ngô Pháp Hiến thì hơi hoảng hốt, nhưng giữ được bình tĩnh. Lý Tác Bằng thì tuyên bố nếu là Lâm Bưu thì đã hành động tương tự rồi, nhưng không muốn tự mình đưa ra ý kiến trước. Khâu Hộ Tác tỏ ra rất bình tĩnh và cương quyết. Lâm Bưu rất hài lòng về phản ứng của các thuộc hạ.

Lần đầu tiên khi Lâm Bưu họp với tất cả bốn tướng thuộc hạ cùng một lúc, thì Lâm Bưu nhấn mạnh nếu Mao biết được kế hoạch đảo chánh thì không một ai thoát được sự trả thù của Mao. Lâm Bưu đem các thí dụ điển hình của Lưu Thiếu Kỳ, Bành Đức Hoài, Cao Cương và Vương Minh – tất cả đều bị Mao triệt hạ một cách tàn nhẫn – để nhắc nhở bốn tướng thuộc hạ biết lòng dạ trả thù của Mao đáng sợ như thế nào. Lâm Bưu cho biết càng già thì lòng dạ Mao càng thêm hiểm độc. Lâm Bưu bắt bốn tướng thuộc hạ phải thề thà chết chứ không bao giờ tiết lộ kế hoạch đảo chánh. Cuối cùng Lâm Bưu bắt mỗi người phải quyết định ngay tại chỗ cách tự tử của mỗi người khi âm mưu đảo chánh bị bại lộ. Chắc chắn bốn viên tướng phải đưa ra những cách tự tử ghê gớm lắm, cho đẹp lòng Lâm Bưu. Nhưng sau này, khi kế hoạch bị bại lộ thì cả bốn viên tướng đầu hàng lời kêu gọi của Chu Ân Lai một cách dễ dàng, và mau lẹ khai đầy đủ chi tiết các kế hoạch của Lâm Bưu, và đổ tội cho cha con Lâm Bưu. Chỉ có một số sĩ quan trẻ thuộc nhóm của Lâm Lập Quả là dùng súng lục bắn

vào đầu để tự tử, mặc dù trước đó Lâm Lập Quả không yêu cầu họ phải tự tử như thế.

5

Chương

Kế Hoạch "Tháp Bảo Sơn" Của Lâm Bưu

Kế hoạch đảo chánh lật đổ Mao Trạch Đông do chính Lâm Bưu soạn thảo lấy một mình. Ngay cả khi bốn tướng thuộc hạ được thông báo quyết định của Lâm Bưu muốn đảo chánh giết Mao Trạch Đông, không ai biết Lâm Bưu sẽ dùng phương pháp gì để đạt được mục tiêu. Nhưng khi Lâm Bưu tiết lộ kế hoạch cho Diệp Quần và bốn tướng thuộc hạ Hoàng Vĩnh Thắng, Ngô Pháp Hiến, Lý Tác Bằng và Khâu Hộ Tác thì tất cả đều tán thành ngay, và công nhận đó là một diệu kế.

Lâm Bưu đã cân nhắc rất nhiều ý kiến khác nhau trước khi đi đến quyết định cuối cùng. Vấn đề nan giải là: một cuộc đảo chánh thu hẹp sẽ không bao giờ tạo được sự ủng hộ rộng rãi của quần chúng, cần thiết để đưa cuộc đảo chánh tới thành công, trong khi một cuộc hành quân rộng lớn thì khó che giấu được tai mắt của Mao Trạch Đông. Lâm Bưu hy vọng không những giết được Mao, mà còn đảm bảo được quyền kiểm soát của mình trên toàn lãnh thổ Trung Hoa sau đó.

Lâm Bưu biết chắc có thể huy động quân đội cần thiết để kết liễu Mao. Nhưng sau đó Lâm Bưu sẽ phải đặt quốc gia dưới một chế độ độc tài quân phiệt trong một thời gian. Trong trí tưởng tượng phong phú, Lâm Bưu chợt thấy rằng một cuộc đụng độ với Nga Sô là một hoàn cảnh lý tưởng cho cuộc đảo chánh lật đổ Mao. Sự đụng độ giữa quân Nga Sô và quân Trung Cộng phải đủ mạnh để Mao Trạch Đông và Chu Ân Lai tin rằng Nga Sô và Trung Cộng sắp sửa có chiến tranh thực sự, nhưng thực ra chỉ cần một cuộc phục kích tại biên giới cũng đủ gây ra được một tình trạng như thế. Chỉ trong hoàn cảnh như thế Lâm Bưu mới có thể sử dụng hết sức mạnh quân sự của mình mà không bị nghi ngờ.

Cuối cùng Lâm Bưu thảo ra được hai kế hoạch chiến thuật. Theo kế hoạch thứ nhất thì quân đội Trung Cộng sẽ gây hấn với Nga Sô trước. Các cuộc xung đột giữa quân biên phòng hai nước vẫn thường xảy ra, đặc biệt là tại biên giới các tỉnh Hắc Long Giang và Tân Cương. Tuy nhiên những vụ đụng chạm này không dữ dội lắm. Trước kia có lần Lâm Bưu muốn gia tăng uy tín và địa vị của mình tại đại hội đảng lần thứ 9, nên đã ra lệnh cho quân trú phòng tại Tân Cương pháo kích sang lãnh thổ Nga Sô, trong lúc một số đông sĩ quan Nga đang tụ họp. Quân trú phòng Nga Sô ngạc nhiên, nhưng cũng trả đủa lại rất dữ dội. Mao vội cho mời Lâm Bưu vào Cấm Thành để bầy tỏ mối lo ngại về viễn tượng một cuộc xung đột với Nga Sô. Mao tuy chống Nga Sô, thách đố sự lãnh đạo cộng sản thế giới của Nga Sô, nhưng lại rất e ngại một sự xung đột quân sự với Nga Sô, vì Mao hiểu rằng bộ máy chiến tranh của Nga Sô quá hùng mạnh.

Tuy cảnh cáo Lâm Bưu về viễn tượng xung đột với Nga Sô, nhưng đồng thời Mao Trạch Đông cũng căn dặn Lâm Bưu phải chuẩn bị chiến tranh. Lập tức Lâm Bưu cho thiết lập một tổ chức báo động khắp toàn quốc, để sẵn sàng đối phó với một tình trạng khẩn cấp. Ngay Mao cũng ngạc nhiên trước hành động mau lẹ của Lâm Bưu, nhưng biến cố này cho Lâm Bưu một cơ hội tập dượt trước, và tự tin có thể áp dụng quyền hạn của mình trong trường hợp khẩn cấp thực sự, hoặc trong trong trường hợp khẩn cấp giả tạo khi phải đảo chánh để giết Mao. Giai đoạn kế tiếp là sắp đặt một cuộc phục kích giả tạo vào quân Trung Cộng tại biên giới, bằng chính pháo binh của Trung Cộng.

Kế hoạch thứ hai của Lâm Bưu đòi hỏi nhiều thời gian sửa soạn hơn, và cần có một sự móc nối với Nga Sô trước, và sẽ có đền ơn cho người Nga sau này, nếu Nga Sô hợp tác gây chiến theo kế hoạch của Lâm Bưu. Lâm Bưu ưa thích kế hoạch thứ hai hơn.

Một hôm Lâm Bưu cho gọi tướng Hoàng Vĩnh Thắng, tổng tham mưu trưởng, vào dò hỏi ý kiến. Hai người gặp nhau trong một căn phòng đặc biệt, nối liền với biệt thự của Lâm Bưu, toạ lạc trên một trong những ngọn đồi đẹp đẽ nhất của vùng phía tây Bắc Kinh. Đây là một căn phòng rộng, trải một tấm thảm cực kỳ sang trọng xa hoa, mầu đỏ và vàng, phủ kín khắp căn phòng. Tấm thảm này trị giá hai trăm ngàn đô la, là một món quà của bộ quốc phòng và Quân ủy hội tặng Lâm Bưu, trong dịp kỷ niệm mười lăm năm Lâm Bưu được phong chức thống chế.

Tuy nhiên điểm nổi bật nhất trong căn phòng không phải là tấm thảm đẹp đẽ sang trọng này, mà là chiếc sa bàn vĩ đại, lớn bằng sáu chiếc bàn pinh pông ghép lại, và bao gồm nhiều bộ phận bằng điện tử. Lâm Bưu chỉ cần bấm vào một cái nút điện thì sa bàn sẽ phô diễn những trận đánh giả giữa Trung Cộng, Nga Sô, Nhật, Hoa Kỳ tại bất cứ vùng nào tại Trung Hoa hay trên thế giới. Người ta cũng có thể biết được những tài liệu về số lượng và loại phi cơ sẵn sàng được sử dụng, mục tiêu của các phi cơ, các đường bay của phi cơ và thời gian bay cần thiết.

Buổi họp hôm ấy giữa Lâm Bưu và Hoàng Vĩnh Thắng tập trung vào khu vực Hà Bắc và Mãn Châu và các vùng phụ cận, nghĩa là khu vực giáp giới với Nga Sô. Các quân khu chính yếu hiện lên sa bàn là các đại quân khu Bắc Kinh và Thẩm Dương, cũng như lực lượng của Nga sô tại vùng Khabarovsk và vùng hồ Baikal và Mông Cổ. Các đạo quân tham gia trận đánh giả này bao gồm những quân đoàn dã chiến Trung Cộng, những sư đoàn chiến xa, không quân, những đơn vị không vận cùng với lục lượng hải quân. Sau khi trình bầy những diễn biến tưởng tượng của một cuộc xung đột Nga-Hoa giả tưởng, Lâm Bưu nói với một giọng đầy tự tin:

"Khi Brezhnev ra lệnh, lực lượng pháo binh Nga sẽ pháo kích các vị trí tiền đồn của ta tại miền bắc, chiến xa Nga sẽ tràn qua biên giới, theo sau là bộ binh. Cuộc tấn công đến bất thình lình. Các phi cơ Mig của Nga sẽ oanh tạc các cơ sở quân sự của ta. Các tiềm thuỷ đỉnh của Nga cũng xuất hiện ngoài khơi Đại Liên và phóng hoả tiễn vào các hải cảng của Trung Quốc. Điều mà Mao Trạch Đông e ngại nhất từ lâu nay cuối cùng sẽ xảy ra. Nhưng nhà lãnh tụ vĩ đại của Trung Quốc sẽ không khi nào chịu đầu hàng. Bởi vì Mao đã có ta, một tư lệnh vô địch, một viên tướng nổi danh khắp thế giới. Mao sẽ tạm quên mối bất hoà giữa ta và hắn, để cho ta lãnh đạo cuộc chiến tranh. Mao sẽ phải chăm chú nghe lời khuyên của ta. Ta sẽ cho Mao biết rằng vùng đông bắc sẽ bị đe dọa nghiêm trọng, bởi vì Nga Sô sẽ tiến công Bắc Kinh. Ta sẽ khuyên Mao hãy tạm lánh vào các công sự đặt trong Tháp Bảo Sơn."

"Trong khi tại bộ chỉ huy ngay gần đấy, ta và các cố vấn quân sự của ta điều khiển cuộc chiến đấu. Trong lúc ấy từ nơi trú ẩn an toàn tại Tháp Bảo Sơn, Mao Trạch Đông sẽ quan sát diễn biến của cuộc chiến. Cũng giống như những gì chúng đã làm trong cuộc nội chiến trong thập niên 1940, Mao và Chu Ân Lai sẽ tha hồ thảo luận về chiến lược chiến thuật với nhau, và sẽ nóng lòng chờ tin chiến thắng của hồng quân Trung Quốc. Nhưng cả hai sẽ không bao giờ ngờ rằng chẳng bao giờ có chiến thắng cả, và tương lai của chúng sẽ là một cái chết không vinh dự gì."

Đến đây Lâm Bưu hạ thấp giọng, "Người của ta sẽ chặn lối ra của đường hầm của công sự đặt trong Tháp Bảo Sơn. Trước khi Mao có thời giờ tìm hiểu chuyện gì đang xảy ra thì bom hơi ngạt đã làm cho Mao tắt thở rồi. Xác Mao sẽ mau chóng trở thành tro bụi. Đó là kế hoạch Tháp Bảo Sơn của ta."

Hoàng Vĩnh Thắng ngồi chăm chú nghe Lâm Bưu nói. Họ Hoàng có vẻ cảm phục lòng tự tin tuyệt đối của Lâm Bưu. Lâm Bưu nói y như là những diễn biến đó sắp xảy ra như thực. Tuy vậy trong nhiều năm làm tham mưu trưởng, Hoàng Vĩnh Thắng luôn quan tâm đến sự nguy hiểm và những khó khăn. Họ Hoàng đưa ra rất nhiều câu hỏi, nhưng Lâm Bưu đã có sẵn các câu trả lời, đánh tan mọi lo ngại của Hoàng Vĩnh Thắng.

Hoàng Vĩnh Thắng hỏi Lâm Bưu về những tổn thất có thể xảy ra, thì Lâm Bưu cho biết sự tổn thất của Nga Sô có thể vào khoảng từ hai trung đoàn đến một sư đoàn, và sự tổn thất về phía Trung Cộng sẽ cao hơn. Nhưng nếu tất cả diễn tiến tốt đẹp thì chỉ cần ba tuần lễ là hoàn thành được cuộc đảo chánh. Lâm Bưu cầm một thanh kiếm đâm vào sa bàn và hỏi, "Phải chăng đây chẳng phải là một cuộc thao diễn hỗn hợp hay sao? Nếu đạt được kết quả thì sự tổn thất có đáng quan tâm không?"

Đến đó Hoàng Vĩnh Thắng bầy tỏ sự bi quan về mệnh lệnh tấn công ngay chính quân của mình. Lâm Bưu trả lời Hoàng Vĩnh Thắng không cần phải đi qua hệ thống quân sự thông thường. Lâm Bưu cho rằng quân khu biên giới có thể sửa soạn phòng ngự và phải có một kế hoạch trả đủa. Lâm Bưu sẽ có cách làm cho quân đội biên phòng phải ngỡ ngàng khó hiểu, bằng cách ra những mệnh lệnh khác hẳn nhau. Tất cả những mệnh lệnh này sẽ phục vụ cho mục tiêu tối hậu là hạ được Mao Trạch Đông. Lâm Bưu nói thêm, "Chúng ta sẽ tìm người thi hành được kế hoạch này, một người bình tĩnh máu lạnh khi đương đầu với

Nga Sô. Một người có cách làm cho Nga Sô hoảng sợ.”

Hoàng Vĩnh Thắng nêu ý kiến có thể nào gây chiến mà không cần phải bắt liên lạc với Nga Sô trước hay không, và việc thương thuyết với Nga Sô có thể sắp đặt sau cuộc đảo chánh hay không. Lâm Bưu cho biết cũng đã nghĩ tới giải pháp này rồi, và cũng lo ngại không biết kết quả giải quyết vấn đề với Nga Sô sẽ ra sao. Nga Sô có thể có phản ứng lạnh nhạt, hoặc tệ hơn nữa, Nga Sô có thể mượn cơ hội này tấn công Trung Cộng thực sự luôn.

Về sau này khi bị thẩm vấn, Hoàng Vĩnh Thắng thuật lại buổi thảo luận với Lâm Bưu ngày hôm đó như sau:

“Lâm Bưu hôm đó mặc một chiếc áo choàng màu xám nhạt, đội mũ lưỡi trai và đi dép vải. Ông bước lại gần chiếc sa bàn và bắt đầu điều khiển các hoạt động phô diễn trên sa bàn. Lâm Bưu hoàn toàn say mê với những hành động này. Có lần Lâm Bưu nhận thức rằng không cần phải giới hạn hoạt động quân sự trong một cuộc xung đột với Nga Sô. Lâm Bưu nghĩ có thể khai thác hoàn cảnh để đi tới những kết quả lớn lao, vĩnh viễn và sâu rộng hơn. Sau cuộc xung đột thì Trung Cộng và Nga Sô sẽ đi đến một cuộc đình chiến thân hữu. Mạc Tư Khoa sẽ sửa soạn một đại lễ để đón tiếp nhà lãnh đạo cao cả nhất của Trung Quốc là thống chế Lâm Bưu, trong khi đó Bắc Kinh sẽ mở cửa Thiên An Môn để đón tiếp đại đồng chí Brezhnev. Lâm Bưu nói thế giới sẽ nín thở chờ đợi những gì sẽ xảy ra tiếp theo sau đó.

Lâm Bưu ước tính một triệu hai trăm ngàn quân Trung Cộng hiện đang trấn đóng tại bốn quân khu giáp giới với Nga Sô sẽ được di chuyển vào các tỉnh vùng duyên hải của Nga Sô để thiết lập các chế độ cộng sản. Việt Nam sẽ bành trướng chiếm thêm đất đai về phía Đông Nam Á – như Cam Bốt chẳng hạn. Nga Sô sẽ chuyển quân từ biên giới Trung Cộng sang Âu Châu để làm lệch cán cân quân sự thế giới. Toàn thể khối Âu Á hiện nay gồm rất nhiều nước nhỏ, sẽ trở thành một pháo đài rộng lớn và khủng khiếp của cộng sản chống lại Tây phương. Các quốc gia mới sẽ nuốt chửng những lân quốc và đưa chủ nghĩa cộng sản lan tràn khắp thế giới. Phe cộng sản sẽ dùng bom nguyên tử, quân đội xâm nhập, phá hoại đảo chánh và xâm chiếm bằng quân sự để mở rộng sự liên kết giữa Nga Sô và Trung Cộng. Như vậy cuộc đảo chánh hạ Mao Trạch Đông sẽ thay đổi lực lượng thế giới, có lợi cho phe cộng sản.

Lâm Bưu tuyên bố rằng thảm kịch của Trung Quốc nằm ngay trong sự cai trị của một con người đầy tham vọng như Mao Trạch Đông. Mao là người muốn lãnh đạo đảng cộng sản thế giới, và do đó, đã cô lập Trung Quốc giữa các quốc gia cộng sản. Như vậy Mao Trạch Đông đã dẫn Trung Quốc đi sai trật con đường cộng sản. Sức mạnh của thế giới vô sản, của quân đội cách mạng Trung Quốc, đã dùng để hăm dọa các quốc gia cộng sản khác. Quân đội Trung Quốc đã vô tình trở thành sức mạnh đồng minh của khối Bắc Đại Tây Dương, phục vụ cho các nước tư bản. Theo quan niệm của Lâm Bưu thì quân dội Trung Cộng đã trở thành một điều khôi hài và rất cần một sự lãnh đạo hướng dẫn mới.

Lâm Bưu đã long trọng tin tưởng rằng cuộc đảo chánh sẽ là một biến cố đầu tiên trong lịch sử Trung Quốc, làm đảo ngược và thay đổi hình ảnh suy kém, cô lập và xung khắc nội bộ. Không những quốc gia cổ kính này sẽ xây dựng một cuộc đời mới cho mình, mà còn làm như vậy bằng sức mạnh quân sự khủng khiếp của mình.

Câu nói cuối cùng của Lâm Bưu là: “Sự liên hệ mới của ta với Nga Sô, sự chuyển tiếp từ chiến tranh tới đình chiến, từ thù nghịch sang đồng minh, từ sự móc nối bí mật tới quan hệ công khai, đòi hỏi rằng cần phải cố gắng lớn lao để thay đổi thái độ và lòng tin của quần chúng.”

Lâm Bưu nhất quyết đi theo kế hoạch thứ hai, nghĩa là móc nối tìm sự cộng tác của Nga Sô trong âm mưu đảo chánh hạ Mao Trạch Đông. Công việc kế tiếp là Hoàng Vĩnh Thắng sẽ phải tìm một điệp viên thi hành việc tiếp xúc móc nối với Nga Sô.

Chương 6

Người Điệp Viên Bất Đắc Dĩ

Người được Hoàng Vĩnh Thắng chọn để móc nối với Nga Sô là Vũ Chung An, một kỹ sư cao cấp của Trung Cộng. Vũ Chung An dáng người mảnh khảnh, lúc nào cũng có vẻ trầm mặc xa xôi, như một người thất tình. Trong những năm 1950, Vũ Chung An học ngành kỹ thuật tại đại học Bắc Kinh. Sau khi tốt nghiệp, Vũ được bổ nhiệm làm việc với các chuyên viên Nga Sô trong công tác phát triển bộ máy chiến tranh của Trung Cộng. Trong nhiệm vụ này, Vũ có dịp xuất ngoại thường xuyên, đặc biệt là sang Nga Sô, Đông Đức và Tiệp Khắc.

Trong thời gian công tác tại Nga Sô, chàng thanh niên Trung Hoa ưu tú họ Vũ đã yêu một cô gái Nga gốc người Đức. Nàng tên là La La, có mái tóc vàng ánh và đôi mắt xanh thật quyến rũ. Mối tình của Vũ Chung An và La La, một thanh niên anh tuấn đông phương với một sắc đẹp hấp dẫn tây phương, thật là đẹp tuyệt vời, nhưng cũng vô cùng ngắn ngủi. Hai người phải xa nhau khi tuần trăng mật giữa Mao Trạch Đông và Khruschev chấm dứt.

Vũ Chung An phải trở về Trung Cộng năm 1959, và không hy vọng tái ngộ với người tình La La. Chính vì tình yêu La La mà Vũ Chung An đã bí mật chấp nhận làm điệp viên cho Nga Sô. Quyết định dấn thân vào nghề gián điệp của Vũ một phần do sự cưỡng bức của các giới chức Nga Sô, một phần vì Vũ có ý niệm mơ hồ rằng nếu làm việc cho người Nga, thì một ngày nào đó chàng sẽ gặp lại người chàng yêu dấu.

Vũ Chung An không ngờ áp lực của nghề gián điệp lại kinh khủng đến thế. Vũ cũng không ngờ rằng hai nước anh em Nga-Hoa lại có ngày thù nghịch nhau đến như vậy. Tình yêu cho người tình bên kia biên giới trong lòng Vũ lúc nào cũng say đắm ngất ngây. Nhưng vì hoàn cảnh, Vũ đành phải chấp nhận một cuộc sống nhạt nhẽo tại quê nhà, phải lấy vợ, có con và hưởng sự yên tĩnh đầm ấm của đời sống gia đình.

Một hôm Vũ Chung An nhận được tin của La La. Nàng có thể thu xếp cho Vũ ra khỏi ngành gián điệp của Nga, và sang sống với nàng tại Nga Sô. Thân phụ nàng, một viên chức cao cấp của ngành tình báo Nga Sô, hứa sẽ làm mọi việc để giúp hai người có thể đoàn tụ với nhau. Bây giờ chính Vũ Chung An phải hành động để đạt được mục đích ấy.

Chính lúc nhận được tin của La La thì Vũ Chung An đang sửa soạn cho một chuyến viếng thăm một quốc gia tây phương có liên lạc ngoại giao với Trung Cộng. Với tư cách là trưởng phái đoàn của một toán chuyên viên nghiên cứu kỹ thuật, Vũ có thể trốn khỏi phái đoàn, và tìm tới toà đại sứ Nga Sô để được đưa sang Nga Sô. Công việc thực là giản dị và dễ dàng, và chẳng có gì lưu luyến Vũ tại Trung Hoa cả.

Vũ Chung An có rất ít bà con tại Trung Quốc. Chàng có một người chị cùng cha khác mẹ, nhưng bà chị này già hơn chàng tới 20 tuổi, nên tình thân mật cũng không đằm thắm cho lắm. Ngoài ra Vũ cũng có vợ và các con nữa. Trước kia Vũ lấy vợ không phải là vì tình yêu, và định tâm trước nếu cơ hội xảy tới, chàng sẽ bỏ vợ con ở lại để đi theo tiếng gọi của tình yêu với La La. Một điều Vũ không ngờ là lâu dần chàng có thể yêu vợ và các con đến như thế.

Chính vì lý do đó, Vũ Chung An bị xâu xé, một bên là tình yêu quyến luyến gia đình và tổ quốc, và một bên là sự hấp dẫn được ra khỏi thế giới gián điệp và gặp lại người yêu cũ. Vũ chán ghét công việc làm gián điệp lúc nào cũng dễ gặp nguy hiểm. Nhưng bỏ cuộc ngay cũng không phải dễ dàng gì. Nếu chàng cứ sống tại Trung Hoa thì sớm muộn cũng có ngày bại lộ, và bại lộ thì chắc chắn sẽ đưa tới cái chết tủi nhục vì tội phản quốc. Và đây là cơ hội thoát hiểm rất hiếm hoi.

Vũ Chung An cứ lưỡng lự cho tới phút chót. Rồi cuối cùng chàng bác bỏ đề nghị của La La, và trở về Trung Hoa cùng với phái đoàn. Khi Vũ về tới Trung Hoa sau chuyến xuất ngoại, việc đầu tiên chàng làm là viết một bản tự thú rất dài và rất tỉ mỉ về những hoạt động chàng làm gián điệp cho người Nga. Bản tự thú này đã tới tận cơ cấu cao nhất về tình báo trong bộ tổng tham mưu. Lập tức chính quyền tổ chức một cuộc họp giữa ủy ban quốc

phòng và tình báo, có cả sự hiện diện của Vũ Chung An. Kết quả của buổi họp là Vũ Chung An được lệnh phải tiếp tục nghề gián điệp như cũ, nhưng lần này làm phản gián, chống lại Nga Sô cho quyền lợi của Trung Cộng.

Thế là Vũ Chung An vẫn phải tiếp tục công việc gián điệp như trước, và tiếp tục cung cấp tin tức tình báo cho Nga, nhưng những tin Vũ cung cấp đều là những tin đã được tình báo Trung Cộng soạn ra để lừa Nga Sô. Vũ lại phải tiếp tục một cuộc sống hai mặt: một gián điệp bí mật và một chuyên viên nhà nước. Vũ là một chuyên viên giỏi, một kiểu mẫu thông minh và làm việc chính xác. Đáng lẽ Vũ được đề bạt lên những chức vụ cao cấp hơn, nhưng vì hoàn cảnh đặc biệt với vai trò gián điệp và chuyên viên khiến Vũ không được thăng cấp. Người ta muốn Vũ tiếp tục là một người không đáng chú ý.

Tuy nhiên chẳng bao lâu Vũ Chung An bước vào một giai đoạn "ngủ yên." Tin rằng Vũ không thể và không muốn trốn sang Nga Sô với mình, La La lại xuất hiện và cho Vũ biết chàng có thể rời bỏ nhiệm vụ gián điệp của mình. Sự cho phép tỵ nạn chính trị tại Nga Sô trước kia nay vẫn còn hiệu lực. La La hối thúc Vũ phải có quyết định ngay.

Thoạt đầu Vũ Chung An lo ngại không biết cấp trên tiếp nhận sự móc nối của La La như thế nào. Nhưng cấp trên của Vũ Chung An tỏ ra hiểu biết và giúp đỡ chàng trở lại cuộc sống bình thường. Không những Vũ được phép rời khỏi nghề gián điệp, mà chàng còn được tha thứ hết mọi tội làm gián điệp cho Nga trước kia. Vũ Chung An cảm thấy như vừa thoát khỏi một cơn ác mộng dài. Chàng bắt đầu yêu đời và những kỷ niệm với La La ngày một mờ nhạt dần. Mọi việc trở nên yên lặng bình an trong vài năm, cho mãi tới năm 1971, một năm đen tối nhất trong đời Vũ Chung An.

Vũ Chung An không bị ảnh hưởng của cuộc Cách mạng Văn hoá, nhờ sự che chở của sở tình báo quân đội. Bởi vậy một hôm chàng rất đỗi ngạc nhiên khi thấy hai người lạ mặt bước vào văn phòng của chàng. Họ yêu cầu Vũ phải trở lại nghề tình báo như trước kia. Vũ được lệnh phải lập lại sự liên lạc với tình báo Nga Sô. Họ cho biết đây là một nhiệm vụ vô cùng quan trọng họ giao cho Vũ, nhưng không cho biết tại sao phải liên lạc với tình báo Nga. Vũ nhận thấy mình đã quá ngây thơ khi tin rằng những bí mật trong quá khứ của mình đã được mọi người quên rồi. Chàng vẫn còn là một vũ khí của hệ thống tình báo, mặc dù vũ khí ấy đã được cất đi một thời gian khá lâu.

Lúc Vũ Chung An bắt đầu làm gián điệp cho sở tình báo quân đội trong thập niên 1960 thì bộ An Ninh được lệnh phải trợ giúp chàng. Vào năm 1971 thì bộ An Ninh và sở tình báo quân đội đã trải qua những thay đổi lớn lao về nhân sự sau cuộc Cách mạng Văn hoá. Các lãnh tụ quen biết Vũ nay không còn nữa, người bị cầm tù, người thì bị thuyên chuyển đi nơi khác.

Cả hai cơ quan an ninh và tình báo quân đội trước kia do Lương Sĩ Thành cầm đầu. Trong thời kỳ Cách mạng Văn hoá, Lương Sĩ Thành là tù nhân của Lâm Bưu. Chức vụ trước kia của Lương Sĩ Thành nay do Hoàng Vĩnh Thắng và Sài Phúc Chi đảm nhiệm. Sài Phúc Chi là một con cáo già trong ngành tình báo, và đã thành công liên lạc được với mọi phe nhóm: Mao, Lâm Bưu, Giang Thanh và Chu Ân Lai. Sài Phúc Chi được Mao dùng để tạo ra những sự xung đột trong cuộc Cách mạng Văn hoá, nên Sài Phúc Chi rất quen với việc phục vụ chính trị cho cấp trên.

Công việc chính của Sài Phúc Chi tại bộ An Ninh được giao cho Lý Giản. Lý Giản là một trong hai tướng Trung Cộng không có kinh nghiệm quân sự từ thời hồng quân mới thành lập, đã tỏ ra có khả năng chính trị từ lúc phục vụ tại quân khu Thẩm Dương. Trong cuộc Cách mạng Văn Hoá, Lâm Bưu đã tìm cách cho Lý Giản được bổ nhiệm cầm đầu ủy ban kiểm soát trong bộ An Ninh, sau khi những người tình nghi thuộc phe nhóm Lưu Thiếu Kỳ và Lương Sĩ Thành bị loại hết. Lâm Bưu quả thực đã thắng Giang Thanh trong cuộc chạy đua bổ nhiệm người của mình vào những chức vụ bỏ trống.

Sự thay đổi cấp lãnh đạo khiến Vũ Chung An rất bối rối khi bắt buộc phải trở lại nghiệp tình báo. Vấn đề khó là phe quân sự không cho bộ An Ninh biết mục đích công tác của Vũ Chung An. Lâm Bưu có lẽ đã yêu cầu Lý Giản để mặc Vũ Chung An tự do hoạt động trong công việc móc nối với người Nga. Lâm Bưu thực ra cũng không tin cẩn Lý Giản lắm, nên che giấu việc làm của Vũ Chung An. Nhưng các nhân viên bộ An Ninh tỏ ra quá mẫn cán và biết được sự liên lạc với người Nga của Vũ Chung An. Bộ An Ninh ngờ rằng bộ tổng

tham mưu không biết rõ lý lịch của Vũ Chung An, và tin rằng Vũ đang hoạt động cho Nga Sô. Vì thế bộ An Ninh tự ý mở cuộc điều tra về hành tung của Vũ Chung An.

Một hôm nhân viên bộ An Ninh theo dõi Vũ Chung An tới nhà Quán Dịch thuộc bộ ngoại giao, tại đó Vũ Chung An ăn tối với một người đàn ông trung niên, ăn mặc sơ sài. Họ trông thấy Vũ Chung An trao cho người đàn ông một chiếc cặp da nhỏ. Người đàn ông ấy vội vã rời khỏi nhà Quán Dịch, bước vào một chiếc xe hơi mang bảng số tại Bắc Kinh đang chờ sẵn bên ngoài. Nhân viên bộ An Ninh theo dõi chiếc xe hơi đó chạy quanh các đường phố Bắc Kinh, và đi tới khu vực cấm của quân đội. Chiếc xe đó đi qua hàng rào kiểm soát rất ngặt nghèo của bộ tổng tham mưu một cách dễ dàng mau lẹ, rồi chạy thẳng tới khu vực bộ tổng tham mưu. Đến đó thì nhân viên bộ An Ninh không còn thấy gì thêm nữa.

Một bản báo cáo chi tiết của nhân viên phản gián bộ An Ninh về Vũ Chung An đã được gửi tới bàn giấy của Lý Giản ngày 24-8-1971. Bản báo cáo xác định lệnh cho Vũ Chung An liên lạc với Nga Sô xuất phát từ giới chức cao cấp tại bộ tổng tham mưu, có thể chính là Hoàng Vĩnh Thắng. Bản báo cáo kết luận tất cả hành động của Vũ Chung An cần phải được thông qua tại bộ An Ninh, nếu không thì hành động của Vũ Chung An được coi là tội phản quốc, và có thể bị trừng phạt bằng án tử hình.

Lý Giản rất đỗi kinh ngạc khi đọc bản báo cáo. Trong suốt mấy tháng nay, Lý Giản bận hoạt động về an ninh cho những cuộc thương thuyết bí mật giữa Trung Cộng và Hoa Kỳ. Tiến sĩ Kissinger và thủ tướng Chu Ân Lai đã bí mật gặp nhau để sửa soạn cho cuộc viếng thăm của tổng thống Nixon năm 1972, nhằm chấm dứt sự thù nghịch của hai nước từ mấy chục năm nay. Bây giờ những cuộc móc nối bí mật với Nga Sô có thể làm hỏng tất cả công trình hoà giải của Trung Cộng với Hoa Kỳ. Chắc chắn Mao Trạch Đông sẽ rất tức giận nếu hay biết nội vụ.

Lý Giản điều tra thì được biết Mao Trạch Đông vẫn chưa biết việc móc nối của bộ tổng tham mưu với Nga Sô, nhưng Lý Giản không biết việc này có phải do Lâm Bưu chủ trương hay không. Thật là một hoàn cảnh mâu thuẫn: trong lúc Mao Trạch Đông đang cố trình bày một nụ cười thân thiện với người Mỹ thì Lâm Bưu lại muốn bắt tay với người Nga.

Lý Giản có hai lựa chọn để giải quyết vấn đề: trình bày tất cả sự việc cho cấp trên của mình là Sài Phúc Chi, hoặc gặp thẳng Hoàng Vĩnh Thắng. Nhưng đối với Lý Giản thì cả hai cách đều không ổn. Lý Giản biết chắc Sài Phúc Chi sẽ mau lẹ hy sinh một vài thuộc hạ, buộc tội họ theo chân Lưu Thiếu Kỳ hoặc theo phe tư bản. Sài Phúc Chi chẳng ngại ngùng quẳng một số người cho sư tử nếu hắn ta được hưởng lợi đôi chút. Lý Giản không muốn Hoàng Vĩnh Thắng và Lâm Bưu gặp khó khăn mà có lợi cho Sài Phúc Chi. Chính Lâm Bưu trước kia đã giúp Lý Giản rất nhiều tại quân khu Thẩm Dương và Bắc Kinh. Lý Giản biết mình chịu ơn Lâm Bưu rất nặng và bây giờ phải hết lòng đền ơn Lâm Bưu.

Đến gặp Hoàng Vĩnh Thắng cũng không có lợi gì cho Lý Giản. Nếu Hoàng Vĩnh Thắng sai lầm làm quấy thì có ngày Lý Giản sẽ bị liên lụy. Cuối cùng Lý Giản đi đến một giải pháp theo hắn là ổn thỏa nhất. Lý Giản sẽ ra lệnh chấm dứt các cuộc điều tra về Vũ Chung Anh, và tỏ ra không biết gì về vụ này. Lý Giản sẽ không bao giờ hỏi về mục đích của Vũ Chung An, và không muốn dính dấp đến chuyện rắc rối này.

Công việc đầu tiên của Lý Giản là cách chức tất cả nhóm đi điều tra về Vũ Chung An và viết bản báo cáo về Vũ Chung An. Lý Giản gặp năm nhân viên điều tra từng người một, và tống giam họ với lý do "có bằng chứng phạm tội ác." Việc làm đó rất dễ dàng đối với Lý Giản. Trong những năm vừa qua, Lý Giản đã từng bắt giam hàng ngàn người như vậy trong bộ An Ninh, và giả mạo đó là lệnh của Sài Phúc Chi. Lý Giản đã lập một danh sách những thuộc cấp sẽ bị gán cho tội "liên lạc với ngoại quốc bất hợp pháp." Những người này sẽ không bao giờ được xét xử công khai. Khi cần, Lý Giản chỉ cần nói cho họ biết họ có tội và bắt giam họ.

Sau khi nhóm năm người thuộc ban điều tra bị bắt giam rồi, Lý Giản dự định cất giấu tài liệu rắc rối này đi, hy vọng sẽ chẳng có ai biết. Bề ngoài có vẻ Lý Giản đang bảo vệ Lâm Bưu và Hoàng Vĩnh Thắng, nhưng thưc ra Lý Giản đang cố gắng bảo vệ chính mình bằng cách hy sinh năm nhân viên thuộc hạ. Lý Giản cố hết sức tránh né một cuộc đụng độ trong đó Lý Giản chẳng có lợi lộc gi.

Nhưng không may cho Lý Giản, một trong năm người bị bắt giam đã cố gắng hết sức để

tự giải thoát, và chứng tỏ sự trung thành của mình. Người này viết lại những sự kiện của cuộc điều tra mà anh ta và bốn người khác cùng tham dự. Bản điều trần này đã lọt được vào tay Hứa Sang, phụ tá của Lý Giản. Hứa Sang là một trong số vài người còn sót lại trong số mười ba phụ tá bộ trưởng An Ninh. Hứa Sang đã từng được Chu Ân Lai che chở trong các cuộc tấn công của cuộc Cách mạng Văn hoá. Chu Ân Lai còn ca ngợi Hứa Sang về sự chăm chỉ thi hành nhiệm vụ. Hứa Sang rất đỗi kinh ngạc trước hành động rửa tay của Lý Giản. Hứa Sang quyết định tự mình trình bày sự việc cho Sài Phúc Chi và thủ tướng Chu Ân Lai.

Ngày 7-9-1971, Chu Ân Lai sai người bí thư thân cận lâu năm là Giang Đức Hồng đến toà Nhân Dân Đại Sảnh để gặp Hứa Sang. Hứa Sang lúc nào cũng khâm phục Giang Đức Hồng vì họ Giang hết lòng trung thành với Chu Ân Lai, và cũng được Chu Ân Lai tin cẩn. Cuộc gặp gỡ giữa hai người rất ngắn ngủi.

Giang Đức Hồng nói với Hứa Sang, “Thủ tướng đã nắm vững mọi vấn đề. Ngoài thủ tướng và Sài Phúc Chi, đừng nên cho ai biết việc này. Thủ tướng rất biết ơn ông trong vụ này.”

Hứa Sang cảm thấy an tâm và hài lòng với mình. Hứa Sang rất sung sướng đã báo đáp lại Chu Ân Lai những ơn trước kia Chu Ân Lai đã giúp mình. Hứa Sang tin rằng Chu Ân Lai sẽ giải quyết vấn đề một cách khôn ngoan.

Chương 7

Chu Ân Lai Nhập Cuộc

Chu Ân Lai là thủ tướng đầu tiên của Trung Cộng, và giữ chức vụ này cho đến lúc chết năm 1976. Họ Chu có một sự nghiệp chính trị hiển hách hơn bất cứ một thủ tướng nào khác đồng thời với ông.

Chu Ân Lai là một người lịch thiệp, sành điệu và cũng là một chính trị gia khôn ngoan, biết nương theo hoàn cảnh để sinh tồn. Phần đông các nhân vật cao cấp của Trung Cộng ủng hộ Chu Ân Lai, vì khả năng hành chánh và nhân cách của ông. Sự hấp dẫn và bản chất thực tế của Chu Ân Lai đã khiến ông được nhiều người ưa chuộng và nể vì. Vẻ đẹp trai và dáng dấp hấp dẫn bề ngoài tạo cho Chu Ân Lai danh tiếng là một lãnh tụ được nhiều người đẹp ái mộ. Tuy nhiên cuộc đời tình ái của Chu Ân Lai là một bí mật hoàn toàn. Người ta chỉ biết ông kết duyên với một người bạn học là Đặng Dĩnh Siêu, và sống hết đời với bà Đặng, mặc dù hai người không có con. Mãi tới cuối thập niên 1950, một bé trai người Đức lai Trung Hoa đã nhận Chu Ân Lai là ông ngoại. Lúc đó người ta mới biết rằng trong thời kỳ du học tại Đức Quốc, Chu Ân Lai đã có một người tình người Đức và sinh được một con gái.

Nhưng đằng sau cái vẻ thư thái tươi cười của Chu Ân Lai là một lòng dạ sắt thép, lạnh lùng không tình cảm. Năm 1931, mật vụ của Tưởng Giới Thạch tại Thượng Hải đã phá vỡ một đơn vị đặc nhiệm của tổ chức cộng sản, và bắt giữ được Cố Thuận Chương, tổ trưởng của đơn vị đặc nhiệm này. Cố Thuận Chương không chịu nổi sự tra khảo của mật vụ, nên đã đưa cho mật vụ một danh sách những đảng viên cộng sản tại Thượng Hải. Kết quả là tổng bí thư đảng Hướng Trung Phát bị mật vụ bắt và giết chết. Tuy vậy phần đông các đảng viên khác đã may mắn trốn thoát. Cố Thuận Chương phục vụ dưới quyền Chu Ân Lai, và chính Chu Ân Lai đích thân tiến hành cuộc trừng phạt hành quyết Cố Thuận Chương. Một hôm bà già giúp việc trong nhà Cố Thuận Chương đi chợ về, trông thấy Chu Ân Lai đứng trên ban công nhà cùng một vài người khác, trong khi đó bên trong nhà mở nhạc thật lớn và có tiếng pháo nổ. Bà già nhận biết được Chu Ân Lai vì Chu Ân Lai thường lui tới nhà, nhưng không biết những người đang cười nói chuyện trò với Chu. Bà già sợ hãi bỏ chạy. Sau đó khi trở lại, bà già thấy nhiều vết máu trong nhà và cả nhà họ Cố đều bị thảm tử. Chu Ân Lai đã dùng những tiếng hát ồn ào làm phương tiện tuyệt vời để che giấu những tiếng động của việc giết người. Chu Ân Lai đã bình thản giám sát việc hành quyết toàn gia của một cộng sự viên thân tín.

Chu Ân Lai đã đạt tới địa vị rất cao trong cộng đảng Trung Quốc trước khi ngôi sao của Mao Trạch Đông nổi bật trong cuộc Vạn Lý Trường Chinh. Chu Ân Lai là người tổ chức hàng loạt những cuộc nổi dậy của công nhân tại Thượng Hải năm 1927. Ông cũng là người lãnh đạo cuộc nổi dậy tại Nam Xương năm 1927, một thành công quan trọng đến nỗi ngày nay hàng năm vẫn được tưởng niệm bằng Ngày Quân Lực của hồng quân Trung Cộng. Trong giai đoạn đầu của cuộc Vạn Lý Trường Chinh, Chu Ân Lai, Bác Cổ và tướng Lý Đức (tức là viên tướng Otto Braun người Đức do Stalin cử sang giúp cộng đảng Trung Quốc) là bộ ba lãnh đạo cuộc rút lui chiến thuật lên miền núi non của tỉnh Thiểm Tây. Lúc ấy Mao Trạch Đông đang bị thất sủng, và ngay cả em ruột của Mao Trạch Đông là Mao Trạch Đàm cũng bị bỏ lại, không được phép chạy trốn theo. Về sau Mao Trạch Đàm bị quân Quốc dân đảng bắt và hành quyết. Nhưng với những thủ đoạn quỷ quyệt của một con cáo già chính trị, chỉ vài tháng sau Mao Trạch Đông đã đoạt lại được quyền lãnh đạo tối cao cuộc Trường Hành này sau hội nghị Tuân Nghĩa. Sau khi Nhật Bản bại trận tại Trung Quốc, Chu Ân Lai đại diện cho cộng đảng trong các cuộc thương thuyết lâu dài với Quốc dân đảng. Sau này Chu Ân Lai là đồng minh chiến lược chính yếu của Mao Trạch Đông trong cuộc chiến chống lại Quốc dân đảng Trung Hoa. Cuối cùng, khi Mao Trạch Đông tuyên cáo thành lập nước Cộng hoà Nhân dân Trung Quốc năm 1949, thì Chu Ân Lai trở thành người đứng đầu chính phủ với tư cách là Tổng Lý Quốc Vụ Viện, tức là chức vụ thủ tướng.

Điều mà thế giới bên ngoài biết rất ít về Chu Ân Lai là hoạt động tình báo bí mật của ông. Trong những năm đầu của cộng đảng Trung Quốc, Chu Ân Lai thường tham gia các

hoạt động kín tại những thành phố lớn, như Thượng Hải. Hoạt động của Chu Ân Lai bao gồm việc tuyển lựa các đảng viên hoạt động tình báo, tổ chức những cuộc họp bí mật, điệp báo, bắt cóc và ám sát. Trong đệ nhị thế chiến, khi cộng đảng Trung Hoa và Quốc dân đảng đang ở giai đoạn hai của cuộc liên hiệp chống Nhật Bản, thì Chu Ân Lai là đại diện cao cấp nhất của cộng đảng tại Nam Kinh và Trùng Khánh. Trong lúc Chu Ân Lai bị tình báo Quốc dân đảng canh chừng theo dõi gắt gao, thì ông vẫn thành công thiếp lập được một màng lưới gián điệp của cộng sản tại Trùng Khánh. Chu Ân Lai đã tỏ ra rất giỏi nghề gián điệp, và sở tình báo cũng như sở phản gián của Quốc dân đảng không thể ngăn chặn được hoạt động của ông.

Sau khi được bổ nhiệm làm thủ tướng, Chu Ân Lai ủng hộ Mao Trạch Đông hết mình trong tất cả các cuộc tranh giành quyền lực giữa Mao và các lãnh tụ cộng sản khác. Trong cuộc thanh trừng hạ bệ Cao Cương bất thần năm 1956, trong đợt kêu gọi giới trí thức Trung Hoa bày tỏ quan điểm của mình qua chiến dịch "Trăm Hoa Đua Nở, Trăm Nhà Đua Tiếng" và cuộc đàn áp trí thức, giáo sư, học giả, khoa học gia, sinh viên sau đó, trong cuộc sửa sai hạ bệ một đồ đệ trung thành của Mao là Bành Đức Hoài, trong sự rạn nứt giữa Nga-Hoa, và cuối cùng trong trận tấn công Lưu Thiếu Kỳ của cuộc Cách mạng Văn hoá, Mao Trạch Đông luôn luôn yêu cầu sự cộng tác của Chu Ân Lai và được Chu Ân Lai hợp tác.

Chu Ân Lai không đồng ý phát động cuộc Cách mạng Văn hoá, nhưng vẫn đi theo vì không dám trực tiếp đối đầu với Mao Trạch Đông, để giữ vững được chức thủ tướng của ông. Cuộc Cách mạng Văn hóa gây cho Chu Ân Lai rất nhiều khó khăn và khổ tâm. Vợ chồng Chu Ân Lai không có con, chỉ có một người con gái nuôi là Tôn Duy Thế. Tôn Duy Thế du học tại Nga Sô và là giám đốc viện kịch nghệ. Giang Thanh vốn thù ghét Tôn Duy Thế từ lâu, vì Tôn Duy Thế là thông dịch viên trong cuộc hội đàm giữa Mao Trạch Đông và các lãnh tụ Nga. Khi Giang Thanh dò hỏi Tôn Duy Thế về các vấn đề bàn cãi trong cuộc hội đàm, thì Tôn Duy Thế không chịu cho Giang Thanh biết, và còn nói đó là những bí mật quốc gia mà Giang Thanh không cần phải biết. Bây giờ là lúc Giang Thanh trả thù. Tôn Duy Thế bị vệ binh đỏ của Giang Thanh tấn công, bắt giam và hành hạ đến chết trong tù. Vậy mà Chu Ân Lai vẫn không dám lên tiếng phản đối. Chu Ân Lai vẫn hy vọng mình có thể gia tăng ảnh hưởng sau này, nên luôn luôn áp dụng chính sách khuyến dụ hoặc áp lực kẻ thù của Mao, phục vụ cho Mao vô điều kiện. Chu Ân Lai đã cố công giữ cho một nền kinh tế bị xáo trộn không sản xuất khỏi bị đổ vỡ. Trước quần chúng, bao giờ Chu Ân Lai cũng cầm cuốn sách màu đỏ "Tư Tưởng Mao Trạch Đông", hô khẩu hiệu "Mao chủ tịch vạn tuế" và nhảy múa với những kẻ trung thành với Mao.

Khả năng của Chu Ân Lai có thể làm việc nhiều năm với Mao Trạch Đông, mà không bị Mao tấn công hãm hại là vì Chu Ân Lai hiểu biết rõ con người của Mao. Chu Ân Lai cố tránh không bao giờ đảm nhận chức vụ làm người thứ nhì của chế độ. Ông bằng lòng với vai trò một người thứ ba, hoặc thứ tư của chế độ. Họ Chu biết cách tìm hiểu ý tứ Mao, đọc tâm trí Mao và làm vừa lòng Mao.

Về phần Mao Trạch Đông cũng rất biết ơn Chu Ân Lai sẵn sàng làm những công việc gỡ rối cho mình. Mao cần một người quét dọn những bừa bãi sau mỗi lần mở cuộc tấn công một đối thủ nào. Chu Ân Lai là người tin cẩn chứ không phải là một đe dọa cho Mao. Chu Ân Lai không liên kết với bất cứ nhóm nào nên Mao có thể nói chuyện với Chu Ân Lai về mọi việc. Chính vì vậy, Chu Ân Lai và Mao Trạch Đông đã có thể là bạn với nhau cho tới lúc chết.

Mối liên lạc giữa Chu Ân Lai và Lâm Bưu không rõ rệt như đối với Mao Trạch Đông. Thực ra trước kia Chu Ân Lai là cấp trên của cả Mao Trạch Đông và Lâm Bưu trong một thời gian lâu dài, cả về tuổi tác và kinh nghiệm. Khi Chu Ân Lai là một giảng viên cao cấp tại trường quân sự Hoàng Phố thì Lâm Bưu chỉ là một khoá sinh. Khi Chu Ân Lai lãnh đạo cuộc nổi dậy tại Nam Xương ngày 1-8-1927 thì Lâm Bưu mới chỉ là một trung đội trưởng.

Vậy mà Chu Ân Lai cũng như nhiều người khác đã thành thực thán phục chàng thanh niên Lâm Bưu vì những thành quả quân sự hiển hách của Lâm Bưu. Tại Trùng Khánh trong thời Trung Nhật chiến tranh, một ký giả hỏi ý kiến Chu Ân Lai về Lâm Bưu sau khi Lâm Bưu và sư đoàn 115 của Lâm Bưu thắng quân Nhật một trận quan trọng tại Bình Hình Quan, thì Chu Â Lai trả lời, "Sư đoàn trưởng Lâm Bưu là người đã thắng những trận quan trọng. Mặc dù còn trẻ hơn chúng tôi, nhưng trong lãnh vực quân sự, Lâm Bưu giỏi

hơn chúng tôi.”

Tuy vậy Chu Ân Lai không bao giờ tin cậy Lâm Bưu. Ông không hề quan tâm đến cách Lâm Bưu bành trướng ảnh hưởng trong tứ lộ quân. Chu Ân Lai cho đó là tinh thần sứ quân lỗi thời, có mục đích đoạt được sức mạnh chính trị bằng sự xâm nhập quân sự và lật đổ. Chu Ân Lai tỏ ra không thích giới quân sự, vì đã quá quen thuộc với sự tham lam vô hạn của giới tướng lãnh Trung Cộng.

Không phải mãi tới cuộc Cách mạng Văn hoá Lâm Bưu mới có thể sử dụng quân sự cho quyền lợi của mình. Chu Ân Lai cũng biết ngoài Lâm Bưu ra, không ai có thể ổn định được những xáo trộn chính trị. Vì thế khi Lâm Bưu thay thế Lưu Thiếu Kỳ trở thành nhân vật số hai của chế độ và là người thừa kế Mao Trạch Đông thì Chu Ân Lai ủng hộ Lâm Bưu trong các cuộc tranh chấp phe nhóm, vì có lợi cho Chu. Chu Ân Lai đã ủng hộ Lâm Bưu ngay cả khi Lâm Bưu xung đột với thống chế Trần Nghị, lúc đó là ngoại trưởng, và thống chế Hạ Long là chủ tịch ủy ban giáo dục, mặc dù Trần Nghị và Hạ Long là đồng minh cố cựu của Chu Ân Lai trong nhiều năm.

Bề ngoài hành động của Mao Trạch Đông tấn công Lâm Bưu tại đại hội Lư Sơn có vẻ như không có dụng ý khiêu khích, nhưng Chu Ân Lai biết rõ hơn thế. Tháng 11-1969 và tháng 6-1970, Mao Trạch Đông nhận được những báo cáo về sức khoẻ của Lâm Bưu do các bác sĩ của bệnh viện quân sự số 301 thuộc quyền kiểm soát của quân nhu và Khâu Hộ Tác. Hai bản báo cáo cho biết sức khoẻ của Lâm Bưu cực kỳ tốt đẹp, và mặc dù Lâm Bưu bị nhiều thương tích trong quá khứ, nhưng Lâm Bưu vẫn mạnh khoẻ như một người kém Lâm Bưu đến 25 tuổi. Hai bản báo cáo kết luận Lâm Bưu có thể sống thọ từ 98 đến 117 tuổi.

Mao Trạch Đông nghi ngờ sự xác thực của các báo cáo này, và nghi ngờ Khâu Hộ Tác cố ý phóng đại hoặc sửa đổi sự thực. Mao rất bực mình về mục đích của sự lừa dối này. Mao không biết sức khỏe của Lâm Bưu suy đồi đến mức nào, nhưng Mao biết chắc chắn có những điều phe Lâm Bưu cố ý che giấu, và Mao muốn biết những điều đó là gì.

Tháng 7-1970, Mao Trạch Đông gọi Chu Ân Lai vào Cấm Thành để thảo luận về sức khoẻ của Lâm Bưu. Mao yêu cầu Chu Ân Lai chọn một số bác sĩ đáng tin cậy trong số các bác sĩ tại bộ y tế để khám sức khỏe toàn diện cho Lâm Bưu. Không muốn cho Lâm Bưu biết được ý định của mình, nên Mao đề nghị Chu Ân Lai ra một thông cáo yêu cầu các viên chức cao cấp của đảng và nhà nước phải qua một cuộc khám sức khoẻ toàn diện, vì có dấu hiệu bệnh ung thư đang gia tăng. Nếu có một thông cáo như vậy thì Lâm Bưu sẽ không nghi ngờ và tuân theo.

Bản báo cáo của các bác sĩ do Chu Ân Lai lựa chọn khác hẳn với những bản báo cáo của quân y viện 301. Theo báo cáo này thì Lâm Bưu có triệu chứng của nhiều chứng bệnh khác nhau. Lâm Bưu bị cứng động mạch, thận và nang thượng thận bị sưng và ảnh hưởng tới đường tiểu tiện; hệ thống các hạch bị tắc nghẽn và không hoạt động bình thường; tình trạng tinh thần suy kém đến nỗi Lâm Bưu chỉ làm việc được mỗi ngày ba giờ. Cuối cùng bản báo cáo tiết lộ Lâm Bưu bị chứng bệnh xương đang lan rộng từ ngang thắt lưng, và có thể bị bán thân bất toại.

Bản báo cao thứ hai về sức khoẻ của Lâm Bưu khiến Mao Trạch Đông vừa kinh ngạc vừa cảm thấy nhẹ nhõm. Mao đã đoán rất đúng, và bản báo cáo này là một lý do chính đáng để Mao tái xét việc chọn người thừa kế. Mao nghĩ rằng tìm được một người thừa kế đúng ý Mao thì có thể bảo đảm được ảnh hưởng của Mao tại Trung Quốc trong nhiều thế hệ sau.

Chu Ân Lai là người đầu tiên Mao Trạch Đông hỏi ý kiến về việc chọn người thừa kế mới, thay thế Lâm Bưu, bởi vì Chu Ân Lai không có ý định dòm ngó chức vị thừa kế ấy, và Chu Ân Lai cũng không ở trong phe Lâm Bưu. Thực ra Chu Ân Lai rất vui mừng thấy Mao không còn liên kết với Lâm Bưu bữa. Nếu Lâm Bưu trở thành người lãnh đạo tối cao của Trung Cộng thì Chu Ân Lai không nghĩ rằng ông có thể tiếp tục phục vụ Lâm Bưu với chức thủ tướng hoặc cố vấn chính trị. Chu Ân Lai muốn có một người trẻ hơn, và ít kinh nghiệm hơn giữ vai trò tối cao và tượng trưng, trong khi Chu Ân Lai đứng sau nắm thực quyền. Bây giờ Mao không muốn Lâm Bưu kế vị nữa, Chu Ân Lai có thể ảnh hưởng Mao chọn một người thừa kế khác, hợp ý mình hơn. Chu Ân Lai đã khuyến khích Giang Thanh và Trương Xuân Kiều đề cử Vương Hồng Văn, lãnh tụ của các cuộc cách mạng vô sản tại Thượng Hải.

Tuy nhiên Chu Ân Lai vẫn tiếp tục liên lạc với Lâm Bưu, nếu không có bản báo cáo của

Hứa Sang tại bộ An Ninh. Đang lúc Chu Ân Lai sửa soạn đón tiếp cuộc viếng thăm lịch sử của tổng thống Nixon thì nghe tin bộ tổng tham mưu muốn đi đêm với Nga Sô. Việc bắt tay với Hoa Kỳ rất quan trọng đối với Chu Ân Lai. Chu Ân Lai có thể gây xúc động cho Nga Sô, và gia tăng ảnh hưởng của mình vào chính sách ngoại giao của Trung Cộng.

Bây giờ kế hoạch vĩ đại này đang gặp nguy hiểm, vì phe quân nhân muốn đạp đổ. Khi Chu Ân Lai gặp Sài Phúc Chi vào tháng 8-1971 để thảo luận cách thức giải quyết vấn đề Vũ Chung An, thì cả hai đồng ý phải tiếp tục cuộc điều tra về hoạt động của Vũ Chung An. Chu Ân Lai không dùng người của bộ An Ninh, mà đặc phái nhóm 646, một nhóm điều tra chuyên môn của bộ ngoại giao, và rất có kinh nghiệm thi hành những nhiệm vụ bí mật từ nhiều năm qua, bí mật đến nỗi không ai ngoài tổ chức của họ biết được sự hiện hữu của tổ chức này. Người lãnh đạo trực tiếp của nhóm điều tra đặc biệt 646 là Giang Đức Hồng, cánh tay mặt của Chu Ân Lai.

Chu Ân Lai ra lệnh nhóm 646 không những phải theo dõi Vũ Chung An, mà còn phải mở rộng phạm vi điều tra tới ủy ban quân sự và bộ tổng tham mưu nữa. Chu Ân Lai yêu cầu họ phải dùng những phương tiện tối tân nhất. Cuối cùng Chu Ân Lai biết hết tất cả mục tiêu muốn "kết thân" với Nga Sô của phe Lâm Bưu.

Nếu những nhân viên tình báo Nga Sô nhận được tin tức đảo chánh của Lâm Bưu một cách nghiêm trọng hơn, và chuyển lên đến Brezhnev ngay, và Brezhnev bật đèn xanh hợp tác với kế hoạch lật đổ Mao Trạch Đông của Lâm Bưu, thì hai nước Nga-Hoa đã trở thành thân hữu như cũ rồi. Nhưng người Nga không hành động ngay cho tới khi quá trễ. Trong khi đó Hoàng Vĩnh Thắng tỏ ra rất lo ngại vì không thấy tiến bộ trong việc móc nối với Nga Sô. Mặc dù Hoàng Vĩnh Thắng không tin sự im lặng của Nga Sô là điềm xấu, nhưng họ Hoàng sợ để lâu, sự việc có thể bị bại lộ. Cuối cùng Hoàng Vĩnh Thắng bàn luận với Lâm Bưu, và cả hai đồng ý hành động móc nối với Nga Sô là một

lỗi lầm. Cả hai quyết định chấm dứt kế hoạch liên kết với Nga Sô.

*

Chu Ân Lai là người đi ngủ rất trễ, vì giờ làm việc chính của ông là từ nửa đêm tới 5 giờ sáng. Thường người bí thư Giang Đức Hồng không bao giờ đánh thức ông dậy. Nhưng sáng hôm đó Giang Đức Hồng nhận được một bản tin khẩn cấp của nhóm điều tra 646. Họ báo cáo cho Giang Đức Hồng biết rằng Vũ Chung An được hai sĩ quan tình báo đưa tới phi trường Bắc Kinh để lên một trực thăng. Khi cách Bắc Kinh 290 dặm về phía tây thì chiếc trực thăng chở Vũ Chung An đâm vào núi. Tất cả mọi người trên trực thăng đều chết hết.

Chu Ân Lai và Giang Đức Hồng đặt ra nhiều giả thuyết về vụ trực thăng đâm vào núi: có lẽ một lý do nào đó khiến phe Lâm Bưu thấy cần phải thủ tiêu Vũ Chung An để bảo mật. Nhưng tại sao lại bây giờ, sau khi vai trò của Vũ Chung An đã chìm một thời gian? Sau đó sẽ là gì? Phe Lâm Bưu đang toan tính gì? Có nên báo cáo cho Mao Trạch Đông biết không?

Cuối cùng Chu Ân Lai quyết định phải thông báo cho Mao Trạch Đông. Ông ra lệnh cho Giang Đức Hồng phải lên đường đi gặp Mao đang kinh lý tại Hàng Châu. Giang Đức Hồng mang theo tất cả tài liệu mật, những hình ảnh chụp lén, bản sao tài liệu nghe lén về cuộc đối thoại của Vũ Chung An về công việc móc nối với tình báo Nga. Một bằng chứng đáng ngại nhất là một đoạn đối thoại bằng điện thoại giữa phó chủ tịch ủy ban tình báo quân đội và một sĩ quan tình báo chuyên về Nga Sô. Viên phó chủ tịch nói, "Hoàng Vĩnh Thắng nói với tôi là phó chủ tịch Lâm Bưu không thể kiên nhẫn chờ đợi được thêm nữa. Ông phải thử một lần nữa, và nếu không có kết quả thì sẽ dùng phương tiện khác."

Kèm theo tài liệu này là một lá thư báo động Mao Trạch Đông hai vấn đề: bộ tổng tham mưu và những người đang có liên lạc với Nga Sô có lẽ biết được rằng hành tung của họ đã bị nhóm 646 khám phá, và nhóm phản loạn này có lẽ đang chuyển hướng hành động sang một mức độ nguy hiểm hơn.

Giang Đức Hồng còn được lệnh truyền cho Mao Trạch Đông một tin bằng miệng mà Chu Ân Lai không dám viết ra giấy: Mao nên chấm dứt cuộc kinh lý và quay về Bắc Kinh ngay lập tức. Hơn nữa, trước khi về tới Bắc Kinh, Mao cần phải quyết định về kế hoạch tấn công lại Lâm Bưu.

Mao Trạch Đông nhận được tin ngày 8-9-1971 tại Hàng Châu, trong lúc đang định đến

thăm Quảng Châu vài ngày nữa. Khi được tin của Chu Ân Lai, Mao Trạch Đông lập tức đổi ý, và quay trở về Bắc Kinh ngay, để kịp đối phó với một tình thế có vẻ khẩn trương.

8

Chương

Người Đẹp Thượng Hải

Thượng Hải là một trong những vùng có nhiều người đẹp nhất Trung Hoa. Trong đầu thập niên 1970, một trong những người đẹp nhất Thượng Hải phải là Lâm Nhã Muội, một thiếu nữ lúc đó 18 tuổi. Không biết người ta có thể ví Lâm Nhã Muội với Tứ Đại Mỹ Nhân của nước Trung Hoa cổ là Tây Thi, Chiêu Quân, Điêu Thuyền và Dương Quý Phi hay không, nhưng ít nhất dung nhan của Lâm Nhã Muội đã làm mọi người phải ngẩn ngơ khi trông thấy nàng. Từ mái tóc óng ả mượt mà, đôi mắt hồ thu trong sáng, đôi môi hồng tươi thắm lúc nào cũng như tươi cười, đến tấm thân cân đối thướt tha đầy hấp dẫn và giọng nói cực kỳ thanh tao êm dịu của nàng là một kỳ công của tạo hoá, biến nàng thành một niềm mơ ước cho những ai có cơ hội nhìn thấy nàng.

Lâm Nhã Muội sinh trưởng tại Thượng Hải. Sau khi học xong trung học, Nhã Muội không muốn về công tác lao động tại miền quê, và tìm cách ở lại với cha mẹ tại Thượng Hải. Nàng sống một cuộc đời rất đơn giản và nhàn rỗi, suốt ngày tìm đọc tủ sách âm nhạc của thân phụ và học vũ điệu "ballet". Thỉnh thoảng Nhã Muội đi thăm người anh tại Thanh Đảo, một nơi nghỉ mát danh tiếng của Trung Hoa, tại đó nàng rất thích đi dạo trên bãi biển và vui đùa với sóng nước.

Chính tại Thanh Đảo vào mùa hè năm 1970, Lâm Lập Quả gặp Lâm Nhã Muội lần đầu tiên. Tuy cả hai người cùng họ Lâm, nhưng không có liên hệ gia tộc với nhau. Chiều hôm đó Lâm Lập Quả vừa đi chơi thuyền về cùng với mấy người bạn trai. Ngay khi Lâm Lập Quả bước xuống thuyền thì trông thấy Lâm Nhã Muội đang đi dạo cùng với hai người bạn gái khác, và đi ngang qua mặt Lâm Lập Quả. Nghe giọng nói trong trẻo cao vút của Nhã Muội, một người bạn trai quay lại nói với Lâm Lập Quả, "Con nhỏ này nhất định phải là người Thượng Hải."

Về phần Lâm Lập Quả, hắn bỗng thấy bàng hoàng ngây ngất như nhấp phải một thứ men rượu đê mê, nhưng hắn nhất định không thèm quay lại nhìn Nhã Muội thêm một lần nữa. Tuy vậy cậu đại gia mê gái này đã dặn khẽ thủ hạ, "Dù con nhỏ này ở đâu cũng phải tìm cách đưa về Thượng Hải cho ta."

Khi Nhã Muội trở về Thượng Hải thì nàng nhận được giấy báo của quân đội cho biết nàng được chọn vào phục vụ cho một sĩ quan cao cấp trong không quân. Dĩ nhiên nàng rất sung sướng khi nhận được tin vui này. Đây là cơ hội nàng có được việc làm khá mà không phải vất vả như về công tác lao động tại miền quê. Nhã Muội mau lẹ qua được những lần khám sức khoẻ đầu tiên. Mấy hôm sau nàng được gọi trở lại tái khám thêm một lần nữa. Khi nàng tới nơi hẹn thì đã có hai sĩ quan đứng đợi. Họ mời nàng dùng trà và kẹo, trong lúc họ quan sát nàng một cách soi bói. Tối hôm ấy, nàng được chở tới một nơi khám sức khoẻ bí mật. Tất cả những gì nàng nhận thấy khi xuống xe là có rất đông quân nhân đứng đầy sân trại.

Người ta dẫn Nhã Muội vào một phòng khám bệnh, và giới thiệu nàng với hai nữ bác sĩ. Các bác sĩ hỏi nàng rất nhiều câu hỏi, rồi đo thị giác, thính giác và khám phổi cho nàng. Sau đó Nhã Muội phải cởi bỏ hết y phục để cân đo thân thể. Cuối cùng nàng được lệnh phải làm nhiều động tác trong tư thế khoả thân. Kết quả Lâm Nhã Muội được công bố đầy đủ sức khoẻ để được bổ nhiệm vào một chức vụ đặc biệt trong không quân. Tuy nhiên người ta nghiêm khắc cảnh cáo nàng trước là chức vụ của nàng đòi hỏi nàng phải kín miệng, không được tiết lộ cho ai biết về việc này.

Nhã Muội được cấp phát quân phục, và phải tham gia một khoá huấn luyện ngay. Các cấp trên trực tiếp của Nhã Muội đối xử với nàng hết sức tử tế và trọng đãi. Nàng được cấp một phòng ngủ bên trong khu vực quân sự cho tiện việc huấn luyện. Nhã Muội phải học quân kỷ, tinh thần trách nhiệm, cũng như phải tập chơi bi-da, lái xe và bắn súng. Cấp trên cho phép nàng được tự do sử dụng các tiện nghi của khu vực quân sự. Chính tại đây Nhã Muội đã có cơ hội trau dồi môn quần vợt của nàng rất nhiều.

Sau ba tháng huấn luyện, và ba ngày được nghỉ phép về thăm nhà, Nhã Muội được

thuyên chuyển tới một trại huấn luyện khác tại Bắc Kinh. Tại đây nàng sẽ được huấn luyện đợt thứ nhì để trở thành bí thư cho một viên chức quân sự cao cấp. Nàng cảm thấy lạ lùng tại sao công việc của một nữ bí thư mà phải tập luyện các kỹ thuật đấm bóp, nấu ăn, và đặc biệt là cả cách làm tình nữa. Nàng bị bắt buộc phải đọc những tạp chí khiêu dâm xuất bản tại Hương Cảng. Nàng cũng được lệnh phải xem những phim khiêu dâm. Vì trưởng thành trong thời kỳ Cách mạng Văn hoá chủ trương đời sống thanh tịnh, nên Nhã Muội đã quen với đời sống đạo đức. Vì thế nàng nhận thấy việc huấn luyện của nàng thật là kỳ lạ khó hiểu.

Cho mãi tới ngày 1-11-1970 Lâm Lập Quả mới đến gặp Lâm Nhã Muội. Trước mắt Nhã Muội thì Lâm Lập Quả là một sĩ quan trẻ tuổi, đẹp trai, cao lớn, tự tin và nói tiếng Quan Thoại rất khéo léo. Dưới cặp lông mày rậm, Lâm Lập Quả cũng quan sát Nhã Muội một cách thật chăm chú, mắt không rời con mồi ngon sắp tới của mình. Lâm Lập Quả tỏ ra rất hài lòng trước nhan sắc và thái độ của Nhã Muội. Về phần Nhã Muội thì cảm tưởng đầu tiên của nàng về Lâm Lập Quả cũng khá tốt đẹp.

Một buổi tối Lâm Lập Quả mời Nhã Muội đi ăn tối. Hai người đi riêng và kể chuyện cho nhau nghe về Thượng Hải và những bãi biển tại Thanh Đảo. Hai người có vẻ thân mật như đã từng quen biết nhau từ lâu. Sau bữa ăn tối, hai người đi bộ trở về, khoác tay nhau âu yếm trong những cơn gió lạnh cuối thu. Khi về tới cổng trại, Nhã Muội cho Lâm Lập Quả biết nàng phải trở về phòng ngay, vì nàng phải tuân theo kỷ luật nghiêm khắc của quân đội. Hơn nữa nàng cũng sắp tới thời kỳ thẩm định quá trình huấn luyện của nàng, và nàng rất quan tâm đến những nhận xét và quyết định của cấp trên.

Nhưng Lâm Lập Quả ôn tồn bảo nàng, "Cô đã qua thời kỳ trắc nghiệm rồi. Chính ta là người ra lệnh đưa cô tới Bắc Kinh, và chính ta là người sẽ chỉ định công tác cho cô."

Kể từ tối hôm ấy, Nhã Muội trở thành người khách thường xuyên tại tư thất của Lâm Lập Quả, và nghiễm nhiên là người tình số một của Lâm Lập Quả. Người ta không biết mối tình giữa Nhã Muội và Lâm Lập Quả sẽ kết thúc như thế nào, nếu không có sự nhúng tay của Uông Đông Hưng. Uông Đông Hưng là thuộc hạ thân tín nhất của Mao Trạch Đông, chuyên phụ trách về mật vụ. Chính Uông Đông Hưng đã biến Nhã Muội thành gián điệp theo dõi mọi hành động của Lâm Lập Quả và gia đình nhà họ Lâm.

Trong lúc Trung Hoa chỉ trích các cuộc thi hoa hậu tại các quốc gia Tây phương là một sự thoái hoá của chủ nghĩa tư bản, thì chính Trung Hoa vẫn tiếp tục những cuộc tuyển lựa người đẹp, tuyển chọn mỹ nhân để phục vụ khoái lạc cho các lãnh tụ quyền thế của nhà nước, đặc biệt là Mao Trạch Đông. Mao vẫn tiếp tục cuộc sống như các vua chúa thời phong kiến, tuy không có tam cung lục viện và hàng ngàn cung tần mỹ nữ, nhưng luôn luôn phải có nhiều người đẹp khác nhau để hầu hạ chăn gối cho Mao. Điều hơi khác biệt là Mao dùng đàn bà cho hai mục tiêu: vừa để hưởng lạc thú tình dục, vừa dùng để thâu thập tin tức. Những nhân vật tận tụy cung cấp gái tơ cho Mao Trạch Đông nhiều nhất là Uông Đông Hưng, Ngô Pháp Hiến, Cao Lý Hải và Hoa Quốc Phong. Hoa Quốc Phong về sau thừa kế Mao làm chủ tịch nhà nước, có lẽ một phần nhờ công lao dẫn gái cho Mao.

Từ vài tháng trước, ngay sau khi Lâm Nhã Muội đang bị dẫn dụ đi tập luyện quân sự thì Uông Đông Hưng đã đề nghị Mao Trạch Đông sử dụng nàng. Uông Đông Hưng quen biết gia đình Nhã Muội từ lâu. Ông ngoại Nhã Muội là một trong những đảng viên cộng sản đầu tiên, được huấn luyện quân sự tại trường quân sự Hoàng Phố, và chết trong cuộc Vạn Lý Trường Chinh. Lúc còn sống, ông ngoại Nhã Muội có bệnh kinh niên nên không được giao phó những chức vụ quan trọng, nhưng ông ta cũng đã đóng góp rất nhiều cho đảng và nhà nước. Ông ta thân mật với nhiều trẻ con nhà nghèo, và tuyển mộ chúng vào hồng quân. Tất cả những người được ông đưa vào hồng quân đều nhớ ơn ông, và nhiều người thành công trở thành những đảng viên quan trọng. Trong số đó có Uông Đông Hưng.

Về phần Nhã Muội, nàng rất ngỡ ngàng trước những ân huệ to lớn bất ngờ và khó giải thích của không quân dành cho nàng. Nàng tâm sự với bà mẹ và nhờ bà tìm hiểu nguyên nhân. Bà mẹ liền liên lạc với Uông Đông Hưng. Uông Đông Hưng điều tra và biết Nhã Muội được chọn là một trong những người con gái có thể làm vợ Lâm Lập Quả. Nhận thấy Nhã Muội có hoàn cảnh thuận tiện để dò xét nhà họ Lâm, Uông Đông Hưng liền gặp Mao Trạch Đông và đề nghị dùng nàng vào mục đích dò xét nhà họ Lâm.

Mao Trạch Đông cũng rất chú ý đến việc này. Lúc đó Mao Trạch Đông chưa có bằng chứng gì về âm mưu chống đối của Lâm Bưu, nhưng Mao cũng tò mò muốn biết phản ứng của Lâm Bưu về vụ bị Mao tấn công trong đại hội đảng tại Lư Sơn. Từ lâu Mao vẫn có ý định dò xét Lâm Bưu, ngay cả trước khi chọn Lâm Bưu làm người thừa kế. Nhưng bản tính của Lâm Bưu quá thận trọng khiến Mao không biết được gì về Lâm Bưu. Vì thế, nay Mao rất vui mừng dùng cô gái 18 tuổi này, mặc dầu Mao cũng không tin tưởng Nhã Muội có thể đem lại được nhiều tin tức về Lâm Bưu.

Trong thời gian ba ngày về nghỉ phép thăm gia đình, Nhã Muội gặp hai nhân viên mật vụ của Uông Đông Hưng. Nàng có vẻ lo lắng khi nói chuyện với họ, nhưng vì lòng trung thành với Mao Trạch Đông nên nàng không từ chối lời yêu cầu cộng tác của họ. Ngoài việc dạy nàng những phương pháp gián điệp căn bản, họ đòi hỏi nàng phải có một sức mạnh tinh thần. Nàng phải kiềm chế xúc cảm của nàng, không để cho tình yêu làm sao nhãng nhiệm vụ trọng đại được giao phó cho nàng.

Khi trở về Bắc Kinh, mối tình của Nhã Muội với Lâm Lập Quả mỗi ngày một sâu đậm say đắm thêm. Nhã Muội cũng yêu Lâm Lập Quả, nhưng nàng không bao giờ quên nhiệm vụ bí mật của nàng. Nàng vẫn tiếp tục trao đổi tin tức bằng những ám hiệu bí mật cho mật vụ của Uông Đông Hưng.

Lâm Lập Quả là người rất thận trọng, rất kín miệng, không bao giờ cho các người con gái bồ bịch biết các hoạt động bí mật của mình, dù chàng yêu họ đến thế nào. Nhưng Nhã Muội cũng tìm biết về các hoạt động của nhà họ Lâm qua nhiều người khác, kể cả những người trong nhóm đầu não của Lâm Lập Quả. Các sĩ quan trong tổ chức bí mật của Lâm Lập Quả đều say mê, yêu vụng nhớ thầm cái dung nhan tuyệt vời của Nhã Muội, và hay liếc trộm hoặc tán tỉnh nàng một cách xa xôi. Tuy nhiên sự móc nối quý giá nhất lại do từ một người mà thoạt đầu Nhã Muội không để ý tới.

Người say mê Nhã Muội nhất trong các thuộc hạ của Lâm Lập Quả là Trương Hồng Xiển, bí thư của ủy ban trung ương trong bộ tư lệnh không quân. Trương Hồng Xiển là một người nhà quê, cù lần, mập tròn như một trái bí, và chưa từng tiếp xúc với đàn bà đẹp bao giờ. Lần đầu tiên gặp Nhã Muội, họ Trương ngẩn ngơ xúc động trước vẻ đẹp mê hồn của nàng. Hắn liều lĩnh nắm tay nàng và khoe, “Một ngày nào đó tôi sẽ là bộ trưởng.”

Nếu là trường gợp khác thì Nhã Muội đã tỏ vẻ khinh bỉ hoặc mắng mỏ cho hắn một trận rồi. Nhưng nghĩ đến công tác bí mật, Nhã Muội chỉ mỉm cười lặng thinh. Được khuyến khích bởi thái độ của Nhã Muội, Trương Hồng Xiển bắt đầu tâm sự và thổ lộ rất nhiều bí mật về đời sống riêng tư của Lâm Lập Quả, và các hoạt động chính trị của gia đình nhà họ Lâm. Nhã Muội lúc nào cũng mỉm cười như khuyến khích cho Trương Hồng Xiển thêm hy vọng. Hắn tiếp tục tán tỉnh nàng, và nói cho nàng biết tường tận những bí mật của tổ chức Lâm Lập Quả. Đôi khi Nhã Muội cũng giả bộ yêu hắn. Nhã Muội cảm thấy hoàn cảnh thật là buồn cười, nhưng cũng giả vờ đóng trò để lấy được lòng tin của Trương Hồng Xiển.

Công tác bí mật của Nhã Muội chấm dứt ngày 11-9-1971. Ngày hôm đó nàng gửi cho cấp trên trực tiếp của nàng trong bộ máy mật vụ của Uông Đông Hưng một số tin tức mới nhận được từ Trương Hồng Xiển. Trong vòng mười phút, một điện tín được gửi đến Uông Đông Hưng lúc đó đang đứng cạnh Mao Trạch Đông tại Hàng Châu. Bức điện tín gửi cho Uông Đông Hưng dùng cùng một loại mật mã đặc biệt mới được sáng chế ngay trước khi Mao rời Bắc Kinh đi kinh lý. Bức điện tín này chỉ có một hàng ngắn ngủi: “Kế Hoạch Tháp Bảo Sơn.”

9

Chương

Lâm Lập Quả Chuẩn Bị Đảo Chánh

Lâm Lập Quả rất thù ghét Mao Trạch Đông và tin rằng Mao Trạch Đông đang quyết tâm triệt hạ thân phụ mình. Lâm Lập Quả cực kỳ căm phẫn sự sỉ nhục mà Lâm Bưu phải chịu đựng trong kỳ đại hội đảng năm 1970 tại Lư Sơn. Lâm Lập Quả nghĩ rằng Mao Trạch Đông thèm muốn cái danh tiếng của Các Mác và quyền lực của một hoàng đế, nhưng lại thiếu khôn ngoan và khả năng để đạt được một trong hai điều ước muốn ấy. Theo Lâm Lập Quả thì sở dĩ Mao Trạch Đông được tôn sùng là vì sự mù quáng của quần chúng, và kỷ luật chặt chẽ của quân đội.

Lâm Lập Quả rất buồn phiền vì nghĩ rằng Lâm Bưu không nhìn thấy rõ chân tướng Mao Trạch Đông, và phải cúi đầu nhường nhịn Mao Trạch Đông quá nhiều. Lâm Lập Quả nhận thấy mình có bổn phận phải ra tay hành động để hạ Mao, vì Lâm Bưu và các bạn bè của Lâm Bưu đã già quá rồi, không thể làm được những điều cần phải làm.

Hành động đầu tiên của Lâm Lập Quả sau kỳ đại hội đảng tại Lư Sơn là thống nhất hai nhóm Thượng Hải và Bắc Kinh của mình thành một lực lượng liên kết, và đặt tên là "Liên Hạm Đội", một cái tên lấy ra từ một cuốn phim chiến tranh của Nhật Bản. Lâm Lập Quả đặt bản doanh tại Bắc Kinh, và chia lực lượng làm ba nhóm chính: một nhóm chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Liên Hạm Đội do chính Lâm Lập Quả và Chu Vũ Trì cầm đầu; nhóm thứ hai có nhiệm vụ liên lạc với các đơn vị quân sự khác do phụ tá tham mưu trưởng không quân Hoàng Phế lãnh đạo; và nhóm thứ ba nằm dưới quyền chỉ huy của chính ủy không quân Giang Đằng Giao, có nhiệm vụ soạn thảo mọi kế hoạch.

Ngoài các đơn vị tại Bắc Kinh, Lâm Lập Quả còn có hai đơn vị đặc biệt tại Thượng Hải và Quảng Châu nữa. Đơn vị đặc biệt tại Thượng Hải vẫn do nhóm Thượng Hải cũ của Lâm Lập Quả điều khiển. Đơn vị này thi hành những nhiệm vụ bí mật và huấn luyện. Nhóm huấn luyện có chừng hai trăm người, hăng say huấn luyện tất cả nhân viên thuộc đệ tứ quân đoàn không quân. Đơn vị đặc biệt tại Quảng Châu cũng được thành lập, và hoạt động giống như đơn vị Thượng Hải.

Ít lâu sau, chính Lâm Bưu thấy cần phải chuẩn bị tích cực cho một cuộc bạo động sẵn sàng khi tình thế đòi hỏi. Lâm Bưu kết hợp tổ chức bí mật của Lâm Lập Quả với tổ chức riêng của mình tại Bắc Kinh. Tổ chức bí mật của Lâm Bưu có danh hiệu là "Đại Hạm Đội" do bà Diệp Quần và Tứ Đại Kim Cương lãnh đạo. Lâm Bưu được gọi là "Thủ Trưởng 101" và là lãnh đạo tối cao của cả hai tổ chức. Lâm Bưu phân công cho Liên Hạm Đội của Lâm Lập Quả có nhiệm vụ ám sát, bắt cóc bất cứ ai, và phải sẵn sàng cho một cuộc khởi nghĩa vũ trang, trong khi Đại Hạm Đội tại Bắc Kinh dưới ảnh hưởng của Diệp Quần, là một lực lượng chiến lược, và sẽ lãnh đạo cuộc đảo chánh.

Khi sẵn sàng thi hành cuộc đảo chánh, Thủ Trưởng 101 sẽ ra hiệu lệnh. Tại Bắc Kinh, Thủ Trưởng 101 sẽ dùng Đại Hạm Đội làm đảo chánh, bắt và giết Mao Trạch Đông, hoặc ép Mao phải nhường chức chủ tịch ngay, trong khi đó, lực lượng của Lâm Lập Quả tại các tỉnh sẽ phát động phong trào hưởng ứng, và tiêu diệt ngay những phần tử chống đối lại Lâm Bưu. Đó là ý đồ của Lâm Bưu, nhưng Lâm Bưu không dè tới một sự phân hoá kình chống nhau ngay trong nội bộ. Đây là sự tranh chấp giữa hai mẹ con Diệp Quần và Lâm Lập Quả. Diệp Quần thì muốn dùng Đại Hạm Đội và đảo chánh ngay tại Bắc Kinh, như thế bà ta sẽ có công lớn, và đoạt được quyền lãnh đạo chính trị. Diệp Quần muốn tranh chức Nữ Hoàng Đỏ của Giang Thanh, và sẽ cai trị Trung Hoa cùng với người tình Hoàng Vĩnh Thắng. Trong khi đó Lâm Lập Quả chủ trương phải giết Mao Trạch Đông trên đường đi kinh lý, và muốn rằng Đại Hạm Đội chỉ ra tay khi tổ chức của Lâm Lập Quả đã thành công. Hai mẹ con đều gờm nhau, người này sợ người kia chiếm được công đầu. Lâm Lập Quả không ưa Hoàng Vĩnh Thắng và các tướng già nên nhất quyết không để Đại Hạm Đội của Diệp Quần ra tay trước, và cũng nhất quyết không nhượng bộ bà mẹ. Sau này chính vì Diệp Quần dùng ảnh hưởng của Lâm Bưu, cố tình ngăn cản việc thi hành kế hoạch 571 của nhóm Lâm Lập Quả, khiến cho Lâm Lập Quả thất bại không giết được Mao Trạch Đông,

trong khi Lâm Lập Quả sắp đạt được mục tiêu.

Những nhân vật nóng cốt trong Liên Hạm Đội của Lâm Lập Quả bao gồm 375 người, trong đó có nhiều người giữ những chức vụ rất cao, có người mang cấp bậc trung tướng. Lâm Lập Quả xác định mục tiêu cho mọi người biết rõ. Lâm Lập Quả giải thích cho mọi người trong Liên Hạm Đội biết rằng Lâm Bưu rất tin tưởng về việc kế vị Mao Trạch Đông, nhưng sự chờ đợi năm, mười năm đến khi Mao chết rồi thì không hấp dẫn lắm. Điều gì cũng có thể xảy ra trong thời gian đó. Ai cũng biết rõ rằng Mao Trạch Đông có khuynh hướng tấn công triệt hạ những nhân vật có địa vị gần với mình nhất. Hiện nay Trương Xuân Kiều đang có vẻ thắng thế, và Lâm Bưu e sợ rằng sẽ bị loại khỏi địa vị thừa kế Mao Trạch Đông.

Ngày 20-3-1971, Lâm Lập Quả và một số nhân vật đầu não của tổ chức Liên Hạm Đội về Thượng Hải bàn định chương trình hành động. Trong hai ngày 22 và 23 tháng 3, Liên Hạm Đội đã hoàn thành được kế hoạch đảo chánh mà Chu Vũ Trì đã đúc kết lại thành một văn kiện được gọi là “Đại Cương Kế Hoạch 571” như sau đây:

Phần mở đầu của Kế Hoạch 571 xác định mục tiêu đảo chánh của giai cấp cách mạng chống lại nhóm cai trị tham nhũng, ngu dốt và bất tài. Kế Hoạch kêu gọi đưa Trung Hoa tới chế độ xã hội, và tố cáo Mao Trạch Đông đã biến Trung Hoa thành một lò giết người. Kế Hoạch dùng mật mã “B52” để ám chỉ Mao Trạch Đông, và buộc tội Mao mặc quần áo của Các Mác và Lê Nin, nhưng áp dụng các luật lệ của bạo chúa Tần Thuỷ Hoàng. Tất cả sinh viên, công nhân và nông dân đều bị bóc lột, và hiện có một sự bất mãn khắp nơi; quốc gia đang rơi vào một tình trạng kinh tế bế tắc. Nhưng tiếc thay “B52” vẫn được sự ủng hộ mù quáng của dân chúng. Bởi vậy Liên Hạm Đội của Lâm Lập Quả nhận thấy có sứ mạng giải thoát Trung Hoa khỏi tình trạng nguy ngập hiện nay.

Kế Hoạch 571 đặt ra ba giai đoạn tiến hành cuộc cách mạng.

1. Giai đoạn chuẩn bị: Huấn luyện lực lượng cách mạng, tích trữ vũ khí, thu thập và phân tích tin tức tình báo.

2. Giai đoạn đảo chánh: Ấn định thời gian và phương pháp tiến hành cuộc cách mạng.

3. Giai đoạn hậu cách mạng: Mở rộng và củng cố sự kiểm soát và hướng dẫn quần chúng.

Kế Hoạch 571 dùng chiêu bài “Giải phóng quốc gia” và giương danh Mao Trạch Đông trong cuộc đảo chánh, nhưng sau khi Mao bị giết chết rồi thì phải chứng minh việc loại trừ Mao khỏi chính trường Trung Hoa là một điều cần thiết, vì Mao là một người có đầu óc bệnh hoạn, dâm đãng và sa đoạ, một người không phục vụ cho quyền lợi của Trung Hoa, mà trái lại, Mao chỉ phung phí tài nguyên quốc gia cho sự hưởng thụ và quyền lợi riêng của cá nhân mình. Kế Hoạch này đòi hỏi mọi người trong tổ chức Liên Hạm Đội phải sẵn sàng chết nếu cuộc đảo chánh thất bại.

Vấn đề khó khăn nhất của Lâm Lập Quả là làm sao bắt được Mao Trạch Đông. Bắt được Mao là một công việc cực kỳ khó khăn, vì Mao là một người rất quỷ quyệt và sống hoàn toàn cách biệt với mọi người. Mao còn lập ra nhiều nơi cư ngụ khác nhau tại Bắc Kinh, lúc ở chỗ này lúc ở chỗ khác, giống như một con thỏ có nhiều hang nối liền nhau. Bởi vậy mối ưu tư số một của Lâm Lập Quả là phải xác định được nơi ở đích xác của Mao. Khi xác định được vị trí nơi ở của Mao rồi thì Lâm Lập Quả sẽ giết Mao bằng bất cứ phương tiện gì thích nghi nhất: hơi ngạt, khí giới hoá học, bom, tai nạn xe hơi, ám sát, bắt cóc hoặc chiến dịch du kích tại thành phố.

Lâm Lập Quả phải công nhận phương pháp bảo vệ an ninh cho Mao Trạch Đông của Uông Đông Hưng thật là sắt thép và hữu hiệu. Đúng lúc đang lo lắng mà chưa tìm cách gì tấn công được Mao, thì Lâm Lập Quả nghe tin Mao đang chuẩn bị một cuộc đi kinh lý về miền nam, có lẽ vào mùa hè năm 1971. Chuyến đi về miền nam của Mao nói là để đi thanh tra các địa phương xa, nhưng thực ra chuyến đi này không nhằm mục đích thanh tra, mà chính là tạo cơ hội cho Mao giải thích trường hợp của Mao với các viên chức bên ngoài Bắc Kinh trước khi Mao tiến hành cuộc đụng độ với Lâm Bưu. Người ta trích lời của Mao:

“Tôi sẽ nói chuyện với phe Lâm Bưu sau khi tôi trở về Bắc Kinh. Nếu họ không đến với tôi thì tôi sẽ đến với họ. Có thể cứu được một số người trong bọn họ, và cũng có thể không

cứu được. Tình thế hoàn toàn tùy thuộc vào hành vi của họ.”

Sau đó, như để chuẩn bị cho thính giả của mình đón nhận một bản án sắp đưa ra, Mao kể tên những nhà lãnh đạo của đảng đã bị lật đổ trong chín cuộc tranh quyền trước đây với Mao. Sau khi hỏi xem họ đã sửa chữa các sai lầm của họ hay không, Mao trả lời chính câu hỏi của mình: “Không, họ không sửa chữa.”

Lúc đó đã là cuối mùa xuân rồi. Lâm Lập Quả vội vàng bắt tay vào việc ngay, vì không còn nhiều thời giờ nữa. Đây là một cơ hội lý tưởng: con thỏ đã ra khỏi hang rồi thì dễ bắt hơn. Lâm Lập Quả hết bay đi Thượng Hải rồi lại Hàng Châu và Nam Kinh để tìm ra phương cách di chuyển của Mao để áp dụng kế hoạch tấn công Mao dọc đường.

Trong những chuyến bay đi thăm dò này, Lâm Lập Quả gặp được một người cựu bí thư của Mao Trạch Đông, chuyên lo việc di chuyển của Mao năm năm về trước. Lâm Lập Quả long trọng mời người cựu bí thư ấy về bản doanh, trọng đãi như một thượng khách, và dò hỏi suốt một ngày một đêm về thói quan di chuyển của Mao. Sau khi khai thác xong, người của Lâm Lập Quả giết chết người cựu bí thư trên đường đưa ông ta về nhà, để bảo mật.

Nhờ những tiết lộ của người cựu bí thư của Mao Trạch Đông, Lâm Lập Quả biết được cung cách đi kinh lý của Mao như thế nào. Các chi tiết về một chuyến đi của Mao bao giờ cũng được coi như một bí mật quốc gia hàng đầu. Các nhân viên sắp đặt chuyến đi của Mao không được phép về nhà cho đến khi Mao đã đi tới nơi bình yên. Các chương trình đều có tính cách linh động, và không ai biết trước giờ khởi hành. Xe lửa phải sẵn sàng, nhưng chỉ chuyển bánh vào lúc nào, và đi về hướng nào thì chỉ vào phút cuối cùng mới được biết. Không ai biết trước được giờ đến và giờ đi của chuyến xe lửa của Mao.

Lâm Lập Quả dự liệu đối phó với cả hai trường hợp: dù Mao Trạch Đông di chuyển theo đúng chương trình ấn định trước hay không cũng vậy. Ngày 25-7-1971, Lâm Lập Quả hội họp các nhân vật đầu não của Liên Hạm Đội tại trường huấn luyện không quân tại ngoại ô phía tây Bắc Kinh. Một điều khôi hài là mười năm sau cũng chính trường huấn luyện này đã được dùng làm nơi xử những người phản loạn trong phe Lâm Bưu. Trong buổi họp này, nhóm Lâm Lập Quả biết chắc chắn Mao sẽ bắt đầu cuộc đi kinh lý về miền nam vào giữa tháng 8, có cả Uông Đông Hưng đi theo. Chuyến đi sẽ ghé lại những thành phố lớn, như Thượng Hải, Hàng Châu, Nam Kinh, Trường Sa, Vũ Hán, Nam Xương và Quảng Châu. Về phương tiện di chuyển, Mao sẽ dùng xe lửa.

Sau khi nghiên cứu lộ trình của Mao Trạch Đông, các cố vấn của Lâm Lập Quả đồng ý nơi lý tưởng nhất để hạ “B52” là Thượng Hải hoặc Hàng Châu, và thời giờ thuận tiện nhất là ngay khi Mao bắt đầu chuyến đi. Cuối cùng nhóm Lâm Lập Quả dự liệu ba phương pháp tấn công như sau:

1. Trong lúc Mao Trạch Đông ở trên xe lửa, trên trục lộ Nam Kinh-ThươngHải-Hàng Châu, thì xe lửa sẽ bị phá nổ tan ngay trên đường rầy, và một lữ đoàn tiền phong sẽ tiến ra kết liễu Mao, nếu Mao còn sống sót trong khi xe lửa bị phá hủy.

2. Ám sát Mao trong lúc Mao không có mặt trên xe lửa.

3. Trong trường hợp Mao dùng phi cơ tại bất cứ chặng nào của chuyến đi kinh lý, thì bộ tư lệnh không quân sẽ dùng hoả tiễn địa không để hạ phi cơ chở Mao.

Về sau điểm thứ hai của kế hoạch trên phải bãi bỏ, sau khi nhóm đảo chánh biết rõ hơn về xe lửa của Mao Trạch Đông. Mao có thói quen tiếp khách ngay trên toa xe lửa riêng của mình. Toa xe này được trang bị đầy đủ các dụng cụ an toàn. Không ai được mang vũ khí khi lên toa này. Bất cứ một vi phạm nào cũng sẽ gây nên một sự báo động tức khắc. Mao rất trông cậy tin tưởng vào hệ thống an ninh trên xe lửa nên rất ít khi Mao rời khỏi toa xe lửa dành riêng cho mình. Ngay cả khi tới những thành phố lớn, Mao vẫn tiếp tục ở trong toa xe lửa đó.

Điểm thứ ba tấn công phi cơ của Mao Trạch Đông có lẽ nhẹ nhàng an toàn hơn cả. Nếu Mao thay đổi ý định và dùng phi cơ thì nhóm đảo chánh trong không quân sẽ biết mọi chi tiết về phi cơ cũng như lộ trình bay của phi cơ. Nhiệm vụ tấn công phi cơ của Mao sẽ được giao phó cho đơn vị tại Thưởng Hải hoặc Hàng Châu, vì các sĩ quan phòng vệ tại hai thành phố này đã được chỉ thị phải tuân lệnh của bộ tư lệnh không quân.

Các hoả tiễn để tấn công phi cơ của Mao Trạch Đông thuộc loại tối tân nhất và chính xác nhất. Đấy là loại hoả tiễn Cờ Đỏ do Trung Cộng chế tạo và đã sử dụng rất hữu hiệu trong chiến tranh Việt Nam, và đã hạ được nhiều phi cơ thám thính của Trung Hoa Quốc Gia. Mức độ trúng đích của các hoả tiễn Cờ Đỏ lên đến 98%. Lâm Lập Quả hy vọng rằng các hoả tiễn này sẽ hoàn thành được mục tiêu hạ phi cơ của "B52". Lâm Lập Quả cũng muốn kết thúc Mao mau lẹ và êm thấm để không ai có thể tìm ra người chủ mưu. Sau đó Lâm Lập Quả sẽ đổ tội cho chính Giang Thanh muốn hạ Mao để lên thay thế.

Các đồng chí của Lâm Lập Quả trong không quân đã biết chiếc phi cơ riêng của Mao Trạch Đông mang dấu hiệu mặt trời rất lớn, nên rất dễ nhận biết mục tiêu. Kế hoạch tấn công phi cơ chở Mao bằng hoả tiễn tỏ ra là kế hoạch đơn giản nhất và dễ thành công nhất. Nhưng tất cả đều lo ngại là Mao Trạch Đông sẽ không sử dụng phi cơ cho chuyến đi kinh lý. Do đó nếu hai phương pháp hai và ba bị loại thì Liên Hạm Đội của Lâm Lập Quả sẽ phải thực hiện kế hoạch cuối cùng: tấn công xe lửa của Mao.

Chương 10

Những Trục Trặc Khi Thi Hành Kế Hoạch 571

Ngày 15-8, Mao Trạch Đông lên đường đi kinh lý miền nam bằng xe lửa, đúng như nhóm Lâm Lập Quả đã biết trước. Chuyến xe lửa đặc biệt chở Mao gồm có sáu toa và một đầu máy diesel loại tối tân nhất. Hai toa giữa dành riêng cho Mao, được trang bị cực kỳ an toàn và êm ái xa hoa, có hệ thống cản âm thanh, cản đạn và chất phóng sạ. Bên trong có hệ thống báo động khẩn cấp. Một toa dùng làm phòng ngủ cho Mao, có thêm một phòng làm việc và một phòng khách rộng rãi. Toa thứ hai là phòng để Mao tiếp khách, và một phòng giải trí, có thể biến thành phòng khiêu vũ hoặc phòng chiếu phim ảnh. Trong hai toa đặc biệt này còn thiết trí những dụng cụ viễn thông tối tân nhất, để Mao có thể liên lạc với bất cứ tư lệnh quân khu nào. Nếu biến cố xảy ra trên đường đi, các toa xe lửa này có thể chịu đựng và ngăn chặn được những cuộc tấn công trong một thời gian để chờ viện binh.

Hai toa đi đầu của chuyến xe lửa chở hàng trăm nhân viên an ninh của Mao Trạch Đông. Toán an ninh được trang bị bằng những dụng cụ quan sát, truyền tin và cấp báo hữu hiệu nhất. Các vũ khí của toán an ninh này được coi là những vũ khí mạnh nhất, tối tân nhất mà Trung Cộng có thể cung cấp được. Hai toa theo sau cùng dùng để chở khoảng 50 vệ sĩ thân tín và cừ khôi nhất của Mao. Cuộc kinh lý của Mao như vậy được bảo vệ an toàn đến tối đa. Khi đến một địa phương nào thì các nhân vật đầu não của chính quyền địa phương phải đến trình diện Mao ngay tại toa xe lửa của Mao. Mao không bao giờ rời khỏi toa xe lửa của mình.

Ban tham mưu của Lâm Lập Quả nhận thấy nếu tấn công bằng bộ binh vào thẳng xe lửa của Mao Trạch Đông, thì rất ít hy vọng thành công trước sức mạnh của nhân viên an ninh và vệ sĩ trên xe lửa. Bất cứ tại đâu, Mao cũng có đủ thời giờ gọi viện binh tới. Cuối cùng Lâm Lập Quả đi đến một kết luận là phải dùng vũ khí nặng, đặc biệt là các loại hoả tiễn cực mạnh của không quân mới mong hoàn thành được mục tiêu.

Kế hoạch mới nhất của Lâm Lập Quả là dùng một căn cứ không quân phóng hỏa tiễn phá huỷ xe lửa của Mao Trạch Đông khi xe lửa đang băng qua một cây cầu gần Hàng Châu. Hỏa tiễn phải đủ mạnh để tiêu hủy tất cả sáu toa xe lửa và cả cây cầu. Kế hoạch dự trù sẽ diễn tiến như sau: Khi xe lửa chở Mao rời Hàng Châu thì tất cả lực lượng của Lâm Lập Quả sẽ phải chuẩn bị sẵn sàng. Một toán quan sát được bố trí gần cây cầu. Khi xe lửa cách cây cầu mười cây số, và vào đúng tầm quan sát của đơn vị phục kích, thì đơn vị này sẽ báo hiệu về phòng phóng hỏa tiễn. Có tất cả năm nhóm phóng hỏa tiễn khác nhau, để chắc chắn có thể giết được Mao.

Trừ toán quân có nhiệm vụ quan sát, tất cả các toán khác sẽ rút lui ngay sau khi xe lửa nổ tung. Một lữ đoàn khác sẽ có nhiệm vụ lục lọi trong đám tro tàn, để tìm cho ra xác Mao Trạch Đông và Uông Đông Hưng, và sẽ dùng súng phóng hoả đốt cháy tiêu hủy hoàn toàn xác của hai người này. Lữ đoàn này còn có nhiệm vụ không để cho bất cứ một người nào trên xe lửa được sống sót. Sau khi nhiệm vụ hoàn tất, lữ đoàn sẽ được trực thăng bốc về Hàng Châu, và từ đó sẽ có phi cơ đưa họ về thẳng Thượng Hải hoặc Bắc Kinh. Chính Lâm Lập Quả sẽ túc trực tại phòng phóng hỏa tiễn, chỉ cách cây cầu khoảng tám cây số.

Ngày 7-9, Lâm Lập Quả bỗng được lệnh gọi về gặp Lâm Bưu tại Bắc Đới Hà. Lệnh gọi này có thể do Diệp Quần xúi bẩy Lâm Bưu, vì Diệp Quần sợ con trai giết được Mao Trạch Đông, lập công đầu thì giấc mơ lãnh đạo Trung Hoa của bà không có cơ thực hiện. Ngày 8-9, nhóm đảo chánh được tin từ Hàng Châu cho biết Mao Trạch Đông sẽ dùng xe lửa đi Thẩm Bình và sẽ trở về Thương Hải ngay. Khoảng ba giờ chiều ngày 9-9, toán phục kính nhận được tin từ Thượng Hải cho biết cấp trên của họ vừa đi Hàng Châu tiễn Mao, và xe lửa của Mao đang trên đường trở về Thương Hải.

Toán phục kích rất hồi hộp. Con mồi đang tiến lại gần họ từng phút một, với tốc độ 95 cây số một giờ. Lâm Lập Quả mới trở lại phòng phóng hỏa tiễn từ Bắc Đới Hà. Liên lạc giữa giữa toán phục kích và Lâm Lập Quả rất tốt đẹp và tiếp tục đều đặn, không có một trục trặc nào cả.

Rồi xe lửa của Mao xuất hiện. Thoại đầu là các toa dẫn đầu chở nhân viên an ninh và vệ sĩ đã tới cây cầu. Hai phút sau đó xe lửa của Mao hiện ra rất rõ trước mắt toán phục kích, và chạy hết tốc độ. Mọi người trong toán phục kích chăm chú nhìn chiếc xe lửa mục tiêu của họ không chớp mắt, và báo hiệu về cho Lâm Lập Quả: "Đây rồi! Khai hỏa ngay đi!" Bây giờ xe lửa của Mao chỉ còn cách cây cầu một cây số. Hệ thống liên lạc rất tối tân và Lâm Lập Quả nhận được tin ngay. Toán phục kích hồi hộp chờ đợi những tiếng nổ long trời lở đất. Chuyến xe lửa của Mao, tất cả sáu toa, đang đi vào giữa cây cầu thì toán phục kích nhận được lệnh mới của Lâm Lập Quả: "Lệnh mới! Hoãn cuộc tấn công!"

Xe lửa của Mao qua cầu ngon lành. Toán phục kích phẫn uất, tiếc rẻ cơ hội ngàn năm một thuở đã qua mất, và ngẩn ngơ nhìn theo chuyến xe lửa chở Mao dần dần mất hút ở chân trời. Toàn phục kích vội trở về căn cứ không quân, và khi họ dò hỏi tại sao cuộc tấn công tốt đẹp như thế mà phải hoãn lại, thì được lệnh phải trở về Thượng Hải chờ lệnh mới.

Ngày hôm sau, ban tham mưu của nhóm đảo chánh đi thăm dò một cây cầu khác, khoảng 185 cây số về phía bắc Thượng Hải, trên đường đi Bắc Kinh. Lâm Lập Quả sai thiết lập một đài quan sát tại đây. Lâm Lập Quả dự định sẽ tấn công xe lửa của Mao khi xe lửa đi qua cây cầu này trên đường từ Thượng Hải trở về Bắc Kinh.

Cuộc phục kích này sẽ hoàn bị hơn. Vùng mục tiêu tấn công bao gồm 30 cây số trước cầu và 30 cây số sau cầu. Lần này hoả tiễn sẽ mạnh gấp năm lần hoả tiễn trước, và phóng từng đợt, mỗi đột 15 hỏa tiễn. Những đợt phóng hỏa tiễn liên tục như vậy không những chắc chắn phá hủy được xe lửa của Mao, mà còn ngăn chặn bất cứ quân tiếp viện nào tiến vào vùng mục tiêu. Cả một khu vực có đường bán kính 8 cây số từ cây cầu sẽ bị triệt hạ tiêu hủy hoàn toàn.

Đúng giữa trưa ngày 11-9, toán phục kích nhận được tin xe lửa của Mao Trạch Đông đang trực chỉ mục tiêu. Toán phục kích liên lạc với Lâm Lập Quả, nhưng không thấy Lâm Lập Quả trả lời. Họ được biết Lâm Lập Quả lại mới trở về Bắc Đới Hà. Phải mất rất nhiều thời giờ, toán phục kích mới nói chuyện được với Lâm Lạp Quả. Nhưng mọi người chưng hửng nghe Lâm Lập Quả ra lệnh cho nhóm phục kích phải trở về căn cứ, hoặc Bắc Kinh, hoặc Thượng Hải, và ngưng hẳn cuộc đảo chánh. Đúng lúc đó thì xe lửa của Mao Trạch Đông lại xuất hiện, bình yên chạy qua cây cầu 185. Cũng trong lúc đó thì Lâm Lập Quả phải đi theo Lâm Bưu và Diệp Quần ra phi trường Sơn Hải Quan để trở về Bắc Kinh. Diệp Quần đã thành công phá hoại được kế hoạch 571 của Lâm Lập Quả. Lâm Lập Quả không giết được Mao Trạch Đông không phải vì kế hoạcn 571 dở, mà chính vì lòng say mê quyền lực mù quáng của bà mẹ, nhất định không cho con trai thành công.

*

Tại sao kế hoạch 571 phải hoãn lại vào phút chót tới hai lần, và đúng vào những lúc có thể đánh trúng mục tiêu như đã dự liệu?

Sự việc Lâm Lập Quả thuyết phục được các sĩ quan trong phòng phóng hỏa tiễn chấp thuận bấm nút phóng các hỏa tiễn theo lệnh của Lâm Lập Quả là một kỳ công. Thực ra các sĩ quan này biết thân phụ của Lâm Lập Quả là Lâm Bưu, một người họ hết sức tôn sùng. Có điều họ cũng hơi ngạc nhiên tại sao mục tiêu của những hỏa tiễn cực mạnh này chỉ là một cây cầu và những đường rầy xe lửa. Tuy nhiên họ vẫn tuân lệnh Lâm Lập Quả, một phần vì họ không hay biết gì về việc di chuyển bằng xe lửa của Mao Trạch Đông.

Về phần Lâm Lập Quả cũng đích thân ngồi trong phòng phóng hỏa tiễn để chắc chắn mọi việc được thực hiện nghiêm chỉnh chu đáo. Nhưng đúng 1:30 ngày tấn công đầu tiên thì Lâm Lập Quả nhận được điện thoại của Chu Vũ Trì cho biết Diệp Quần muốn Lâm Lập Quả phải trở về Bắc Đới Hà ngay, và có một phi cơ đang chờ sẵn để đưa Lâm Lập Quả đi ngay. Trước hết một trực thăng sẽ chở Lâm Lập Quả tới phi trường Thượng Hải, và từ đó sẽ dùng phi cơ đi Bắc Đới Hà. Lâm Lập Quả rất lo ngại sức khoẻ của Lâm Bưu có thể bất thần suy nhược, lâm trọng bệnh, nhưng Chu Vũ Trì cho biết lý do Lâm Lập Quả phải trở về Bắc Đới Hà không liên quan tới sức khoẻ của Lâm Bưu, nhưng lệnh cho biết Lâm Lập Quả phải về ngay. Lâm Lập Quả thấy không tiện sử dụng trực thăng, sợ bại lộ, nên lái xe đến phi trường Thượng Hải và lên phi cơ đi Bắc Đới Hà theo lệnh của mẹ.

Khi Lâm Lập Quả về đến Bắc Đới Hà thì đã 9:50 tối, và Lâm Bưu đã sai tài xế riêng đón Lâm Lập Quả tại phi trường. Khi Lâm Lập Quả về tới nhà thì Lâm Bưu đã đi ngủ rồi. Lâm

Lập Quả suốt đêm bàn bạc với Hoàng Phế và nhóm phục kích. Trước khi đi Bắc Đới Hà, Lâm Lập Quả giao toàn quyền cho Hoàng Phế trong việc phóng hỏa tiễn tấn công xe lửa của Mao.

Ngày hôm sau, 8-9, Lâm Lập Quả ăn sáng với Lâm Bưu. Buổi chiều hai cha con lái xe ra bãi biển Đông Sơn để ngắm sóng biển. Hai người nói chuyện với nhau rất ít. Một lúc lâu Lâm Bưu hỏi Lâm Lập Quả nghĩ gì về sóng biển. Lâm Lập Quả ngần ngừ không trả lời vì không hiểu ý tứ của thân phụ. Lâm Bưu bắt Lâm Lập Quả phải trả lời, vì đây là một câu hỏi trắc nghiệm của ông. Lâm Lập Quả suy nghĩ một lúc cũng không biết trả lời thế nào, chỉ đành bẽn lẽn cười.

Lâm Bưu gật đầu, "Con trả lời đúng."

Lâm Lập Quả ngạc nhiên hỏi lại, "Con có trả lời gì đâu!"

Lâm Bưu giải thích, "Không có câu trả lời là cách trả lời đúng nhất. Không phải bất cứ cái gì cũng hoàn toàn rõ ràng. Người ta không thể làm cho người khác tin tưởng nếu chính mình thiếu tin tưởng."

Hai cha con tiếp tục ngồi trong xe nhìn sóng biển, những đợt sóng biển chồm lên, xô vào bờ đá, cho tới 3 giờ chiều. Trong suốt thời gian ngồi ngắm sóng biển cho tới lúc về nhà, Lâm Bưu không hề hỏi con trai về các hoạt động riêng của con. Khoảng 5 giờ chiều, sau khi Lâm Bưu nằm nghỉ được một giờ thì cho gọi Lâm Lập Quả vào phòng ngủ của ông. Diệp Quần cũng đang chờ tại đó.

Phòng ngủ của Lâm Bưu không sang trọng lắm. Phòng thật rộng, nhưng trống không và lạnh lẽo. Trong phòng đặt rất nhiều dụng cụ tập thể dục, trông giống như một phòng thể dục hoặc một sân chơi của trẻ con. Nhiệt độ trong phòng được để vừa đủ ấm. Các cửa sổ được lắp tới ba lần kiếng, tường dầy và trang bị hệ thống cản âm thanh; các màn cửa lúc nào cũng buông xuống, vì Lâm Bưu không thích ánh sáng. Chính vì thế phòng ngủ của Lâm Bưu yên lặng và tối mò như một nhà mồ.

Kế phòng ngủ là một phòng khám bệnh thường xuyên của Lâm Bưu. Trước khi Lâm Lập Quả tới, Diệp Quần đã kín đáo dặn một vệ sĩ nấp trong phòng để sẵn sàng bảo vệ Lâm Bưu trong trường hợp Lâm Lập Quả phản kháng và chống lại bố.

Khi Lâm Lập Quả bước vào phòng thì hai cha con bàn về sự khác nhau của thời tiết giữa Thượng Hải, Bắc Kinh và Bắc Đới Hà. Rồi Lâm Lập Quả nói, "Các đồng chí làm việc với con gửi lời kính thăm cha. Họ chúc cha được trường thọ."

Lâm Bưu cười khà khà hỏi lại con, "Trường thọ! Trường thọ? Làm gì có người thứ hai trên đất nước này được hưởng trường thọ? Tại sao họ chúc tụng như thế cho một nhân vật số hai? Họ muốn nói gì?"

Lâm Lập Quả cãi lại, "Nhưng cha là người thừa kế của chủ tịch."

"Người thừa kế? Ngươi nghĩ thế nào về vấn đề thừa kế?"

Lần thứ hai trong cùng một ngày, Lâm Lập Quả không biết trả lời thân phụ thế nào.

Bây giờ đúng là lúc Lâm Bưu đi thẳng vào vấn đề. Ông nhìn thẳng vào mắt Lâm Lập Quả và nói, "Này Tiểu Hổ, con có lần hỏi ta những gì xảy ra trong kỳ đại hội đảng lần thứ 9 tại Lư Sơn. Lúc đó ta chỉ nói: "Con hãy tự nghĩ lấy." Hiển nhiên là con đã có nhiều suy nghĩ, cố gắng làm một cái gì. Con cũng rất can đảm nữa. Nhưng con không nên có một quan niệm sai lầm về hắn. Đã có nhiều sự kiện chứng tỏ con cáo quỷ quyệt không bao giờ hết độc ác và lừa dối. Hắn không thể sống một ngày mà không có những trò bịp bợm lừa đảo. Chúng ta phải cho hắn nếm mùi vị của chính môn thuốc ưa thích của hắn. Chúng ta phải đập tan những toan tính của hắn."

Lâm Lập Quả gật đầu biểu đồng tình, "Con hoàn toàn đồng ý với cha một trăm phần trăm."

"Nhưng phương pháp của ta và của con khác hẳn nhau. Ta chẳng bao giờ có ý tưởng dùng phương sách đơn sơ phóng hoả tiễn phá hủy một chiếc xe lửa."

Lâm Lập Quả giật mình sửng sốt, "Tại sao cha biết chuyện đó."

Lâm Bưu mỉm cười và không trả lời ngay. Ông để bà vợ đỡ ông, dìu ông lại cái ghế bành bên cạnh chiếc bàn nhỏ. Lâm Bưu đeo kính và lục trong ngăn kéo và nói, "Ta biết nhiều hơn thế nữa." Nói rồi Lâm Bưu lấy ra một tập hồ sơ và đưa cho Lâm Lập Quả. "Con hãy đọc những cái này."

Lâm Lập Quả run rẩy cầm lấy tập hồ sơ. Hồ sơ đầu tiên gồm ba tấm hình. Hình thứ nhất là hình một viên sĩ quan không quân. Hình thứ hai là hình chụp tiểu sử viên sĩ quan này. Hình thứ ba là xác một người chết, đầu vẫn còn những lỗ đạn xuyên qua. Đây chính là viên sĩ quan không quân Đinh Sĩ Quý thuộc quân khu Nam Kinh, người đã báo cáo cho Ngô Pháp Hiến về âm mưu đảo chánh của Lâm Lập Quả.

Tài liệu thứ hai là của tư lệnh ngành hỏa tiễn không quân, kèm theo lời phê bình của Ngô Pháp Hiến. Viên tư lệnh này khen ngợi tư cách của Lâm Lập Quả tại căn cứ. Mục tiêu bề ngoài có vẻ như ca ngợi Lâm Lập Quả để lấy điểm, nhưng thực ra viên tư lệnh này muốn gián tiếp báo cáo cho Lâm Bưu và Ngô Pháp Hiến hành động của Lâm Lập Quả trong âm mưu dùng hỏa tiễn hạ xe lửa của Mao Trạch Đông. Ngô Pháp Hiến cũng muốn dùng tài liệu này để đẩy gánh nặng về hoạt động bí mật của Lâm Lập Quả cho Lâm Bưu gánh chịu. Ngô Pháp Hiến biết rõ mối liên lạc giữa cha con Lâm Bưu rất tinh tế, và không muốn mắc kẹt vào giữa. Ngô Pháp Hiến cho biết tình cờ bắt gặp tài liệu báo cáo này. Ngô Pháp Hiến không phản đối hành động của Lâm Lập Quả, nhưng tỏ dấu lo ngại. Ngô Pháp Hiến còn cho biết từ nay các cấp bậc chỉ huy trong không quân sẽ im lặng trước mọi hành động của Lâm Lập Quả, và yêu cầu Lâm Bưu không cho Lâm Lập Quả biết ai đã viết tài liệu báo cáo này.

Bây giờ đến lượt Diệp Quần cảnh cáo cậu con trai bằng một giọng gay gắt, "Tiểu Hổ, con không biết việc làm của con nguy hiểm đến mức nào hay sao? Tại sao con không bàn với cha con, trước khi con liều đời một cách dại dột như thế? Đây không phải là trò chơi. Nếu con không hành động khôn ngoan thì tất cả chúng ta đều mất đầu."

Lâm Lập Quả hỏi lại, "Vậy chúng ta phải làm gì? Chúng ta không thể ngồi yên chờ họ mang búa tới chặt đầu chúng ta."

Lâm Bưu xen vào, "Hãy ra lệnh cho bọn phục kích ở Thượng Hải phải chấm dứt ngay. Bọn trẻ các ngươi làm cái gì cũng quá mau lẹ. Lão già đó chưa đến nỗi lẩm cẩm đâu. Con tưởng con có thể xơi tái lão ta ngon lành như thế ư? Dĩ nhiên chúng ta phải làm một cái gì, nhưng không phải bằng cách đó. Việc đó không dễ dàng gì. Ta cũng có âm mưu riêng của ta từ ít lâu nay rồi."

Lúc đầu chính Lâm Bưu cũng định dùng cùng một phương pháp tương tự như của Lâm Lập Quả. Nhưng bản chất của Lâm Bưu vốn quá thận trọng, không bao giờ ra tay tấn công mà chưa nắm chắc phần thắng. Sự thành công của một cuộc phục kích nhỏ tuỳ thuộc rất nhiều vào các yếu tố kỹ thuật về hỏa tiễn. Lâm Bưu có khuynh hướng tin tưởng con người hơn là tin vào các máy móc vũ khí, dù vũ khí tối tân đến đâu.

Lâm Lập Quả nhấn mạnh, "Cha không biết hết mọi chuyện. Hắn ta sẽ phải đi qua đó, và người của con có đủ chắc chắn diệt trừ được hắn phen này."

"Nếu tình báo không chính xác thì sao? Làm thế nào ngươi có thể biết chắc chủ tịch có mặt trong xe lửa đó? Nếu ngươi tấn công lầm xe lửa thì có khác gì khua bụi rậm báo động cho rắn không? Chúng ta không còn nơi nào để rút lui nữa."

Lâm Bưu cố gắng giải thích cho Lâm Lập Quả, rồi thở dài và kết luận, "Không cần phải bàn cãi thêm về vấn đề này nữa. Không một ai, kể cả ngươi, có thể làm hư hỏng kế hoạch của ta. Kế hoạch Tháp Bảo Sơn là đường lối duy nhất. Ngay cả khi ngươi có thể diệt trừ được hắn trong dịp này thì cũng chưa đúng lúc. Ngươi phải nghĩ tới việc nắm quyền sau đó. Thật là nguy hiểm nếu một cuộc đảo chánh có thể thấy quá rõ ràng là một cuộc đảo chánh. Như thế sẽ có nội chiến. Sau đó là gì? Ngươi không nghĩ rằng chính ta và ngươi sẽ phải gánh chịu mọi tai tiếng hay sao?"

Trên đường về Thưởng Hải, Lâm Lập Quả được biết về kế hoạch của ông bố, gọi là kế hoạch Tháp Bảo Sơn. Hắn biết rằng Lâm Bưu là người chủ trương kế hoạch đó, và được hầu hết các tướng lãnh cao cấp ủng hộ. Lâm Lập Quả còn được biết Lâm Bưu cũng muốn nhóm đảo chánh của Lâm Lập Quả tham dự vào kế hoạch Tháp Bảo Sơn.

Tuy thế khi về đến phòng chỉ huy ngày 9-9, Lâm Lập Quả cố gắng lắm mới dằn được ý định tấn công xe lửa của Mao Trạch Đông. Lâm Lập Quả tin chắc Mao có mặt trên chuyến xe lửa đặc biệt đó. Mọi việc xảy ra đúng như kế hoạch 571 dự liệu. Mãi đến lúc chót, Lâm Lập Quả đành phải bỏ qua cơ hội giết Mao. Tuy nhiên Lâm Lập Quả cũng phải công nhận kế hoạch Tháp Bảo Sơn của Lâm Bưu cũng rất hấp dẫn, nhất là sau đó Lâm Bưu sẽ trở thành nhân vật số một của quốc gia. Lâm Lập Quả cũng biết Lâm Bưu rất cương quyết trong áp lực bắt hắn phải chấm dứt cuộc pháo kích vào xe lửa của Mao Trạch Đông.

Khi ra lệnh chấm dứt cuộc pháo kích đầu tiên, Lâm Lập Quả biết mọi người trong nhóm đảo chánh sẽ rất phẫn nộ. Chính hắn cũng rất tiếc rẻ công lao khổ cực bao nhiêu ngày tháng mới có được cơ hội hạ Mao tốt đẹp như thế. Lâm Lập Quả liều lĩnh thiết lập một cuộc phục kích thứ hai trên đường trở về Bắc Kinh của Mao, rồi hắn trở lại Bắc Đới Hà, cố gắng thuyết phục Lâm Bưu cho hắn tiếp tục thi hành kế hoạch 571 của hắn một lần nữa. Nhưng Lâm Bưu cương quyết bắt Lâm Lập Quả phải từ bỏ ý định mạo hiểm đó. Cuối cùng Lâm Lập Quả phải vâng lời Lâm Bưu, và xoá bỏ hẳn mọi công trình toan tính của kế hoạch 571.

11

Chương

Chi Tiết Kế Hoạch Tháp Bảo Sơn

Sau khi miễn cưỡng bãi bỏ cuộc tấn công xe lửa của Mao Trạch Đông, Lâm Lập Quả cố gắng tìm hiểu kế hoạch Tháp Bảo Sơn của Lâm Bưu trước khi hoàn toàn tham gia. Tối ngày 10-9, Lâm Lập Quả và Chu Vũ Trì bay từ Thượng Hải tới Bắc Đới Hà, và ngay hôm sau Lâm Lập Quả được Lâm Bưu cho gọi vào để trình bầy kế hoạch của ông phải tấn công Mao Trạch Đông như thế nào.

Buổi họp diễn ra tại phòng làm việc của Lâm Bưu. Lâm Bưu có vẻ tươi tỉnh và tự tin. Lâm Bưu cũng suy xét rất nhiều trước khi quyết định thống nhất Liên Hạm Đội của Lâm Lập Quả vào lực lượng của chính ông ta. Bởi vậy hôm nay, Lâm Bưu họp với Lâm Lập Quả không phải với tư cách cha con, mà là cuộc thảo luận với một tướng tư lệnh trong kế hoạch đảo chánh của ông.

Lâm Bưu bắt đầu bằng cách phác hoạ những chi tiết chiến thuật cũng như nhiệm vụ giao cho Liên Hạm Đội của Lâm Lập Quả. Lâm Bưu cho biết Mao Trạch Đông sẽ trở về Bắc Kinh vào cuối tháng Chín. Ngày 1-10 là ngày quốc khánh của Trung Cộng, và là thời điểm lý tưởng để phát động một cuộc xung đột giữa Trung Cộng và Nga Sô tại biên giới. Sau đó các cuộc đụng độ kế tiếp phải mạnh gấp năm lần hoặc mười lần cuộc xung đột đầu tiên, cả về phương diện quân số tham gia và diện tích trận địa. Vào lúc đó thì đại lễ quốc khánh hàng năm vẫn tổ chức tại quảng trường Thiên An Môn sẽ phải hủy bỏ. Hàng năm buổi lễ này được trên nửa triệu người tham dự, và được coi như một ngày lễ quan trọng nhất của Trung Cộng. Việc hủy bỏ lễ quốc khánh là một tác động tâm lý cho quần chúng để đón nhận những thay đổi lớn lao sau đó.

Trong vòng hai tuần lễ, cuộc chiến Nga-Hoa sẽ phải lan rộng, ít nhất là toàn thể Mãn Châu và một phần miền bắc Trung Hoa. Lúc đó Mao Trạch Đông và Lâm Bưu sẽ phải ngồi lại với nhau để thảo ra kế hoạch phản công lại. Lấy lý do Nga Sô có thể dùng quân nhảy dù tấn chiếm Bắc Kinh, Lâm Bưu sẽ đưa đề nghị sử dụng ba sư đoàn trung thành với Lâm Bưu để bảo vệ phía tây Bắc Kinh. Mao và các cố vấn sẽ được khuyến cáo phải lánh vào các đường hầm trong Tháp Bảo Sơn. Lâm Bưu tin rằng khi cuộc chiến Nga-Hoa xảy ra thì Mao Trạch Đông và Chu Ân Lai sẽ không biết rõ tình hình thực sự ra sao. Lâm Bưu sẽ không khó khăn gì thuyết phục Mao và Chu Ân Lai phải lánh vào đường hầm bí mật. Trong lúc Mao vào hầm trú ẩn tại Tháp Bảo Sơn thì Lâm Bưu cũng sẽ vào khu vực hầm trú ẩn dùng làm bản doanh cho tư lệnh quân đội tại đó.

Cả hai hầm trú ẩn được xây cất vào đầu thập niên 1960, khi tình thân hữu Nga-Hoa tan vỡ vào năm 1959. Mao Trạch Đông và các cố vấn cho rằng chiến tranh nguyên tử giữa Nga Sô và Trung Cộng là điều không thể tránh khỏi. Trong mấy năm sau đó, Trung Cộng điều động mấy triệu người xây những hầm trú ẩn khẩn cấp tại bốn thành phố lớn. Riêng Bắc Kinh có hai hầm, một dành cho các cơ cấu chính phủ và đảng, và một dành cho cấp chỉ huy quân sự tối cao. Khu vực Tháp Bảo Sơn ở về phía tây của Bắc Kinh. Tại đây có rất nhiều lăng tẩm của các vua chúa nhà Minh và nhà Tần. Sau khi cộng sản chiếm trọn Hoa Lục, một số lăng tẩm này được dùng làm dinh thự cho các nhà lãnh đạo cao cấp. Trong những năm 1960, các đường hầm trú ẩn được xây tại đây, có chiều sâu từ ba tới mười thước. Các đường hầm có hệ thống làm thoáng khí rất tối tân, và có những kho dự trữ thực phẩm và đồ dùng cần thiết cho đủ ba năm. Trung Cộng phải mất tám năm mới hoàn thành các hầm trú ẩn này; có những đường hầm dài tới mười cây số. Các nhà lãnh đạo Trung Cộng nghĩ rằng một hầm trú ẩn sâu như thế sẽ giúp họ tránh được hiểm hoạ của chiến tranh nguyên tử.

Trung tâm chỉ huy quân sự ngầm dưới đất được trang bị bằng những dụng cụ truyền tin tối tân. Hệ thống này có thể truyền lệnh cho các bộ tư lệnh trên toàn quốc trong trường hợp khẩn cấp. Lâm Bưu giải thích cho Lâm Lập Quả và Chu Vũ Trì biết bộ tư lệnh hỗn hợp của hai nhóm Đại Hạm Đội và Liên Hạm Đội sẽ đặt tại trung tâm quân sự dưới hầm này, và sẽ đảm nhiệm điều hành tất cả mọi kế hoạch và đưa ra những quyết định quan trọng. Lâm

Bưu sẽ là tổng tư lệnh, và được vợ và bốn tướng đàn em là Hoàng Vĩnh Thắng, Ngô Pháp Hiến, Lý Tác Bằng và Khâu Hộ Tác trợ giúp. Lâm Bưu sẽ là người quyết định giờ đảo chánh, và đưa ra những nhượng bộ với Nga Sô, và sắp xếp nhân sự vào những chức vụ lãnh đạo khi cuộc đảo chánh thành công.

Lâm Lập Quả chịu trách nhiệm về hành quân cùng với Hoàng Vĩnh Thắng, Ngô Pháp Hiến, Chu Vũ Trì và Giang Đằng Giao. Các người này sẽ là phụ tá tư lệnh cho Lâm Lập Quả. Bộ tư lệnh hành quân của Lâm Lập Quả có trách nhiệm thảo các kế hoạch chi tiết trong công cuộc tấn công vào hầm trú ẩn tại Tháp Bảo Sơn để hạ sát Mao Trạch Đông và Chu Ân Lai.

Lâm Bưu tiếp tục nói về quân số được bố trí vào cuộc đảo chánh. Các đơn vị này được chia làm hai nhóm: Lực lượng chiến lược khẩn cấp và lực lượng chiến thuật khẩn cấp. Lực lượng chiến lược sẽ gồm có ba sư đoàn, hai sư đoàn lấy ra từ quân đoàn 38, và một sư đoàn lấy ra từ quân đoàn 40.

Quân đoàn 38 hiện đang đóng tại Bảo Định, thuộc tỉnh Hồ Bắc, và gồm phần lớn là nhưng quân nhân trung thành với Lâm Bưu được thuyên chuyển từ Mãn Châu về trong thời kỳ Cách mạng Văn hoá. Đây là một quân đoàn cơ giới, và được tổ chức theo thể thức tứ-tứ chế, nghĩa là quân đoàn có 4 sư đoàn, mỗi sư đoàn có 4 trung đoàn, mỗi trung đoàn có 4 tiểu đoàn, mỗi tiểu đoàn có 4 đại đội, mỗi đại đội có 4 trung đội, và mỗi trung đội có 4 tiểu đội, trong khi các quân đoàn khác được thành lập theo thể thức tam-tam chế. Quân đoàn 38 có vào khoảng 66 ngàn quân, và được trang bị rất đầy đủ bằng những vũ khí và dụng cụ tối tân nhất.

Quân đoàn 40 cũng là một quân đoàn cơ giới, và cũng rất trung thành với Lâm Bưu, và được coi là “lá bài ách” của Lâm Bưu. Quân đoàn này sẽ được phái tới đóng giữa Ninh Châu và Sơn Hải Quan, và đặt dưới quyền chỉ huy của Hoàng Vĩnh Thắng.

Lâm Bưu cũng tiết lộ các sư đoàn tham dự cuộc đảo chánh sẽ được phái tới phía tây Bắc Kinh. Nhiệm vụ của họ là bao vây và giải giới toán vệ binh 8341 của Mao Trạch Đông đóng tại Tháp Bảo Sơn. Ngay lập tức khu vực này nằm dưới sự kiểm soát của phe đảo chánh, và ngăn chặn mọi đường xâm nhập vào Tháp Bảo Sơn, nơi Mao đang trú ẩn. Bề ngoài có vẻ các sư đoàn này đang tiến tới để bảo vệ và giải cứu cho Mao.

Đúng lúc đó thì lực lượng chiến thuật, tức đội xung kích của Lâm Lập Quả, sẽ tiến vào đường hầm trú ẩn trong Tháp Bảo Sơn qua một đường hầm duy nhất. Lực lượng này sẽ giết Mao và các lãnh tụ khác mắc kẹt trong đó.

Đến đây Lâm Lập Quả ngắt lời Lâm Bưu, và đề nghị sau khi bao vây Tháp Bảo Sơn và vô hiệu hoá vệ binh của Mao rồi thì nên làm phe Mao suy nhược bằng cách đóng chặt các ngả lưu thông, rồi bơm hơi độc vào, trước khi đưa lực lượng chiến thuật vào kết liễu nhiệm vụ. Lâm Lập Quả kết luận, “Phương pháp này sẽ tránh cho chúng ta một trận chiến đấu gay go. Việc tiêu diệt bên địch sẽ gọn gàng sạch sẽ hơn và chắc chắn hơn.”

Lâm Bưu tán đồng đề nghị của con trai và xác định thêm nhiệm vụ cho Lâm Lập Quả. Ngay sau khi cuộc đảo chánh bắt đầu rồi thì lực lượng chiến thuật sẽ chiếm các nhà máy điện tại Bắc Kinh, và cắt đứt mọi đường liên lạc viễn thông, ngoại trừ những đường nào cần thiết cho phe đảo chánh. Vệ binh đoàn 8341 của Mao và quân trú phòng Bắc Kinh sẽ không thể gọi tiếp viện bên ngoài được.

Lâm Bưu còn giải thích ngay sau khi cuộc đảo chánh bắt đầu rồi, thì đài phát thanh trung ương sẽ loan báo một bản thông cáo chính thức theo lệnh của Ủy ban Quân sự. Thông cáo này sẽ cho biết Mao Trạch Đông và Lâm Bưu là mục tiêu của cuộc đảo chánh, và công cuộc bảo vệ quốc gia chống lại những kẻ phản động sẽ do quân đội đảm nhiệm. Chỉ khi nào trật tự vãn hồi thì mới từ từ nêu ra những sai lầm của Mao Trạch Đông và vai trò của Lâm Bưu trong việc loại trừ Mao. Tất cả những ai bị bạc đãi dưới sự độc tài của Mao sẽ được cơ hội phục hồi danh dự và quyền lợi.

Các tư lệnh quân sự và các chính ủy của tất cả những quân khu lớn phải tới trình diện. Trong dịp này, Lâm Bưu sẽ thay thế các tư lệnh bằng người của mình. Cuối cùng Lâm Bưu và Lâm Lập Quả thảo luận về những người thuộc Liên Hạm Đội của Lâm Lập Quả được chọn lựa để tham gia cuộc đảo chánh.

Lâm Bưu nhấn mạnh rằng để nắm được quyền hành chính trị tối cao sau đó, một thông cáo chính thức do Mao Trạch Đông ký tên ban hành đặt quốc gia dưới quyền lãnh đạo tối cao của Lâm Bưu. Thông cáo này sẽ tránh được những cuộc nổi loạn của một số quân khu và sự bất mãn của quần chúng. Hoàng Vĩnh Thắng và Ngô Pháp Hiến đã sửa soạn xong tất cả những tài liệu giả này rồi.

Dưới sự lãnh đạo của Lâm Bưu, tất cả nhân viên quân sự và cảnh sát sẽ nhận lệnh trực tiếp từ các bộ tư lệnh quân sự tối cao. Ngoài ra các ủy ban kiểm soát quân nhân sẽ thiết lập một toà án quân sự, để trừng phạt những kẻ bất tuân lệnh của quân đội. Lâm Lập Quả hỏi Lâm Bưu đã có kế hoạch nào để đối phó với trường hợp cuộc đảo chánh gặp bất lợi hoặc thất bại không. Lâm Bưu xác nhận đã có bốn kế hoạch bổ túc nếu cuộc đảo chánh không hoàn toàn thành công như dự liệu.

Kế hoạch thứ nhất là “Kế Hoạch Đỏ.” Theo kế hoạch này dự liệu thì Mao Trạch Đông có thể từ chối không chịu rút lui vào đường hầm trú ẩn tại Tháp Bảo Sơn, và phe đảo chánh sẽ phải làm gì để giết Mao.

Kế hoạch thứ hai được gọi là “Kế Hoạch Đen.” Theo kế hoạch này thì không cần có sự xung đột Nga-Hoa, và dự liệu Lâm Bưu sẽ tung ra một cuộc nổi loạn, giết Mao Trạch Đông, rồi đổ lỗi và đàn áp những nhóm bị gán là chống Mao.

Kế hoạch thứ ba gọi là “Kế Hoạch 0101A”, chủ trương giết Mao Trạch Đông trước khi có cuộc xung đột với Nga Sô.

Kế hoạch cuối cùng là “Kế Hoạch 0101B,” chủ trương giết Mao Trạch Đông mà không cần có cuộc xung đột với Nga Sô.

Ngoài những kế hoạch này ra, lại còn có những biện pháp thích ứng khi cuộc đảo chánh gặp nguy hiểm, và đưa tới nội chiến. Biện pháp thứ nhất dùng quân đội tấn công Mao Trạch Đông trong lúc Mao đi khỏi Bắc Kinh; biện pháp thứ hai dự định Lâm Bưu sẽ rời Bắc Kinh và mở một cuộc chiến quân sự và chính trị công khai chống lại Mao. Nếu Lâm Bưu thất bại bắt buộc phải rút lui thì sẽ trốn sang Nga Sô hoặc sang Tây phương qua ngả Hương Cảng.

Nhưng về sau này, qua lời thú tội của Hoàng Vĩnh Thắng và Ngô Pháp Hiến thì Lâm Bưu quá tự tin chiến thắng với kế hoạch đầu tiên và không một ai trong nhóm đảo chánh nghĩ tới phải dùng tới những biện pháp thay thế khác.

Chương 12

Vai Trò Của Lâm Đậu Đậu

Ngày 11-9-1971, một chiếc xe hơi lộng lẫy hiệu Hồng Kỳ, cắm cờ đỏ tiến vào một biệt thự rất sang trọng tại đại lộ Tiền Môn ở Bắc Kinh. Biệt thự này được binh sĩ canh gác rất nghiêm mật ngày đêm, và là một trong những nơi Chu Ân Lai sử dụng làm nơi gặp gỡ bí mật.

Hai người bước xuống xe là một cặp thanh niên và thiếu nữ. Hai người này đã đính hôn và sắp sửa làm lễ thành hôn. Người thiếu nữ là Lâm Đậu Đậu, con gái cưng của Lâm Bưu. Người thanh niên là vị hôn phu của nàng, tên gọi là Dương Định Khôn, một bác sĩ trong một bệnh viện quân y, và trước kia là một trong những y sĩ riêng của Lâm Bưu.

Lâm Đậu Đậu không tìm thấy sự thoải mái trong gia đình. Vợ chồng Lâm Bưu đặt hết sự quan tâm vào cậu con trai Lâm Lập Quả, nhất là Lâm Lập Quả lại là người con trai duy nhất của nhà họ Lâm. Lâm Đậu Đậu ít được săn sóc, và nàng thường thả lỏng đi chơi một mình. Sự thả lỏng đó gây cho nàng ý tưởng xa lánh gia đình. Càng lớn, nàng càng chống đối Lâm Lập Quả, khinh bỉ bà kế mẫu Diệp Quần, nhưng nàng vẫn rất yêu kính Lâm Bưu.

Lâm Đậu Đậu nhận thấy cách duy nhất để thoát ly gia đình là lấy chồng. Nhưng vấn đề lấy chồng của nàng cũng không dễ dàng gì. Những người chú ý đến nàng thì nàng lại chê, còn những người nàng ưng chịu thì thường là những người có cá tính mạnh mẽ, không chịu chiều theo những điều kiện của nàng, mặc dù họ công nhận nàng có một địa vị cao quý. Một thời nàng cũng có một số thanh niên theo đuổi, nhưng không nhiều lắm so với cậu em trai có nhiều gái mê.

Đối với Lâm Đậu Đậu thì những mối tình ngang trái của nàng thường đưa tới những cái chết lạ lùng. Một trong những người tình của nàng là Du Bội Quân, đã bị giết chết trong cuộc Cách mạng Văn hoá, chỉ vì không chịu từ bỏ người yêu cũ để sống hoàn toàn với nàng. Còn các người khác sau khi giao du với nàng một thời gian mà không đi tới hôn nhân, đều có những hậu quả thê thảm: người thì bị giết quăng xác xuống biển, người thì tự nhiên té từ trên cao xuống mà chết, người thì tự nhiên bất đắc kỳ tử, đủ mọi cách chết khác nhau mà không bao giờ được giải thích rõ ràng, ai là người đứng sau những cái chết thê thảm ấy.

Cuối cùng Lâm Đậu Đậu gặp Dương Định Khôn, một bác sĩ tốt nghiệp từ một trường y khoa nổi tiếng của Trung Hoa, và là bác sĩ trẻ nhất trong toán bác sĩ phục vụ riêng cho sức khoẻ của Lâm Bưu. Dương Định Khôn là người đầu tiên đề nghị hôn nhân với Lâm Đậu Đậu. Gia đình Lâm Bưu rất ngạc nhiên trước đề nghị của Dương Định Khôn, nhưng vui vẻ chấp nhận cuộc hôn nhân này. Chính cuộc hôn nhân đã đưa Dương Định Khôn vào một giai đoạn khó khăn đầy lo lắng.

Vì là người có thể trở thành con rể của Lâm Bưu, một gia đình quyền thế vào bậc nhất Trung Cộng, vì địa vị tôn quý của Lâm Bưu, vừa là phó chủ tịch nhà nước, vừa là bộ trưởng quốc phòng và lại là người thừa kế Mao Trạch Đông, nên Dương Định Khôn bắt buộc phải trải qua một thời kỳ điều tra về lý lịch và an ninh rất cặn kẽ. Sau khi cuộc hôn nhân được thông báo thì một hồ sơ về Dương Định Khôn lập tức được gửi tới cơ quan an ninh trung ương. Chỉ trong một thời gian ngắn, Dương Định Khôn được mời tới phòng điều tra. Cuộc điều tra này do chính Chu Ân Lai điều khiển, nhằm đặt một cái bẫy, gài Dương Định Khôn phải trở thành người dò thám gia đình Lâm Bưu. Ngay trong ngày đầu tiên, giới chức an ninh đã khám phá được nhiều sự thực về Dương Định Khôn.

Thân phụ đích thực của Dương Định Khôn là Trần Sủng, một sĩ quan trong quân đội Quốc dân đảng của Tưởng Giới Thạch trong thời kỳ chiến tranh Quốc-Cộng. Trần Sủng vốn là một địa chủ giàu có, và đã từng giữ chức cảnh sát trưởng và quận trưởng cho chính quyền Quốc dân đảng. Nhưng ngay từ thời kỳ thơ ấu, vì một lý do nào đó không rõ, Dương Định Khôn phải sống với người kế phụ Dương Vĩ Đà. Trước kia có lần Dương Vĩ Đà nói cho Dương Định Khôn biết rõ nguồn gốc thân thế của mình, nhưng căn dặn Dương Định Khôn phải thật kín miệng, không được cho ai biết cái quá khứ thực của mình. Dương Vĩ Đà là sĩ

quan hồng quân, và ông sợ nếu người ta biết người cha đích thực của Dương Định Khôn là một sĩ quan Quốc dân đảng thì Dương Định Khôn sẽ bị nguy hiểm.

Viên sĩ quan an ninh thẩm vấn Dương Định Khôn thành công bắt buộc Dương Định Khôn nhận tội ác của người cha ruột của mình, và cả tội đã lừa dối chính phủ và đảng về nguồn gốc đích thực của chính Dương Định Khôn. Viên sĩ quan an ninh cho biết kết quả của cuộc điều tra này sẽ có hậu quả vô cùng bất lợi cho Dương Định Khôn: không những Dương Định Khôn không được kết hôn với con gái Lâm Bưu, mà còn bị trừng phạt nặng nề, có thể là án tử hình vì tội đã có liên hệ mật thiết với gia đình Lâm Bưu và có thể thu thập được nhiều bí mật quốc gia qua một lãnh tụ cao cấp. Cuối cùng viên sĩ quan an ninh cho biết hắn có thể giúp Dương Định Khôn che giấu được sự thực này, với điều kiện Dương Định Khôn phải chấp nhận mệnh lệnh của hắn.

Viên sĩ quan an ninh đã thành công giăng một cái bẫy do Chu Ân Lai muốn đặt ra. Sau ba giờ bị hành hạ về tâm trí, Dương Định Khôn đầu hàng viên sĩ quan an ninh, và cuối cùng khóc lóc cảm ơn viên sĩ quan này đã cải tử hoàn sinh cho mình, và thề từ nay nhất dạ vâng lời hắn. Dương Định Khôn đã bán linh hồn cho một tay cáo già trong ngành an ninh, chuyên tìm cách hãm hại người khác bằng những thủ đoạn thâm hiểm tàn ác.

Sau cuộc thẩm vấn, Dương Định Khôn được dẫn tới một phòng ăn sang trọng tại tửu lầu Bắc Bình để gặp Chu Ân Lai và viên chỉ huy trưởng ngành an ninh. Trong bữa tiệc này, Chu Ân Lai rất tươi cười vồn vã và thân mật mời Dương Định Khôn dùng bữa tối với ông. Sự tươi cười thân mật của Chu Ân Lai không làm Dương Định Khôn an tâm chút nào. Mỗi lúc chàng bác sĩ trẻ tuổi này càng cảm thấy cái thòng lọng xiết chặt thêm vào cổ mình. Với sự đồng ý của Chu Ân Lai, ủy ban an ninh trung ương đã khai thác rất nhiều nạn nhân tương tự như Dương Định Khôn để làm tai mắt cho Chu Ân Lai. Những sự gia ân giả dối của Chu Ân Lai cũng giống như hành động của một tay phù thủy thu phục âm binh. Một khi âm binh bị thu phục rồi, thì chỉ việc đợi chờ đúng lúc để được dùng vào một công tác nào đó, có khi mười năm sau "âm binh" mới được dùng tới.

Ngay sau buổi gặp gỡ với Chu Ân Lai, Dương Định Khôn không nhận được công tác đặc biệt nào ngay. Mấy tháng sau Dương Định Khôn mới được tên sĩ quan an ninh gọi tới và ra lệnh phải thâm nhập vào gia đình Lâm Bưu, thu thập tin tức qua Lâm Đậu Đậu, và khuyến dụ Lâm Đậu Đậu ham thích công việc theo dõi gia đình nàng. Viên sĩ quan an ninh cho biết đây là một biện pháp kiểm soát thường xuyên những nhân vật cao cấp do lệnh của Mao Trạch Đông. Dương Định Khôn phải tuân lệnh của tên sĩ quan an ninh. Nếu Dương Định Khôn cứ trung thành với Lâm Bưu mà không chịu báo cáo tin tức về gia đình Lâm Bưu thì hắn sẽ bị thủ tiêu ngay.

Dương Định Khôn bắt đầu công tác dò thám gia đình Lâm Bưu một cách chăm chỉ, đánh giá thái độ của Lâm Đậu Đậu một cách khách quan. Đôi khi Dương Định Khôn dò xét được Lâm Đậu Đậu mà không bị nghi ngờ. Tuy vậy Dương Định Khôn cũng được sự cộng tác của Lâm Đậu Đậu rất nhiều. Chẳng hạn bà Diệp Quần sai Lâm Đậu Đậu đi Thượng Hải, Hàng Châu và Hương Cảng để sắm đồ cưới cho nàng. Diệp Quần cũng sắp xếp một chuyến bay đặc biệt cho Lâm Đậu Đậu, nhưng nàng nhất quyết không chịu đi, và đòi ở lại Bắc Đới Hà để dò xét hành động của Lâm Bưu theo ý muốn của Dương Định Khôn. Dương Định Khôn đã được lệnh tích cực công tác dò thám vào giai đoạn này, khi Chu Ân Lai cảm thấy phe Lâm Bưu dường như đang chuyển hướng chống đối Mao Trạch Đông bằng những phương cách mạnh mẽ hơn.

Ngày 11-9-1971, Dương Định Khôn được gọi tới nhà Quán Dịch và được giới thiệu với Giang Đức Hồng, cánh tay mặt của Chu Ân Lai. Giang Đức Hồng yêu cầu Dương Định Khôn gọi điện thoại liên lạc với Lâm Đậu Đậu, lúc đó đang có mặt tại bệnh viện quân đội 301, tại đó nàng đang khám sức khoẻ tổng quát. Dương Định Khôn hẹn sẽ lại đón nàng tại bệnh viện. Sau đó cả ba người, Dương Định Khôn, Giang Đức Hồng và Lâm Đậu Đậu được đưa tới ngôi biệt thự bí mật tại đường Tiền Môn để hội kiến với Chu Ân Lai.

Chu Ân Lai vẫn với dáng vẻ ung dung của một vị thủ tướng nổi tiếng phong lưu và uy quyền, đã báo tin cho Lâm Đậu Đậu biết Mao chủ tịch dự tính đối phó với thân phụ nàng về tội phản lại quyền lợi của quốc gia. Ông cho biết Bộ Chính Trị đang đối thoại với Hoa Kỳ trong mục đích kết hợp lực lượng chống lại Nga Sô thì Lâm Bưu, mặc dù cũng biết rõ như

thế, vẫn đang âm mưu liên lạc bí mật với Nga Sô. Vì lý do này, Mao chủ tịch quyết định điều tra về mọi hoạt động của Lâm Bưu.

Chu Ân Lai nói ông hy vọng Lâm Đậu Đậu sẽ tự ý tiết lộ tất cả những gì nàng biết về thái độ và hành động của Lâm Bưu đối với Mao chủ tịch. Ông còn cảnh cáo rằng từ nay trở đi, Lâm Đậu Đậu sẽ không còn cơ hội gặp lại bất cứ người nào trong gia đình nàng nữa. Nàng sẽ được "bảo vệ" một cách đặc biệt chu đáo, và sẽ được gửi tới Thiên Tân, tại đó nàng sẽ gọi điện thoại về gia đình cho biết nàng đang đi mua sắm đồ cưới.

Sau đó Chu Ân Lai để Lâm Đậu Đậu và Dương Định Khôn ở lại trong phòng một mình trong hai giờ, để suy nghĩ và nhớ lại những gì hai người biết về hành động và thái độ của Lâm Bưu. Sau hai giờ hoảng hốt sợ hãi, Lâm Đậu Đậu rất bối rối, nhưng sẵn sàng nói ra những gì nàng biết bên trong gia đình nàng. Chu Ân Lai đã đạt được kết quả mong đợi.

Trong khi Lâm Đậu Đậu không nói một điều gì bất lợi cho Lâm Bưu, thì nàng nói rất nhiều điều không tốt về bà kế mẫu Diệp Quần và cậu em trai Lâm Lập Quả. Nàng cho biết Diệp Quần quả thực có một kế hoạch và nàng biết chắc rằng đó là một kế hoạch đảo chánh lật đổ Mao chủ tịch. Lâm Đậu Đậu cũng nói về vụ Lâm Lập Quả thâu băng lén bà Diệp Quần. Lâm Lập Quả có lần nói chuyện với nàng, tỏ ý tiếc nàng là con gái, chứ nếu không thì có dịp được chứng kiến sự thành công chính trị của hắn, và có thể được gia nhập Liên Hạm Đội của hắn. Lâm Lập Quả thổ lộ hắn có tham vọng cai trị Trung Hoa và đang thực hiện tham vọng ấy. Lâm Lập Quả đã bắt Lâm Đậu Đậu phải thề độc, không được tiết lộ những điều hắn nói với bất cứ ai.

Gần đây nhất, theo lời khai của Lâm Đậu Đậu, Lâm Lập Quả về nhà tìm bà Diệp Quần nhưng không gặp, và đứng lại nói chuyện với nàng một lúc. Hai người thoạt đầu bàn về đám cưới sắp tới của Lâm Đậu Đậu. Rồi khi Lâm Đậu Đậu hỏi hắn đang làm gì, thì Lâm Lập Quả cố tránh né không trả lời thẳng, và chỉ nói cái ngày hắn đang sửa soạn sắp tới rồi.

Chu Ân Lai tiếp tục thẩm vấn Lâm Đậu Đậu và Dương Định Khôn về gia đình họ Lâm. Chu Ân Lai rất quan tâm tới các chi tiết về thái độ, giờ giấc ngủ, việc ăn uống và số lần gọi điện thoại mỗi ngày hoặc mỗi giờ nào đó của Lâm Bưu. Chu Ân Lai cũng để ý đến những cuộc họp gần đây của Lâm Bưu với các tướng Hoàng Vĩnh Thắng và Ngô Pháp Hiến.

*

Khi xe lửa của Mao Trạch Đông tới gần Thiên Tân từ Thượng Hải, sau khi đi qua chỗ phục kích thứ hai của Lâm Lập Quả một cách an toàn, thì Mao nhận được điện tín cuối cùng của Chu Ân Lai trước khi về tới Bắc Kinh. Trong bức điện tín này, Chu Ân Lai báo cho Mao biết những bí mật của Lâm Bưu mà trước kia Chu Ân Lai chỉ phỏng đoán. Những bí mật này vừa được chính con gái Lâm Bưu tiết lộ và xác nhận hết. Chu Ân Lai cũng truyền đến cho Mao một tin bất ngờ là Lâm Bưu đang bất thình lình từ Bắc Đới Hà trở lại Bắc Kinh, và sẽ hội họp với các tướng lãnh thân tín tại tư dinh ngay khi Lâm Bưu về đến Bắc Kinh.

Đoạn cuối của bức điện tín là câu trả lời cho câu hỏi của Mao Trạch Đông về sự an toàn khi xe lửa về tới Bắc Kinh. Câu trả lời của Chu Ân Lai như sau: "Tôi đã thông báo chủ tịch sẽ về tới Bắc Kinh ngày mốt. Như vậy ngày mai chủ tịch về đến đây thì thật là an toàn."

Chương 13

Bữa Tiệc Tại Tư Dinh Mao Trạch Đông

Tối ngày 10-9-1971, từ Bắc Đới Hà, Lâm Bưu gọi điện thoại cho Chu Ân Lai hỏi thăm xem bao giờ Mao Trạch Đông trở về Bắc Kinh. Chu Ân Lai trả lời không biết đúng ngày nào, nhưng cũng cho Lâm Bưu biết rằng Uông Đông Hưng đã hứa sẽ thông báo cho Lâm Bưu, ngay khi Mao chủ tịch bắt đầu quay về.

Lâm Bưu yêu cầu Chu Ân Lai sắp xếp để được chào đón Mao Trạch Đông khi Mao về đến Bắc Kinh. Chu Ân Lai không muốn Lâm Bưu có mặt tại Bắc Kinh khi Mao về đến nơi. Chu Ân Lai khuyên Lâm Bưu nên tĩnh dưỡng cho ngày đại lễ quốc khánh sắp tới. Vào khoảng 11 giờ, Lâm Bưu gọi Chu Ân Lai một lần nữa và cho biết sẽ trở về Bắc Kinh ngay để đón tiếp Mao chủ tịch cho phải cách. Khoảng nửa đêm hôm đó, tư lệnh không quân Ngô Pháp Hiến thông báo cho Chu Ân Lai biết chuyến bay đặc biệt chở Lâm Bưu về Bắc Kinh sẽ tới nơi vào khoảng 3 giờ sáng ngày 11-9.

Lâm Bưu cố ý nói chuyện với Chu Ân Lai trước khi về Bắc Kinh, để chứng tỏ việc trở về Bắc Kinh của Lâm Bưu chỉ có mục đích bày tỏ lòng tôn kính trung thành với Mao Trạch Đông mà thôi. Thực ra Lâm Bưu trở về là để hoàn tất giai đoạn chót của kế hoạch Tháp Bảo Sơn. Sau một tháng sửa soạn, kế hoạch này đã thành hình và có thể thi hành được rồi. Thời gian lúc Mao về đến Bắc Kinh đúng là lúc nên mở những cuộc khiêu khích với Nga Sô tại biên giới. Kế hoạch của Lâm Bưu khá hoàn hảo và có thể thành công, nhưng Lâm Bưu không ngờ rằng mọi âm mưu của mình đã bị tay cáo già tình báo Chu Ân Lai khám phá cả rồi.

Vào lúc 8:10 sáng ngày 11-9, trong khi một phi cơ Trident rời Bắc Kinh đi Bắc Đới Hà để đón gia đình Lâm Bưu, thì cha con Lâm Bưu vẫn còn tiếp tục bàn thảo kế hoạch đảo chánh. Ngay lúc Lâm Bưu, Lâm Lập Quả và Diệp Quần bắt đầu đi ra phi trường Sơn Hải Quan để về Bắc Kinh, thì Lâm Lập Quả nhận được tin của Liên Hạm Đội cho biết Mao Trạch Đông đang quay trở về Bắc Kinh từ Thượng Hải. Lâm Bưu sửng sốt trước sự ra về đột ngột của Mao và nói, "Có lẽ ta không về tới nơi trước hắn."

Vài phút sau, Hoàng Phế gọi Lâm Lập Quả và xin lệnh phóng hỏa tiễn tấn công xe lửa của Mao Trạch Đông. Lâm Lập Quả dứt khoát trả lời đã quyết định hủy bỏ kế hoạch tấn công xe lửa của Mao, và ra lệnh cho Liên Hạm Đội phải trở về Bắc Kinh hoặc Thượng Hải. Lâm Lập Quả còn yêu cầu Hoàng Phế chấm dứt mọi hoạt động của kế hoạch 571.

*

Ngô Pháp Hiến và Lý Tác Bằng là hai người đầu tiên ra phi trường Bắc Kinh chào đón Lâm Bưu. Kế đó là Hoàng Vĩnh Thắng và Khâu Hộ Tác. Phi trường rất yên tĩnh và được canh phòng rất nghiêm mật. Khi chiếc Trident hạ cánh thì bốn tướng Hoàng, Ngô, Lý và Khâu tiến ra tận chân thang máy bay để đón tiếp thống chế của họ. Tất cả im lặng tiến ra xe hơi và trở về tư dinh của Lâm Bưu.

Tất cả mọi người bước ngay vào phòng họp của Lâm Bưu, và gồm có vợ chồng Lâm Bưu, Lâm Lập Quả, bốn tướng Hoàng, Ngô, Lý, Khâu, Chu Vũ Trì và Giang Đằng Giao. Hoàng Vĩnh Thắng là người lên tiếng trước nhất, và nói về vấn đề lúc nào nên phát động kế hoạch gây hấn với Nga Sô. Với sự đồng ý của Lâm Bưu, Hoàng Vĩnh Thắng đã ra lệnh cho phòng tình báo của bộ tổng tham mưu ngụy tạo các hồ sơ giả được gọi là "Kế Hoạch 1577." Kế hoạch này nhằm gây một cuộc xung đột tại biên giới Nga-Hoa. Lâm Bưu và Hoàng Vĩnh Thắng đồng ý gia tăng quân số tung vào cuộc xung đột này lên đến sáu trung đoàn biên phòng, và bốn sư đoàn hành quân. Lấy cớ đòi lại những vùng lãnh thổ bị Nga Sô chiếm giữ, các lực lượng này sẽ bao vây năm khu vực đóng quân của Nga tại biên giới, rồi pháo kích bằng pháo binh và hỏa tiễn. Ngoài ra các tầu ngầm của Trung Cộng cũng xuất hiện ngoài khơi Vladivostok và mở các cuộc oanh kích, bắt buộc Nga phải trả đũa lại bằng quân sự. Cuối cùng hai quân đoàn nữa và các sư đoàn chiến xa sẽ được tung ra để chống lại cuộc phản công của Nga Sô.

Tham mưu trưởng Hoàng Vĩnh Thắng tin rằng trong vòng từ hai đến ba tuần lễ, lực lược không quân và hải quân của Nga Sô sẽ tăng cường cho bộ binh Nga. Tình hình sẽ mau lẹ đi tới mức độ khẩn trương, cần thiết cho cuộc đảo chánh mở màn. Các tin tức gửi cho Mao Trạch Đông sẽ trình bày các lực lượng quân sự Nga bố trí rất đông đảo tại biên giới bắc Trung Hoa và Mãn Châu. Các lực lượng Nga Sô này đang sửa soạn xâm chiếm miền bắc Trung Hoa.

Ngô Pháp Hiến là người lên tiếng kế tiếp. Ngô Pháp Hiến cho biết đã sửa soạn nhiều tài liệu cần thiết cho bảy lãnh tụ cao cấp nhất, kể cả Lâm Bưu. Những tài liệu này gồm có những bản đồ về hệ thống đóng quân, những tài liệu không ảnh của các quân khu lớn, một danh sách các cán bộ cao cấp, các trương mục của Trung Cộng tại các ngân hàng ngoại quốc, và tài liệu về vũ khí nguyên tử. Ngô Pháp Hiến cũng trình bày cho Lâm Bưu một danh sách các cơ quan quan trọng tại Bắc Kinh, các lãnh tụ sống tại Bắc Kinh, cùng địa chỉ và quân số canh gác tư dinh của các lãnh tụ này.

Kế đó Hoàng Vĩnh Thắng và Lý Tác Bằng mô tả vị trí và đặc điểm của các đường hầm tại Tháp Bảo Sơn, và đặc biệt trình bày cho Lâm Lập Quả các biện pháp cần phải áp dụng trong giai đoạn sửa soạn, trong khoảng từ 13-9 đến 25-9 là ngày đảo chánh.

Cuộc họp bỗng bị gián đoạn vì một cú điện thoại của Chu Ân Lai gọi cho Lâm Bưu. Chu Ân Lai xin lỗi phải gọi Lâm Bưu quá trễ, và cho biết Mao Trạch Đông đang trên đường về Bắc Kinh, và sẽ tới nơi ngày hôm đó. Tuy nhiên Chu Ân Lai cho rằng Lâm Bưu không cần thiết phải ra đón Mao Trạch Đông tại nhà ga xe lửa, nhưng Mao muốn gặp Lâm Bưu sau khi Mao về đến Bắc Kinh.

Cuộc họp sau đó lại tiếp tục, nhưng xoay sang vấn đề tại sao Chu Ân Lai gọi điện thoại cho Lâm Bưu. Lâm Bưu rất bực mình vì thái độ bưng bít chuyến trở về của Mao Trạch Đông, làm như là một điều cực kỳ bí mật.

Ngày hôm sau, 12-9, sau khi biết Mao Trạch Đông đã thực sự trở về đến Bắc Kinh, Lâm Bưu quyết định đến thăm Mao để tỏ lòng tôn kính. Lâm Bưu và Diệp Quần cùng hai vệ sĩ mang theo một số vỏ sò hiếm quý từ Bắc Đới Hà làm quà tặng Mao. Khi vợ chồng Lâm Bưu vào đến Cấm Thành thì không được gặp Mao, mà chỉ được Uông Đông Hưng đón tiếp. Uông Đông Hưng cho biết Mao đang ngủ để lấy lại sức sau chuyến đi vất vả, và có lẽ phải 5 giờ sau nữa mới thức dậy. Uông Đông Hưng tiếp tục nói về tình trạng sức khoẻ của Mao trong chuyến đi kinh lý vừa qua. Khoảng hai mươi phút sau, khi Lâm Bưu đứng lên từ giã, thì Uông Đông Hưng lên tiếng thay mặt cho Mao, mời vợ chồng Lâm Bưu dự một bữa tiệc thân mật ngay tối hôm đó. Bữa tiệc sẽ được tổ chức tại Tháp Bảo Sơn, và đó là nơi Mao dự định nghỉ ngơi cho tới ngày lễ quốc khánh. Uông Đông Hưng đề nghị Lâm Bưu nên đến vào lúc 8 giờ tối. Uông Đông Hưng cho biết đang có ý định gọi điện thoại thay mặt Mao mời Lâm Bưu dự tiệc, và Giang Thanh thế nào cũng gọi điện thoại cho Lâm Bưu để mời thêm một lần nữa. Bữa tiệc này có cả Giang Thanh và Chu Ân Lai tham dự.

Sau khi Lâm Bưu trở lại tư dinh thì Hoàng Vĩnh Thắng là người đầu tiên gọi điện thoại cho Lâm Bưu, để hỏi về tình hình tại tư dinh của Mao Trạch Đông. Sau đó là Ngô Pháp Hiến. Lâm Bưu băn khoăn kể cho hai tướng biết những gì xảy ra tại tư dinh Mao, và cho biết Lâm Bưu không được Mao đích thân đón tiếp. Lâm Bưu muốn tất cả bộ tham mưu đến họp ngay để bàn về việc tham dự tiệc tại tư dinh Mao.

Không khí trong buổi họp này đầy e dè sợ sệt. Hoàng Vĩnh Thắng và Lý Tác Bằng hoàn toàn im lặng. Khâu Hộ Tác hoảng sợ ra mặt. Diệp Quần nhìn Ngô Pháp Hiến và hỏi một cách tuyệt vọng:

"Tướng quân có ý kiến gì không? Có thể lão già đó cũng có âm mưu gì đây."

Ngô Pháp Hiến chưa kịp trả lời thì Diệp Quần có điện thoại từ Thiên Tân của Lâm Đậu Đậu gọi về. Lâm Đậu Đậu cho Diệp Quần biết nàng đang mua sắm đồ cưới tại đó. Lâm Bưu không có mặt trong buổi họp. Lâm Lập Quả thì có vẻ bình tĩnh. Hoàng Vĩnh Thắng và Ngô Pháp Hiến đều tin rằng Mao chưa gặp Lâm Bưu là vì Mao thực sự mệt mỏi và muốn nghỉ ngơi trước khi dự tiệc buổi tối.

Nhưng Lý Tác Bằng thì không đồng ý. Họ Lý phát biểu ý kiến của mình: "Nếu thực sự Mao cần ngủ trưa thì tại sao Uông Đông Hưng còn lưu lại tư dinh của Mao? Tại sao hắn

không về tư dinh của hắn ngay gần đó? Hắn ở trong đó mấy tiếng đồng hồ để làm gì? Chu Ân Lai cũng không thông báo cho thống chế biết thời gian chính xác khi Mao về đến Bắc Kinh. Đó là một điều quái lạ. Một người thích được tôn sùng như Mao Trạch Đông mà lại âm thầm trở về Bắc Kinh không trống không kèn hay sao? Trong việc này có một cái gì bất bình thường."

Diệp Quần nghe nói càng thêm lo ngại. Hoàng Vĩnh Thắng và Ngô Pháp Hiến bắt đầu cảm thấy vấn đề nghiêm trọng, nhưng Khâu Hộ Tác cảnh cáo mọi người không nên quá đa nghi mà có phản ứng sai lầm. Lý Tác Bằng lập tức tấn công Khâu Hộ Tác, và cho biết hệ thống viễn thông của hải quân mới đây nhận được nhiều mật mã rất lạ lùng, lần đầu được xử dụng kể từ khi cuộc kinh lý của Mao Trạch Đông bắt đầu. Đến đây Ngô Pháp Hiến chợt nhớ ra không quân cũng nhận được những mật mã rất lạ lùng trong vài tuần lễ gần đây, và tin rằng Mao vẫn liên lạc chặt chẽ với Bắc Kinh trong thời gian đi kinh lý. Đây là một dấu hiệu khác thường. Có thể Mao vẫn liên lạc về Bắc Kinh, và người được Mao liên lạc chắc chắn phải là Chu Ân Lai.

Cuối cùng Ngô Pháp Hiến lên tiếng hỏi Diệp Quần hiện Lâm Bưu đang làm gì, và mọi người muốn thảo luận vấn đề này với chính Lâm Bưu. Diệp Quần cho biết Lâm Bưu đang nghỉ ngơi, nhưng đúng lúc đó thì Lâm Bưu bước vào phòng trong một bộ binh phục nhàu nát, đầu quấn một khăn bông lớn. Lâm Bưu trông có vẻ nghiêm trọng và nhìn mọi người bằng một nụ cười yếu ớt. Lâm Bưu đứng giữa phòng, dáng vẻ suy tư và một lúc lâu mới lên tiếng nói:

"Lưu Thiếu Kỳ và Đặng Tiểu Bình nếm mùi vị này năm 1966. Khi ấy lão già độc ác này cũng trở về Bắc Kinh từ Tây Hồ ở Hàng Châu. Lưu Thiếu Kỳ đến thăm để trình bày tình hình cho Mao. Mao không thèm tiếp Lưu và nói đang ngủ. Thực sự lúc đó con cáo già đang làm gì? Trong tư dinh của hắn lúc đó có khoảng bảy tám người đang bàn thảo kế hoạch hãm hại Lưu Thiếu Kỳ. Chính lúc đó ta cũng có mặt tại đó, và có cả Chu Ân Lai cùng với Giang Thanh, Trương Xuân Kiều và Uông Đông Hưng. Nhưng người sai khiến chúng ta hãm hại Lưu Thiếu Kỳ chính là Mao Trạch Đông. Nếu bây giờ hắn không ngủ thì hẳn nhiên hắn đang sửa soạn một tấn tuồng mới. Ta có cảm tưởng hắn đang sửa soạn những trò hại ta trong bóng tối. Ta cam đoan rằng có nhiều người đến đó trước ta và hiện còn đang họp bàn với hắn."

Diệp Quần kể cho Lâm Bưu biết về những mật mã mới nhận được trong hải quân và không quân. Lâm Bưu chăm chú nghe nhưng không có phản ứng gì. Lâm Bưu lại tiếp tục nói, "Việc con cáo già mời ta dự tiệc tối nay, đó là cơ hội để bắt tay nhau trở lại, hay đó là cái bẫy hãm hại ta? Các ngươi nghĩ thế nào? Ta có nên đi hay không?"

Chờ Lâm Bưu ngồi xuống một chiếc ghế sô pha, Lâm Lập Quả mới lên tiếng. "Con nghĩ chúng ta phải ra tay trước. Các dấu hiệu đã quá rõ ràng. Lão già quỷ quyệt hơn chúng ta tưởng. Hiển nhiên hắn ta đã có kế hoạch sẵn trong tay áo. Chúng ta sẽ làm gì nếu hắn ra tay trước?"

Đến đây Hoàng Vĩnh Thắng đề nghị thay đổi thời điểm của cuộc đảo chánh. Tuy nhiên theo Hoàng Vĩnh Thắng thì nếu cứ tiếp tục kế hoạch Tháp Bảo Sơn thì không thể bắt đầu sớm hơn vài ngày được. Hoàng Vĩnh Thắng vẫn muốn tiếp tục kế hoạch Tháp Bảo Sơn, và vấn đề quan trọng nhất lúc bấy giờ là bàn luận xem Lâm Bưu có nên tham dự tiệc mời của Mao hay không. Rồi Hoàng Vĩnh Thắng đề nghị Lâm Bưu không nên tham dự bữa tiệc tối hôm đó trong tư dinh của Mao, trừ phi mở ngay cuộc đảo chánh.

Mọi người đưa ra ý kiến Lâm Bưu giả vờ bị bệnh và cáo từ không dự tiệc được, còn Lâm Lập Quả thì muốn ra tay ngay, thay thế kế hoạch Tháp Bảo Sơn bằng một kế hoạch đảo chánh khác. Lâm Bưu không nói năng gì, chỉ nhắm mắt ngồi nghe. Diệp Quần hối thúc Lâm Bưu cho biết ý kiến, thì Lâm Bưu nhắc lại tôn chỉ của mình là không bao giờ xuất quân mà không sửa soạn trước và không nắm chắc phần thắng. Lâm Bưu quyết định đi dự tiệc đêm đó với Mao, vì cho rằng bữa dạ tiệc là cơ hội tốt để dò xét Mao. Lâm Bưu muốn bà vợ Diệp Quần cùng đi dự tiệc với mình, nhưng yêu cầu phải bố trí trước khi ra đi.

Theo sự bố trí của Lâm Bưu thì Hoàng Vĩnh Thắng và Ngô Pháp Hiến sẽ phải túc trực tại phòng hành quân trong Tháp Bảo Sơn. Lâm Lập Quả ở lại tư dinh của Lâm Bưu để theo dõi Lâm Bưu và Diệp Quần khi hai người này vào tư dinh của Mao. Lý Tác Bằng phải sẵn

sàng tổ chức một bộ chỉ huy ngay tại thành phố và Khâu Hộ Tác sẽ công tác với Ngô Pháp Hiến dưới quyền tư lệnh tối cao của Hoàng Vĩnh Thắng.

Buổi chiều hôm đó, Giang Thanh gọi điện thoại cho Diệp Quần. Giang Thanh nhấn mạnh Mao Trạch Đông mời cả Diệp Quần dự tiệc. Ngoài ra Giang Thanh còn nói về đám cưới của Lâm Đậu Đậu một cách vui vẻ. Điều này làm Diệp Quần an lòng và hy vọng phe bên kia không có âm mưu gì hãm hại Lâm Bưu trong bữa tiệc. Khoảng 6 giờ chiều hôm đó, Hoàng Vĩnh Thắng đã chuẩn bị sẵn sàng trong trường hợp báo động cho quân đội biên giới nếu cần phải tấn công trước. Đến 6 giờ 27 phút, Diệp Quần gọi điện thoại cho Hoàng Vĩnh Thắng, báo cho họ Hoàng biết bà và Lâm Bưu sẽ tới phòng hành quân ngay. Mọi người ngạc nhiên trước quyết định mới của Lâm Bưu.

Một lát sau, một đoàn xe hơi chở Lâm Bưu và Diệp Quần, Lâm Lập Quả và một số tùy tùng tới trước phòng hành quân. Lâm Bưu xuống xe, vẻ mặt đăm chiêu và đi thẳng vào phòng hành quân. Mọi người lo lắng và lặng lẽ đi theo sau. Lâm Bưu ra lệnh cho Hoàng Vĩnh Thắng đọc lại kế hoạch Tháp Bảo Sơn. Đến nửa chừng thì Lâm Bưu ngắt lời Hoàng Vĩnh Thắng và hỏi:

"Nếu ta muốn tấn công Nga Sô ngay bây giờ có được không? Nếu ta ra lệnh bây giờ thì phải mất bao nhiêu phút thì lệnh mới được thi hành?"

Hoàng Vĩnh Thắng không trả lời được ngay, nhưng Lý Tác Bằng cho biết theo Kế Hoạch 1577 thì phải ít nhất trên một giờ thì cuộc xung đột mới lên tới cấp trung đoàn, và sau tám giờ thì lên đến cấp sư đoàn. Lâm Bưu đòi xem lại Kế Hoạch 1577. Hoàng Vĩnh Thắng hỏi Lâm Bưu có phải tình thế đã thay đổi không, thì Lâm Bưu phủ nhận điều đó. Lâm Bưu cho biết sau khi suy nghĩ lại thì ông thấy rằng tốt nhất là hành động ngay lập tức. Đến dự tiệc với Mao Trạch Đông thì nguy hiểm quá. Chỉ cần mười phút là Lâm Bưu sẽ mất tất cả. Lâm Bưu nhất định đòi phải tấn công gây hấn với Nga Sô tại biên giới ngay tức khắc, nhưng các tướng thuộc hạ cho rằng chưa sẵn sàng chuẩn bị. Lâm Lập Quả gây áp lực cho Lâm Bưu: "Bây giờ gần 7 giờ tối rồi. Chúng ta không còn nhiều thì giờ nữa."

Chợt Lâm Bưu la lên, "Im lặng. Ta khó chịu quá."

Diệp Quần biết chồng lại lên cơn bệnh, và chạy vội đến, lấy khăn lau mồ hôi cho Lâm Bưu. Lâm Bưu đuổi mọi người ra ngoài để cho ông nằm nghỉ một lát. Sau khi nằm nghỉ tại phòng hành quân được nửa giờ thì Lâm Bưu cảm thấy khoẻ trở lại. Lâm Bưu đứng dậy, đẩy cửa bước sang phòng bên cạnh, nơi mọi người đang ngồi chờ đợi, mỉm cười bắt tay từng người một. Lâm Bưu trấn an mọi người:

"Chúng ta không nên quá đa nghi. Chúng ta đã tốn bao công lao sắp đặt được kế hoạch tấn công lão già đó, thì chúng ta phải thận trọng sử dụng tất cả sức mạnh của chúng ta trong một chuyến ra tay sinh tử. Ta chưa thấy dấu hiệu gì hắn sẽ ra tay hạ ta trong bữa tiệc tối nay. Hãy đợi thêm vài ngày nữa mới hành động cho đúng với mọi sửa soạn của chúng ta. Có thể ngày 17 hoặc 18 tháng này."

Mọi người thở phào nhẹ nhõm sau khi nghe quyết định cuối cùng của Lâm Bưu. Tuy nhiên các tướng không khỏi ngỡ ngàng trước những thay đổi đột ngột của Lâm Bưu trong vòng vài tiếng đồng hồ: quyết định đi dự tiệc, rồi ra phòng hành quân đòi tấn công Mao ngay, rồi lại trở về với ý định đầu tiên là tiếp tục đi dự tiệc với Mao.

Thực ra sự thay đổi của Lâm Bưu là do sự cầu khẩn van nài của Lâm Lập Quả. Nhóm Lâm Lập Quả, Chu Vũ Trì, Giang Đằng Giao và Hoàng Phế nhận thấy sự nguy hiểm của Lâm Bưu, và đoán phe Mao Trạch Đông không có hảo ý khi mời vợ chồng Lâm Bưu vào dự tiệc trong tư dinh của Mao. Vợ chồng Lâm Bưu động lòng trước lời cầu khẩn tha thiết của Lâm Lập Quả, nên đổi ý, đến phòng hành quân và định ra tay thi hành kế hoạch đảo chánh ngay. Nhưng chính tại phòng hành quân, Lâm Lập Quả không thuyết phục được mọi người theo ý kiến của mình nên Lâm Bưu đổi ý, nhất định đi dự tiệc với Mao như trước.

Quyết định cuối cùng của Lâm Bưu làm nhóm Lâm Lập Quả thất vọng và hết sức lo ngại. Nhóm trẻ này nhận thấy các tướng già đã lỗi thời, không con tinh tế "đánh hơi" được tình thế nữa. Lâm Lập Quả biết không thể nào lay chuyển được quyết định của thân phụ, nên đành phải tìm những biện pháp đề phòng để đối phó trong trường hợp Lâm Bưu gặp nguy hiểm.

Lâm Lập Quả đeo vào tay Diệp Quần một chiếc đồng hồ đặc biệt. Đây là một dụng cụ truyền tin tối tân. Dụng cụ truyền tin này sẽ báo tín hiệu khẩn cấp nếu vì lý do gì mà mạch máu của Diệp Quần nhưng đập. Diệp Quần cũng có thể dùng dụng cụ này để báo động trong trường hợp khẩn cấp. Ngoài ra nếu không có gì nguy hiểm thì cứ năm phút dụng cụ này lại tự động báo tin một lần. Sẽ có hai xe tuần tiễu đặc biệt đậu gần tư dinh của Mao Trạch Đông để nhận tín hiệu từ dụng cụ trên tay Diệp Quần. Một xe đậu cách xa 500 thước và một xe đậu cách xa 1800 thước. Hai xe tuần tiễu này có nhiệm vụ truyền tin về cho Lâm Lập Quả. Để tránh cho tín hiệu bị khám phá, Lâm Lập Quả đặt tín hiệu này vào đúng tần số của không quân.

Lâm Lập Quả ra lệnh cho Hoàng Phế phải túc trực tại bộ tư lệnh không quân để chờ lệnh. Giang Đằng Giao phải ở lại tư dinh của Lâm Bưu để giữ liên lạc với bộ tư lệnh không quân tại Thượng Hải, Hàng Châu và Quảng Đông. Riêng Lâm Lập Quả và Chu Vũ Trì thì tới phi trường để theo dõi các hoạt động bên trong tư dinh của Mao Trạch Đông. Trong trường hợp Lâm Bưu gặp nguy hiểm, Hoàng Vĩnh Thắng sẽ khởi sự cuộc đảo chánh bằng quân sự ngay lập tức. Hoàng Vĩnh Thắng sẽ ra thông báo Mao chủ tịch và Lâm thống chế bị những lực lượng phản động bắt cóc để khởi loạn. Hoàng Vĩnh Thắng, với tư cách là tổng tham mưu trưởng, sẽ ra lệnh bao vây khu tư dinh của Mao, và điều động các lực lượng của quân khu Bắc Kinh và đặc biệt là quân đoàn 38 bao vây toàn thể Bắc Kinh. Tất cả các đơn vị trung thành với Lâm Bưu tại Bắc Kinh sẽ bao vây toán vệ binh 8341 của Mao. Trong vòng bốn giờ, ba sư đoàn nhảy dù của không quân sẽ được tăng phái tới Bắc Kinh để tăng cường cho phe Lâm Bưu.

Sau khi tất cả đã được điều động như trên, Lâm Lập Quả chăm chú ngồi theo dõi tín hiệu từ chiếc đồng hồ trên tay Diệp Quần. Khoảng 8 giờ 10 phút tối hôm đó, vợ chồng Lâm Bưu tới tư dinh của Mao Trạch Đông. Đoàn vệ binh của Mao đứng dàn chào Lâm Bưu ngay trước cổng theo đúng nghi lễ quân cách rất trang nghiêm, một buổi lễ chào mừng đặc biệt dành cho thống chế Lâm Bưu, phó chủ tịch đảng, bộ trưởng quốc phòng, và là người thừa kế chủ tịch nhà nước.

14

Chương

Mao Trạch Đông Hạ Độc Thủ

Trong lúc đang đi kinh lý tại Hàng Châu, Mao Trạch Đông vẫn nhận được tin tức đều đặn từ Bắc Kinh. Thoạt đầu là những bản mật mã của Lâm Nhã Muội trong công tác do thám nhóm Lâm Lập Quả. Rồi những lời xác nhận của Lâm Đậu Đậu về các âm mưu của Diệp Quần và cậu con trai Lâm Lập Quả. Những tin tức này rất phù hợp với các tin tức khác mà Mao nhận được về các hoạt động của Liên Hạm Đội của Lâm Lập Quả, âm mưu bắt tay ngầm với Nga Sô, và ý đồ đảo chánh của Lâm Bưu. Mao tin rằng đã đến lúc phải ra tay hành động trước khi quá trễ.

Mao ra chỉ thị cho Uông Đông Hưng phải thi hành gấp các lệnh sau đây:

1. Phải đánh điện cho Chu Ân Lai, yêu cầu Chu Ân Lai tiếp tục cuộc điều tra theo dõi Lâm Bưu, và được phép làm tất cả những gì cần thiết. Mao cũng muốn Chu Ân Lai cho biết lúc nào Mao có thể trở về Bắc Kinh một cách an toàn.

2. Phải thảo ra một kế hoạch diệt trừ Lâm Bưu.

3. Phải sửa soạn sẵn sàng để Mao có thể trở về Bắc Kinh vào lúc thuận tiện nhất. Mao ra lệnh phải áp dụng các biện pháp an ninh tối đa, đặc biệt tại mỗi nhà ga xe lửa.

Uông Đông Hưng đoan quyết với Mao vấn đề an ninh sẽ được đảm bảo cực kỳ tốt đẹp. Ngoài số vệ binh đóng dọc theo đại lộ Tràng An, từ nhà ga tới tư dinh của Mao tại Trung Nam Hải, không cần thiết phải có thêm sự phòng vệ nào khác nữa. Trên chuyến xe lửa trở về, Mao yên tâm ngủ suốt chặng đường từ Nam Kinh tới Hồ Nam. Khi vào tới địa phận tỉnh Hồ Nam, Mao cho gọi Uông Đông Hưng cùng Di Tắc Xuyên vào bàn biện pháp diệt trừ Lâm Bưu. Di Tắc Xuyên là sĩ quan chỉ huy vệ binh trên xe lửa.

Mao hỏi Uông Đông Hưng sẽ hành động thế nào trong vụ này. Uông Đông Hưng đề nghị trước hết phải bắt giữ Lâm Bưu, rồi giết đi một cách bí mật. Uông Đông Hưng cho biết đã thảo xong kế hoạch một cách chi tiết rồi.

Mao lắc đầu không trả lời, chỉ nằm ngả người trên ghế bành và hút thuốc liên miên. Khi Di Tắc Xuyên lên tiếng nhận xét việc này có thể có hậu quả phức tạp, vì Lâm Bưu là người thừa kế của chủ tịch nhà nước.

Lập tức Mao ngồi vùng dậy và giận dữ lên tiếng, “Người thừa kế của ta? Nếu ta đặt nó lên thì tại sao ta không hạ nó xuống được? Nếu ta hạ nó xuống được thì cái gì ngăn cản ta giết nó? Nếu mọi người muốn trách ta thì cứ việc. Ta đâu thèm bận tâm đến điều nhỏ nhặt ấy. Ở đời có nhiều hoàn cảnh mà những người da dầy như ta phải giải quyết. Trong trường hợp Lâm Bưu, đừng bao giờ e ngại người khác chỉ trích đường lối hoạt động của ta. Đừng bận tâm đến những lời nói lén sau lưng. Chúng ta cần phải loại trừ nó thì phương pháp nào thành công cũng tốt cả.”

Mao quay sang hỏi Uông Đông Hưng, “Phương cách nào hay nhất để hạ một viên tướng đầy quyền thế?”

Uông Đông Hưng không biết trả lời thế nào. Mao trả lời hộ Uông Đông Hưng, “Cách hay nhất là tiên hạ thủ vi cường. Phải chặt đầu nó rơi xuống đất trước khi nó kịp chớp mắt.”

Mao tiếp tục nói chuyện về Lưu Bang, vị hoàng đế khai sang triều đại Tây Hán. Lưu Bang đã dùng tay Lữ Hậu để diệt trừ danh tướng Hàn Tín và các tướng tài giỏi khác một cách nhẹ nhàng êm thấm. Mao rất thích nhắc lại đoạn lịch sử này, và lấy đó là một bài học cho chính mình.

Lúc đó xe lửa vẫn tiếp tục chạy với tốc độ 120 cây số một giờ, qua hai chỗ phục kích của nhóm Lâm Lập Quả một cách an toàn. Khi về đến Bắc Kinh thì Mao tiết lộ cho Uông Đông Hưng cách giết Lâm Bưu, vì Uông Đông Hưng sẽ là người thi hành kế sách của Mao. Đó là một kế sách hết sức đơn giản. Mao muốn giết Lâm Bưu ngay tại chỗ khi gặp lại Lâm Bưu trong chuyến trở về Bắc Kinh lần này. Mao nhấn mạnh Mao cũng sẽ là người tham dự và

chứng kiến cái chết của Lâm Bưu. Uông Đông Hưng hỏi Mao phải cần bao nhiêu quân số tham dự vụ giết Lâm Bưu. Mao bảo Uông Đông Hưng đoán thử xem. Uông Đông Hưng nói cần ít nhất 1600 quân sĩ, có thể là hai tiểu đoàn bao vây khu vực, và một tiểu đoàn tiến nào hạ sát Lâm Bưu.

Mao mỉm cười và giơ một ngón tay lên và hỏi, “Quân số của ta lớn hơn hay nhỏ hơn của ngươi?”

Uông Đông Hưng trả lời, “Nhỏ hơn.”

Mao hỏi tiếp, “Nhỏ hơn là bao nhiêu?”

Uông Đông Hưng trả lời nhỏ hơn khoảng một ngàn người. Bấy giờ Mao mới nói chỉ cần một trăm người là đủ, và nhấn mạnh, “Đó là kể cả ta và ngươi nữa đấy. Ta chỉ cần ít hơn một trăm người.”

Mao Trạch Đông và Uông Đông Hưng đồng ý tuyển lựa một trăm người trong đoàn vệ binh 8341 nổi tiếng dữ dằn và trung thành với Mao. Toán vệ binh 8341 gồm những người hết sức tôn sùng Mao, sẵn sàng chết cho Mao để được gọi là anh hùng. Những người được tuyển chọn vào đoàn vệ binh này không cần phải có học thức cao, phần lớn là nông dân, càng ít học càng tốt, nhưng phải thật can đảm, chơi súng thật hay và sẵn sàng chết cho Mao và chỉ biết nghe chỉ thị của Mao.

Về địa điểm giết Lâm Bưu thì Mao Trạch Đông và Uông Đông Hưng bất đồng ý kiến. Khi chọn tư dinh tại Tháp Bảo Sơn, Mao Trạch Đông muốn dùng ngay chính địa điểm Lâm Bưu dự định dùng để hãm hại mình mà giết được kẻ thù thì mới thực là thích thú. Uông Đông Hưng thì e ngại nơi đó quá gần bộ tư lệnh hành quân của Lâm Bưu, và Lâm Bưu có cơ hội gài bẫy ngược trở lại. Vả lại nơi dự tiệc là Tháp Bảo Sơn thì có thể gây nghi ngờ cho Lâm Bưu. Nhưng Mao nhất định giữ nguyên quyết định đó.

Thực ra ý định dùng Tháp Bảo Sơn làm nơi giết Lâm Bưu phản ảnh đúng con người phong kiến và mê tín của Mao Trạch Đông. Trong bất cứ quyết định quan trọng nào, Mao vẫn giữ nguyên phương pháp mê tín dị đoan cổ truyền của người Trung Hoa. Ngay trong cách nằm ngủ của Mao cũng đầy tính chất mê tín. Giường ngủ của Mao bao giờ cũng phải đặt đầu về hướng đông, chân về hướng tây. Mao thường nói tên là Đông thì đầu phải hướng về phía đông thì mới may mắn.

Mao Trạch Đông cũng mê tín dị đoan cả với đàn bà con gái nữa. Mao rất thích gái đẹp và tin rằng những thiếu nữ trẻ đẹp còn trinh thì có năng lực giúp Mao tăng tuổi thọ. Tuy nhiên Mao luôn luôn hỏi ngày sinh của các cô gái được tiến dẫn. Nếu một cô gái có ngày sinh không hợp, hoặc kỵ với ngày sinh của Mao thì dù đẹp thế nào Mao cũng không chịu thu nhận. Một lý do nữa là Mao có quá nhiều gái đẹp để lựa chọn, thì nếu không có người này thì cũng sẽ có người khác cho Mao giải trí. Đó là một nét mâu thuẫn của một người đã viết ra nhiều lý thuyết duy vật, và chủ trương phải “tìm chân lý từ sự việc” mà lại có một đời sống riêng tư rất dị đoan phong kiến. Cá tính của Mao biến Mao thành một con người có nhiều màu sắc lạ lùng và đặc biệt là thay đổi bất thường.

Ngay khi về đến Bắc Kinh, Uông Đông Hưng bắt tay ngay vào kế hoạch gài bẫy giết Lâm Bưu. Uông Đông Hưng muốn trong một giờ phải giăng xong cái bẫy này. Uông Đông Hưng gọi một số vệ binh xuất chúng và cho biết mục tiêu của mình rất đơn giản: các vệ binh được lựa chọn có nhiệm vụ pháo kích phá huỷ một chiếc xe hơi và phải giết chết hết những người trong chiếc xe hơi đó.

Một chuyên viên chất nổ được giao phó trọng trách này, và có thêm 60 vệ binh nữa phụ lực. Uông Đông Hưng cho chôn mìn ngay tại ngã ba quẹo vào dinh của Mao. Khi tới ngã ba này thì tất cả các xe hơi đều phải chạy rất chậm để quẹo. Ngay tại chỗ ngã ba này, Uông Đông Hưng ra lệnh cho một số vệ binh phục kích, dùng súng phóng hỏa tiễn để bắn vào xe hơi chở Lâm Bưu. Sẽ có hai toán phóng hỏa tiễn, một nhóm nhắm vào đầu xe, một nhóm nhắm vào đuôi xe để bảo đảm hủy diệt được chiếc xe, và đốt cháy tất cả những người trên xe. Thực ra chỉ cần một hỏa tiễn 40mm cũng đủ phá nát một chiếc xe hơi rồi, nhưng muốn cho chắc ăn, nhóm vệ binh dùng tới bốn hoả tiễn. Ngoài ra còn có thêm ba hỏa tiễn 60mm chống chiến xa nữa. Địa điểm phục kích phóng hỏa tiễn rất gần đường lộ, chỉ cách xa mục tiêu 15 thước thôi. Vì khoảng cách gần như vậy nên các súng phóng hỏa tiễn không cần

phải có dụng cụ nhắm cũng có thể trúng đích rất dễ dàng. Các nhóm phục kích liên lạc với Uông Đông Hưng bằng radio để nhận chỉ thị khi nào phải thi hành phận sự.

Suốt buổi chiều ngày 12-9, nhóm vệ binh chuẩn bị tập dượt rất là vất vả trước khi Lâm Bưu tới. Trong buổi chiều ngày hôm đó, Uông Đông Hưng đi thanh tra các nhóm phục kích tới bốn lần, lần chót là 7 giờ tối. Uông Đông Hưng nhận thấy nơi phóng hỏa tiễn quá gần với địa điểm của nhóm hành quân. Uông Đông Hưng hỏi liệu khi hỏa tiễn nổ có thể gây thương tích cho quân bên mình không, thì viên sĩ quan chỉ huy nhóm phục kích cho biết hỏa tiễn rất mạnh, và vì các đơn vị ở phía bên kia đường chỉ cách mục tiêu có 5 thước, thì nhất định nếu họ không chết thì cũng bị thương nặng.

Uông Đông Hưng trả lời, “Chúng ta không được phép sợ sự hy sinh. Chúng ta phải dâng sự tận tụy của chúng ta cho Mao chủ tịch. Chết trong trường hợp này là một điều vinh dự. Mọi người phải nhớ kỹ điều này.”

Chương 5

Cái Chết Của Lâm Bưu

Các biệt thự của các lãnh tụ Trung Cộng tại Tháp Bảo Sơn nằm trong một khu vực cây cối sầm uất u tĩnh, và phong cảnh cực kỳ cẩm tú. Mao Trạch Đông, Chu Ân Lai, Lưu Thiếu Kỳ trước kia đều có biệt thự tại đây. Năm 1966, Lâm Bưu được hưởng ngôi biệt thự tráng lệ của Lưu Thiếu Kỳ để lại, sau khi Lưu Thiếu Kỳ bị Mao hạ bệ. Tuy nhiên Lâm Bưu không ở đó lâu, vì bị ám ảnh bởi số phận của Lưu Thiếu Kỳ, nên dọn đi nơi khác. Có lần Lâm Bưu muốn đổi biệt thự của mình lấy biệt thự của Mao Trạch Đông. Đó là một biệt thự đẹp nhất, chiếm nguyên một ngọn đồi, và có nhiều cây cao vây quanh. Bên trong biệt thự có nhiều vườn cảnh, hoa quý hiếm và trong vườn có những tượng đá chạm trổ rất công phu và có những vòi phun nước. Mao chỉ dùng biệt thự này một năm vài lần, vào mùa hạ và mùa thu.

Trong bữa tiệc tối ngày 12-9-1971, Lâm Bưu và Diệp Quần đã kịp thời đem đến tặng Mao Trạch Đông những món quà rất quý giá hiếm có. Ngô Pháp Hiến vừa lấy một chuyến bay đặc biệt chở những con tôm hùm và cá hồi vừa mới đánh được tại Bắc Đới Hà, còn sống và rất tươi. Một đoàn công tác đi hái được những củ nhân sâm mọc hoang. Lâm Bưu cũng đem theo một lá thư của những người sống tại Bắc Đới Hà gửi Mao, bày tỏ lòng tôn kính và trung thành của họ đối với Mao.

Lâm Bưu biết thủ tục nghi lễ không cho phép đem theo nhiều tùy tùng, chỉ có một người thư ký và một sĩ quan an ninh, tài xế và bốn cận vệ đi theo. Khi đoàn xe của Lâm Bưu tới cổng tư dinh của Mao thì chỉ một chiếc xe hơi của Lâm Bưu được phép đi vào trong cổng. Các bí thư của Mao đón tiếp vợ chồng Lâm Bưu ngay tại cửa xe hơi. Bí thư và sĩ quan an ninh của Lâm Bưu đưa quà tặng cho người của Mao, sau đó lái xe đậu theo đúng chỗ vệ binh của Mao đã chỉ định cho họ.

Ngay sau đó, tại con đường dẫn vào vườn, Chu Ân Lai, Giang Thanh và Uông Đông Hưng đứng chờ sẵn để chào đón vợ chồng Lâm Bưu. Tất cả cùng nói chuyện vui vẻ thân mật. Lâm Bưu hỏi thăm sức khoẻ của Mao Trạch Đông, và cho biết mình lúc này cũng khá nhiều nhờ thời gian dưỡng sức tại Bắc Đới Hà.

Mao Trạch Đông đón khách ngay tại vườn hoa, bên cạnh phòng đọc sách của mình. Mặt Mao rất tươi vui, và bắt tay Lâm Bưu và Diệp Quần. Mao nói đùa với Lâm Bưu, "Thống chế trông trẻ đi đến trên mười tuổi đấy." Diệp Quần vội cho biết đó là kết quả của thời gian dưỡng sức tại Bắc Đới Hà.

Trong khi đó thì tại phi trường thuộc quân đoàn 34 về phía tây Bắc Kinh, Lâm Lập Quả chăm chú theo dõi tín hiệu phát ra từ chiếc đồng hồ trên tay Diệp Quần. Nhận thấy tín hiệu báo về đều đặn, Lâm Lập Quả hơi an lòng và nói với Chu Vũ Trì, "Ta chỉ mong bữa dạ tiệc bất thình lình này chỉ là một sự báo động sai lầm mà thôi."

Trong buổi gặp gỡ cuối cùng giữa Lâm Bưu và Mao Trạch Đông, câu chuyện giữa hai người có phần tẻ nhạt chứ không hào hứng như những lần gặp gỡ trước. Hai người đang định giết nhau thì làm sao nói chuyện hào hứng cho được. Bắt đầu Mao nói về chuyến đi kinh lý miền nam vừa qua, và nhắc đến cái thú đi du lịch. Đến đây thì câu chuyện chuyển sang vấn đề trường thọ tại Trung Hoa, Nhật Bản và một số nước khác mà Mao vừa mới đọc được trong một bài khảo cứu.

Rồi bữa dạ tiệc bắt đầu. Mọi người thong thả từ phòng khách, đi ngang qua phòng đọc sách của Mao, vào phòng ăn để dự tiệc. Sau này Chu Ân Lai gọi đùa bữa tiệc này là "Bữa Tiệc Ly", một danh từ người công giáo vẫn dùng để chỉ bữa tiệc của Chúa Giê-Su trước khi chịu chết. Để khai mạc bữa dạ tiệc, Mao Trạch Đông mở một chai ngự tửu được cất và đóng khằn kín từ đời nhà Minh 482 năm trước đó. Rồi Mao trịnh trọng châm mấy nén hương.

Bữa tiệc thật vô cùng thịnh soạn, có đủ mọi thứ sơn hào hải vị. Nào là rong biển và các món ăn đặc biệt của mỗi vùng, và các món ăn bằng dã thú hiếm có mới săn bắn được ngày hôm đó, và được một chuyến phi cơ đặc biệt chở tới Bắc Kinh, đặc biệt là món gân hổ cũng

vừa được bắn hạ ngày hôm đó tại Mãn Châu. Mao Trạch Đông dùng đũa của mình gắp đầy thức ăn vào chén của Lâm Bưu. Lâm Bưu cũng đáp lễ, dùng đũa của mình gắp tiếp thức ăn cho Mao Trạch Đông. Không khí của buổi dạ tiệc thật là thân ái thắm thiết giữa những người đồng chí suốt đời sống chết có nhau.

Khoảng 10 giờ, Mao mời mọi người vào một phòng ăn khác để dùng những trái cây tươi mới đem về từ miền nam. Diệp Quần mấy lần nhắc chừng mọi người nên ra về để Mao chủ tịch nghỉ ngơi sau chuyến đi kinh lý lâu dài. Lâm Bưu và Chu Ân Lai đồng ý với Diệp Quần, nhưng Mao nằn nì mọi người ở nán lại thêm nửa giờ nữa.

Cuối cùng Chu Ân Lai và Giang Thanh đứng lên cáo từ ra về trước. Lâm Bưu và Diệp Quần ở lại nói chuyện thêm với Mao chừng hai mươi phút nữa. Đúng 10 giờ 54, hai vợ chồng Lâm Bưu đứng lên từ giã Mao. Mao và Uông Đông Hưng tiễn vợ chồng Lâm Bưu ra tận xe hơi, lúc đó đang chờ sẵn ngay tại cửa phòng làm việc của Mao.

Các nhóm phục kích nhận được lệnh sẵn sàng vài phút trước 11 giờ đêm. Từ nơi phục kích, toán vệ binh trông thấy chiếc xe hơi hiệu Hồng Kỳ lớn, bóng loáng dưới ánh đèn đêm, chạy từ từ khoảng 15 cây số một giờ, tiến ra ngã ba mục tiêu. Tới ngã ba, chiếc xe chậm lại để quẹo trái. Đúng lúc đó, vệ binh phục kích nhận được lệnh phóng hoả tiễn, và một tiếng nổ long trời lở đất dội lên khi hoả tiễn thứ nhất phóng trúng đầu xe. Rất nhiều mảnh xe hơi bay lên không, và chiếc xe bốc cháy ngay. Một hỏa tiễn thứ hai cũng được phóng vào phần sau chiếc xe. Toán vệ binh có nhiệm vụ cứu hỏa nhảy ra, dập tắt được ngọn lửa đang bốc lên cao từ chiếc xe hơi của Lâm Bưu.

Hai hỏa tiễn đã phá hủy chiếc xe gần như hoàn toàn. Thân xe quằn lại và các cánh cửa văng xuống đường. Những thuốc cứu hỏa làm rữa nát thêm những cái xác đang cháy dở bên trong. Hai người ngồi băng trước thân thể nát bấy không còn nhận ra hình người nữa. Người đàn bà ngồi băng sau thì phần trên dúm lại thành một đống thịt bầy nhầy; còn người đàn ông ngồi bên cạnh thì chỉ còn nửa thân mình là nguyên vẹn.

Một toán vệ binh khác vội chuyển xác hai người ngồi băng sau vào một phòng bên trong, để Uông Đông Hưng và Chu Ân Lai quan sát. Chu Ân Lai gọi toán vệ binh đến trình diện và tuyên bố với họ, “Các đồng chí vừa hoàn thành một công trạng lớn lao để bảo vệ Mao chủ tịch. Tất cả các đồng chí là anh hùng của Trung Quốc.”

Uông Đông Hưng chỉ tay vào hai cái xác cháy gần thành than và nói, “Các đồng chí có biết đây là ai không? Đó là Lâm Bưu, tên phản bội định chống lại Mao chủ tịch, và mụ vợ hôi thối của hắn.” Cái xác người một nửa cháy thành than đó quả thực là xác của Lâm Bưu, một người mấy phút trước được coi là người có quyền lực mạnh nhất Trung Hoa, và có thể đạp đổ thần tượng Mao Trạch Đông. Đệ nhất danh tướng của Trung Cộng đã bị con quỷ chính trị Mao Trạch Đông đánh bại, cũng giống như trước kia danh tướng Hàn Tín bị Lưu Bang ám hại một cách hèn hạ.

Thật là một cảnh gậy ông đập lưng ông. Lâm Bưu định dùng Tháp Bảo Sơn làm nơi hãm hại Mao Trạch Đông, và Lâm Lập Quả cũng hai lần toan phóng hỏa tiễn vào xe lửa để giết Mao trong chuyến đi kinh lý của Mao về miền nam. Nay Mao Trạch Đông thành công giết được Lâm Bưu, cũng bằng cách phóng hỏa tiễn, và ngay tại Tháp Bảo Sơn.

Sau khi kiểm tra cái chết của vợ chồng Lâm Bưu, Chu Ân Lai và Uông Đông Hưng trở lại báo cáo cho Mao Trạch Đông. Mao chỉ nói một câu bình luận với Chu Ân Lai và Uông Đông Hưng, “Người ta sẽ nói những gì về kẻ có tội, điều đó không quan trọng. Tôi không cần biết.”

Chu Ân Lai đề nghị với Mao Trạch Đông phải tìm một cách giải quyết thích đáng, để cho Lâm Bưu không có được hình ảnh của một người anh hùng. Mao trả lời Chu Ân Lai, “Tôi tin cậy ở đồng chí; đồng chí sẽ biết cách giải quyết những gì còn lại.”

Lâm Lập Quả chờ đợi tín hiệu từ chiếc đồng hồ trên tay Diệp Quần, và ngạc nhiên không thấy tín hiệu báo về nữa, và cũng không có tín hiệu báo động khẩn cấp nữa. Lâm Lập Quả không biết được rằng dụng cụ truyền tin của Diệp Quần đã bị hỏa tiễn phá hủy ngay tức khắc. Lâm Lập Quả vội yêu cầu các tướng Hoàng Vĩnh Thắng, Ngô Pháp Hiến, Lý Tác Bằng và Khâu Hộ Tác phải thi hành kế hoạch đảo chánh như đã định trước. Nhưng Chu Ân Lai đã khôn ngoan gọi điện thoại nửa hăm dọa, nửa hứa hẹn các tướng này phải

chấm dứt mọi toan tính phản loạn, vì chính Lâm Bưu đã đầu hàng và đã cung khai tất cả rồi. Lâm Lập Quả ở vào tình trạng tuyệt vọng, đành phải lên chiếc phi cơ Trident tại phi trường Bắc Kinh, và ra lệnh phi công bay trốn sang Nga Sô. Sau đó chiếc phi cơ hết nhiên liệu và lâm nạn tại Mông Cổ, như chúng ta đã biết ở phần mở đầu. Chu Vũ Trì và Vu Tân Dã không kịp trốn theo Lâm Lập Quả, đành tự sát để tránh bị bắt.

*

Sau khi Lâm Bưu bị giết chết và bị quần chúng khinh bỉ thì nhóm của Giang Thanh thừa thế xông lên tấn công phe đối lập và củng cố địa vị của Tứ Nhân Bang. Trận chiến tam giác trước kia giữa ba phe Lâm Bưu, Giang Thanh và Chu Ân Lai nay chỉ còn lại hai phe đối nghịch nhau, giữa Giang Thanh và Chu Ân Lai. Được Mao Trạch Đông hậu thuẫn, Giang Thanh tấn công Chu Ân Lai, đẩy Chu Ân Lai vào thế thủ. Tình trạng sức khoẻ của Mao ngày một suy kém, nên Giang Thanh sửa soạn lên thay thế làm chúa tể Trung Hoa, và lịch sử Trung Hoa có thể có một Võ Tắc Thiên thứ hai.

Cuộc xung đột giữa Mao Trạch Đông và Lâm Bưu đã có những hậu quả tai hại đối với sức khoẻ của Mao. Trong suốt cuộc đời, Mao đã trải qua mười lần xung đột và tiêu diệt kẻ thù, nhưng chưa lần nào, Mao ở vào một tình trạng nguy hiểm như vụ đối phó với Lâm Bưu. Lâm Bưu ở vào một thế cực mạnh, và Mao Trạch Đông có thể bị giết và bị bôi xấu. Nếu Lâm Bưu nghi ngờ, không tới dự tiệc theo lời năn nỉ của Lâm Lập Quả, thì Mao sẽ ở vào thế nguy, hay ít nhất có nội chiến, và một nửa Trung Hoa sẽ nằm trong tay một viên tướng đại tài của hồng quân Trung Cộng, trong lúc Mao đã phạm quá nhiều lỗi lầm, và uy tín không còn như trước, nhất là sau vụ Cách mạng Văn hoá tai hại. Tuy đã diệt trừ được Lâm Bưu, nhưng Mao cũng bị thương tổn cả về thể xác và tâm thần. Ngay sau khi Lâm Bưu chết rồi, Mao bị ngất vào mùa thu. Bệnh ho liên miên của Mao không có thuốc nào trị được. Bệnh mất ngủ trở nên bất trị. Dù uống nhiều thuốc ngủ thế nào, Mao vẫn không ngủ được, ngày đêm nằm dài trên ghế trường kỷ, vừa ho, vừa khạc nhổ, và thở hào hển. Kể từ đấy, Mao không bao giờ như trước nữa, tính tình hay cáu gắt, nói thì lúng búng trong cổ họng không ra tiếng.

Đến mùa thu 1976, Chu Ân Lai và Mao Trạch Đông đều từ trần. Trước khi chết, Mao chọn Hoa Quốc Phong, một người hầu như vô danh, lên thay thế Đặng Tiểu Bình trong chức vụ thủ tướng, và sẽ kế vị Mao khi Mao từ trần. Mao không tin Đặng Tiểu Bình và cũng không tin Giang Thanh và nhóm Tứ Nhân Bang của vợ. Sau khi Mao chết, phe Giang Thanh âm mưu dùng giải pháp quân sự để lật đổ Hoa Quốc Phong, với mục đích đưa Vương Hồng Văn lên chức thủ tướng. Còn Giang Thanh sẽ trở thành lãnh tụ tối cao, đảm nhiệm những chức vụ trước kia của Mao Trạch Đông, như chủ tịch đảng và chủ tịch nhà nước. Đặng Tiểu Bình lúc đó bị cách chức, và có thể bị phe Giang Thanh ám sát.

Trước hoàn cảnh nguy hiểm ấy, thống chế Diệp Kiếm Anh đã cùng với các tướng già, như Lý Tiên Niệm, đứng lên hành động. Nghĩ rằng chỉ có Đặng Tiểu Bình mới có khả năng cứu vãn đất nước, nên trước hết Diệp Kiếm Anh âm thầm di chuyển Đặng Tiểu Bình xuống lánh nạn tại Quảng Đông, và giao cho một viên tướng thân tín bảo vệ. Rồi Diệp Kiếm Anh liên lạc và thuyết phục được Uông Đông Hưng và Hoa Quốc Phong hợp tác với mình trong công cuộc loại trừ Giang Thanh và Tứ Nhân Bang. Thoạt đầu Diệp Kiếm Anh dự định sẽ dùng quân đội bắt Tứ Nhân Bang vào ngày 11-10-1976, nhưng Diệp Kiếm Anh được tin tình báo cho biết Tứ Nhân Bang sẽ ra tay đảo chánh quân sự ngày 8-10. Phe Giang Thanh đã tập trung một lực lượng hùng mạnh tại Thượng Hải do Trương Xuân Kiều lãnh đạo, có sự hậu thuẫn của quân khu Mãn Châu nằm trong ảnh hưởng của Mao Viễn Tân, người cháu của Mao Trạch Đông. Hai lực lượng Thượng Hải và Mãn Châu sẽ nghe hiệu lệnh của Vương Hồng Văn, lúc đó đang cùng với Giang Thanh âm mưu tính toán ngay tại Trung Nam Hải, trong khu vực Cấm Thành.

Diệp Kiếm Anh lập tức ra tay trước, sai Uông Đông Hưng phục sẵn nhiều toán an ninh tại phòng họp của Bộ Chính Trị. Hoa Quốc Phong và Diệp Kiếm Anh mời Vương Hồng Văn, Trương Xuân Kiều và Diêu Văn Nguyên tới họp tại văn phòng Bộ Chính Trị vào lúc 8 giờ tối ngày 6-10. Hoa Quốc Phong và Diệp Kiếm Anh tới trước, trong khi các nhân viên an ninh của Uông Đông Hưng nấp sẵn trong các phòng bên cạnh.

Khi Trương Xuân Kiều bước vào phòng họp, Hoa Quốc Phong đứng dậy, đọc một bản

quyết nghị của Bộ Chính Trị, buộc tội Trương Xuân Kiều chống lại đảng và phạm nhiều tội ác. Bản quyết nghị cũng yêu cầu bắt giam Trương Xuân Kiều để điều tra. Trương Xuân Kiều biết là mắc bẫy, mặt tái mét, gục đầu xuống và để nhân viên an ninh dẫn ra khỏi phòng. Đến lượt Vương Hồng Văn cũng bị chung một cảnh như thế. Vương Hồng Văn còn trẻ và khoẻ mạnh, nên vùng vẫy định bỏ chạy, nhưng nhân viên an ninh ùa vào, quật nhào họ Vương xuống đất, trói lại cẩn thận trước khi giải đi. Diêu Văn Nguyên cũng lớn tiếng phản đối, nhưng bị nhân viên an ninh bịt chặt miệng, không cho nói, và dẫn đi.

Sau đó nhân viên an ninh tới tư thất của Giang Thanh. Lúc đó Giang Thanh đang nằm đọc sách trên ghế trường kỷ. Nghe tiếng gõ cửa, Giang Thanh tưởng là vệ sĩ của mình nên lên tiếng, "Cứ vào!" Thực ra các vệ sĩ của Giang Thanh đã bị nhân viên an ninh của Uông Đông Hưng bắt giam hết rồi. Khi thấy người lạ mặt tiến vào, Giang Thanh biết thế nguy rồi, nên tức giận la hét như điên loạn. Nhân viên an ninh của Uông Đông Hưng phải dùng mền quấn chặt lấy Giang Thanh và dẫn đi. Mao Viễn Tân thấy động, vội bỏ chạy ra phi trường, chiếm phi cơ, định đào tẩu về Mãn Châu, nhưng bị quân phòng vệ tại phi trường bắt giữ sau hàng loạt súng bắn lẫn nhau.

Thế là Tứ Nhân Bang bị bắt trọn một cách êm thấm, không đổ máu, và tránh cho Trung Hoa một cuộc nội chiến sau đó. Uông Đông Hưng là người có công giúp Hoa Quốc Phong, nhưng họ Uông đã phạm nhiều tội ác nên vẫn bị tước bỏ hết mọi chức vị. Hoa Quốc Phong chưa kịp củng cố quyền hành cá nhân thì bị Đặng Tiểu Bình, một người đã hai lần bị hạ bệ, bây giờ nổi bật lên và truất quyền Hoa Quốc Phong, và trở thành nhà lãnh tụ tối cao củaTrung Cộng. Quyền uy của Đặng Tiểu Bình sau đó không kém gì Mao Trạch Đông trước kia.

Năm 1980 Đặng Tiểu Bình đưa nhóm tướng tá thân tín của Lâm Bưu và Giang Thanh cùng với Tứ Nhân Bang ra toà án xét xử. Tất cả đều bị trừng phạt nặng nề. Các tướng Hoàng Vĩnh Thắng, Ngô Pháp Hiến, Lý Tác Bằng và Khâu Hộ Tác mỗi người bị 18 năm tù. Giang Thanh bị kết án tử hình, nhưng được tạm hưởng án treo. Trương Xuân Kiều cũng bị án tử hình, còn Vương Hồng Văn chung thân khổ sai và Diêu Văn Nguyên 18 năm tù. Năm 1992, Vương Hống Văn chết trong tù, ở tuổi 57.

Nhưng ít lâu sau Đặng Tiểu Bình giảm án cho các tướng thuộc hạ của Lâm Bưu, vì họ là những người khác hẳn với Giang Thanh, sẵn sàng cộng tác với chính quyền bằng cách khai tất cả những điều họ làm. Trái lại Giang Thanh thì luôn luôn tỏ ra giận dữ, mạt sát, chống đối và khinh miệt những người xử bà ta.

Một số đông người chẳng may vướng vào vụ Lâm Bưu cũng chịu cảnh tai bay vạ gió. Lâm Đậu Đậu, con gái Lâm Bưu, được tha nhưng bắt buộc phải thay đổi họ tên. Tuy đời sống của Lâm Đậu Đậu vẫn được đầy đủ, nhưng tinh thần nàng không khỏi mang thương tích. Khoảng một năm sau, trong lúc Lâm Đậu Đậu đi nghỉ hè và đang tắm trong một con suối gần một cơ sở quân sự, thì bỗng nhiên một viên đạn không biết từ đâu bắn tới, trúng đầu nàng. Lâm Đậu Đậu chết ngay tại chỗ, và như thế gia đình nhà họ Lâm chẳng còn ai được sống sót.

Những người con gái trước kia phục vụ cho Lâm Lập Quả cũng bị bắt giam một thời gian. Về sau họ được trả tự do với điều kiện phải cải đổi họ tên, và phải tuyên thệ không bao giờ được tiết lộ những gì họ được chứng kiến trong vụ âm mưu đảo chánh lật đổ Mao Trạch Đông của cha con Lâm Bưu trước đây.

Cuộc hạ sát Lâm Bưu của Mao Trạch Đông phản ảnh đích thực những cuộc tranh giành quyền hành liên tục của giai cấp lãnh đạo trong một chế độ cộng sản. Trong suốt cuộc đời, Mao Trạch Đông chỉ lo hãm hại những đối thủ chính trị, những lãnh tụ có thể thay thế Mao, hơn là phục vụ cho đời sống của người dân Trung Hoa. Có lẽ Mao Trạch Đông già quá rồi nên Lâm Bưu là người cuối cùng chết về tay Mao. Mao thành công chọn được người thừa kế mình, nhưng con đường của Trung Cộng về sau dưới quyền của Đặng Tiểu Bình không phải là con đường Mao đã vạch ra lúc còn sống. Dù ai thắng ai bại trong các cuộc tranh chấp quyền lực trong một chế độ cộng sản, thì những âm mưu tranh quyền hãm hại nhau vẫn tiếp diễn không bao giờ ngừng, và kẻ nào ra tay chậm thì sẽ thân bại danh liệt ngay.

Hết